



# THÔNG TIN

## LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

### TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH TÂY NINH

Chủ động - Đồng bộ - Đột phá - Kỷ cương - Chất lượng - Hiệu quả



**SỐ 05**  
**2023**

**CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ**  
**TRƯỜNG CHÍNH TRỊ LẦN THỨ X, NHIỆM KỲ 2023-2028**

**THÔNG TIN  
LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN  
SỐ 05/2023**



**BAN BIÊN TẬP**

**TRƯỞNG BAN  
ThS. Trương Văn Thành**

**PHÓ TRƯỞNG BAN  
ThS. Nguyễn Xuân Luyện**

**THƯ KÝ  
CN. Phạm Thị Kim Hồng**



**PHỤ TRÁCH NỘI DUNG**

**ThS. Phạm Thị Cẩm Lài**

**ThS. Mai Tuấn Kiệt**

**ThS. Nguyễn Thị Huệ**

**ThS. Ung Thị Thùy Linh**



**KỸ THUẬT ĐỒ HOẠ**

**CN. Nguyễn Hữu Tâm**

**ThS. Trần Thị Bé Nhi**

**ThS. Huỳnh Thị Nhẹ**

**ThS. Dương Minh Ngọc Hoa**

**MỤC LỤC**

	<b>Trang</b>
<b>THÔNG TIN LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ</b>	
- Trường Chính trị Tây Ninh phấn đấu thực hiện thành công Đề án xây dựng Trường Chính trị đạt chuẩn.	<b>3</b>
<b>NGHIÊN CỨU LÝ LUẬN</b>	
- Tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh về phụ nữ.	<b>5</b>
- Giá trị lý luận và ý nghĩa của tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đối với đội ngũ cán bộ, giảng viên Trường Chính trị Tây Ninh.	<b>7</b>
- Chủ nghĩa cá nhân-Nhận diện và khắc phục.	<b>10</b>
- Đạo đức cách mạng trong tư tưởng Hồ Chí Minh và vấn đề xây dựng Đảng về đạo đức hiện nay.	<b>13</b>
- Trách nhiệm của Đoàn thanh niên trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong tình hình mới.	<b>16</b>
- Quá trình phát triển nhận thức của Đảng ta về mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa qua các kỳ Đại hội từ khi đổi mới đến nay.	<b>18</b>
- Sự ra đời của Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh là một tất yếu lịch sử.	<b>20</b>
<b>BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG</b>	
- Tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong Chương trình Trung cấp lý luận chính trị - Từ thực tế ở Trường Chính trị Tây Ninh.	<b>23</b>
- Đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc vấn đề quyền con người ở Việt Nam hiện nay.	<b>26</b>
- Nâng cao năng lực nhận diện các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị trên không gian mạng đối với đội ngũ đảng viên và quần chúng nhân dân.	<b>29</b>
- Phát huy vai trò của giảng viên Trường Chính trị Tây Ninh trong đấu tranh phê phán các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin.	<b>32</b>
- Nâng cao vai trò của đoàn viên, thanh niên trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch.	<b>34</b>
<b>ĐƯA NGHỊ QUYẾT VÀO CUỘC SỐNG</b>	
- Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của đảng viên, giảng viên Trường Chính trị theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 Khóa XIII.	<b>40</b>
- Đẩy mạnh Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên để tỉnh Tây Ninh phát triển nhanh và bền vững trong đội ngũ cán bộ đảng viên.	<b>43</b>
<b>KINH NGHIỆM - THỰC TIỄN</b>	
- Trường Chính trị Tây Ninh triển khai thực hiện phong trào thi đua năm 2023 với chủ đề: “Chủ động – Đồng bộ - Đột phá – Kỷ cương – Chất lượng– Hiệu quả”.	<b>45</b>
- Vấn đề lồng ghép Bài tập xử lý tình huống trong giảng dạy các chuyên đề của môn học Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể nhân dân ở Khoa xây dựng Đảng.	<b>47</b>
- Thực trạng hiệu quả sau đào tạo Trung cấp lý luận chính trị đối với đội ngũ cán bộ xã trên địa bàn huyện Châu thành, tỉnh Tây Ninh hiện nay.	<b>50</b>
- Nâng cao chất lượng nghiên cứu đề tài khoa học cấp trường tại Trường Chính trị giai đoạn hiện nay.	<b>52</b>
- Một số giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học đối với giảng viên Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh trong giai đoạn hiện nay	<b>54</b>
- Thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động giảng dạy và công tác quản lý tại Trường Chính trị Tây Ninh.	<b>56</b>
- Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về học lý luận chính trị để xây dựng động cơ, thái độ học tập cho học viên Trường Chính trị Tây Ninh hiện nay.	<b>56</b>
<b>HOẠT ĐỘNG PHONG TRÀO</b>	
- Nữ công Trường Chính trị Tây Ninh tổ chức Kỷ niệm 113 năm Ngày quốc tế phụ nữ (08/3/1910 – 08/3/2023) và 1983 năm Khởi nghĩa Hai Bà Trưng.	<b>59</b>
- Chi đoàn Trường Chính trị Tây Ninh sôi nổi các hoạt động Xuân tình nguyện năm 2023.	<b>61</b>

## TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TÂY NINH PHẦN ĐẦU THỰC HIỆN THÀNH CÔNG ĐỀ ÁN XÂY DỰNG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ ĐẠT CHUẨN

**ThS. Trương Văn Thành**  
**Bí thư Đảng ủy-Phó Hiệu trưởng**

**T**hực hiện các Nghị quyết, Quy định của Đảng liên quan đến hoạt động của Trường Chính trị (nhất là Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư, về Trường Chính trị chuẩn) và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, của Tỉnh ủy Tây Ninh, ngày 26/10/2022, Trường Chính trị Tây Ninh (Trường) ban hành Đề án số 362-ĐA/TCT về “Xây dựng Trường Chính trị Tây Ninh đạt chuẩn giai đoạn 2022- 2030” (Đề án).

Mục đích của việc ban hành Đề án là nhằm từng bước xây dựng Trường đạt chuẩn theo quy định và trở thành trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có chất lượng ở địa phương, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác đào tạo, bồi dưỡng trong tình hình mới.

Từ mục đích nêu trên, trên cơ sở phân tích rõ thực trạng của Trường hiện nay, Đề án xác định mục tiêu hướng tới trong thực hiện Đề án là đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động; xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức đoàn kết, trách nhiệm, say mê với nghề, chuẩn mực, trí tuệ và bản lĩnh; thực hiện đầy đủ, chất lượng các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo quy định, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ do Tỉnh ủy giao và nhu cầu địa phương, cơ quan, đơn vị; với cơ sở vật chất, trang thiết bị đồng bộ, hiện đại; xứng tầm là một đơn vị đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học và tổng kết thực tiễn có uy tín, chất lượng của tỉnh, đạt chuẩn Trường Chính trị chuẩn mức 1 vào năm 2025 và phấn đấu đạt chuẩn mức 2 vào năm 2030.

Ngày 8 tháng 11 năm 2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tây Ninh đã ra quyết định số 2383-QĐ/TU phê duyệt Đề án xây dựng Trường Chính trị Tây Ninh đạt chuẩn giai đoạn 2022 - 2030 (Đề án số 362-ĐA/TCT, ngày 26/10/2022 của



**Đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng, Phó Bí thư Tỉnh ủy trao Quyết định bổ nhiệm ông Phạm Ngọc Hải, TUV, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo giữ chức Hiệu trưởng Trường Chính trị từ ngày 20.3.2023**

Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh). Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nêu rõ: “Trường Chính trị Tây Ninh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện thông qua kế hoạch cụ thể hàng năm để tổ chức thực hiện, phấn đấu đạt chuẩn mức 1 vào năm 2025, mức 2 vào năm 2030”.

Quyết định của Tỉnh ủy thể hiện sự quan tâm của Tỉnh đối với sự phát triển của Trường và công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Tỉnh trong tình hình mới. Đây cũng là cơ sở pháp lý quan trọng để Trường tổ chức triển khai thực hiện nội dung Đề án trong thực tế nhằm từng bước đạt các mục tiêu, yêu cầu của trường chính trị chuẩn, nâng cao chất lượng, hiệu quả các mặt hoạt động của nhà trường, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh.

Việc triển khai thực hiện Đề án vừa là quyền lợi, vừa là trách nhiệm lớn của Trường, vì vậy đòi hỏi mỗi tập thể, cá

nhân nhà trường phải có sự nỗ lực phấn đấu cao trong mọi hoạt động.

Để thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ mà Đề án đã nêu, toàn thể cán bộ, viên chức Trường cần quan tâm thực hiện tốt một số vấn đề sau:

Một là, cần xác định rõ đây là nhiệm vụ trọng tâm, cơ bản, trước mắt cũng như lâu dài của Trường. Vì vậy, phải ra sức phấn đấu khắc phục khó khăn và tập trung nguồn lực để thực hiện tốt các nội dung nhiệm vụ của Đề án.

Hai là, bằng những hình thức phù hợp, Trường quan tâm tuyên truyền, phổ biến nội dung của Đề án đến tất cả cán bộ, viên chức, người lao động để mỗi tập thể, cá nhân của Trường đều có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về ý nghĩa, tầm quan trọng, những thuận lợi, khó khăn... của việc thực hiện Đề án, từ đó xác định rõ trách nhiệm, quyết tâm của mình đối với việc thực hiện Đề án.

Ba là, căn cứ Đề án, hàng năm, Trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung



Ban giám hiệu Trường Chính trị và đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng, Phó Bí thư Tỉnh ủy

Đề án một cách cụ thể, sát thực (về nội dung- nhiệm vụ; về vai trò, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân; về nguồn lực đảm bảo; về thời gian...) và tổ chức thực hiện hiệu quả nhằm từng bước đạt được mục tiêu đã xác định về cơ sở vật chất, về bộ máy, tổ chức, về các mặt hoạt động. Trên cơ sở kế hoạch chung của Trường, các phòng, khoa xây dựng kế hoạch thực hiện một cách hợp lý, sát với tình hình thực tế của từng đơn vị.

Bốn là, trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, Trường phải thường xuyên theo dõi nắm bắt tình hình để kịp thời có giải pháp xử lý các vấn đề nhằm đảm bảo các nội dung - nhiệm vụ đã xác định được thực hiện tốt nhất có thể. Điều này đòi hỏi tinh thần và ý thức trách nhiệm cao của mỗi cán bộ, viên chức gắn với các nhiệm vụ được phân công.

Năm là, việc thực hiện Đề án là việc làm mới mẻ đối với Trường, do đó, dù có tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao,

nhưng vì chưa có nhiều kinh nghiệm nên trong quá trình thực hiện chắc chắn sẽ gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Vì vậy, cùng với phát huy các nguồn lực nội tại, Trường cần tranh thủ ý kiến góp ý, sự hỗ trợ của các sở, ban, ngành và địa phương của tỉnh để có môi trường, điều kiện thuận lợi trong thực hiện Đề án. Đi đôi với đó, trường phải thường xuyên báo cáo với Tỉnh ủy tình hình thực hiện Đề án để được hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời, nhất là trong giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án. Bên cạnh đó, Trường cũng cần quan tâm liên hệ, trao đổi với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (trực tiếp là Vụ Các Trường Chính trị), Học viện Chính trị Khu vực II về các vấn đề liên quan đến việc thực hiện Đề án (nhất là công tác đào tạo, bồi dưỡng, hoạt động nghiên cứu khoa học...) để được tư vấn khoa học, kịp thời. Mặt khác, hiện nay, các trường chính trị đều triển khai thực

hiện đề án xây dựng trường chính trị đạt chuẩn và nhiều nơi có mô hình, có cách làm hay. Vì vậy, Trường nên tổ chức đoàn nghiên cứu thực tế, học tập kinh nghiệm ở những địa phương này, nhất là các trường trong cụm thi đua, từ đó có thể vận dụng hợp lý, sáng tạo nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Đề án.

*Có thể khẳng định việc thực hiện Đề án là vấn đề có ý nghĩa quan trọng về nhiều mặt đối với sự phát triển của Trường trước mắt cũng như lâu dài. Dù việc thực hiện Đề án có thể sẽ gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, nhưng với sự quyết tâm phấn đấu của Trường; sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh; sự quan tâm hỗ trợ, tạo điều kiện của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, của các cơ quan, đơn vị, địa phương... chắc chắn Trường sẽ thực hiện thành công Đề án, đạt chuẩn mức 1 vào năm 2025 và chuẩn mức 2 vào năm 2030 ■*

## TÌM HIỂU TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHỤ NỮ

Cả cuộc đời phấn đấu hy sinh cho dân tộc, giải phóng phụ nữ luôn là khát vọng cháy bỏng trong tâm nguyện của Người. Nhưng muốn được giải phóng, chị em cũng phải đấu tranh, không ngừng học hỏi, đoàn kết, làm trọn nghĩa vụ, trách nhiệm của mình – đó là quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phụ nữ. Tiếp thu sâu sắc chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh là một trong những người Việt Nam đầu tiên hiểu và đặc biệt quan tâm đến vai trò, vị thế của phụ nữ trong phong trào cách mạng thế giới nói chung và sự nghiệp cách mạng Việt Nam nói riêng.

**ThS. Nguyễn Thị Bích Tuyên**  
**GV Khoa Xây dựng Đảng**

**T**rong bộ Hồ Chí Minh toàn tập (gồm 12 tập), với tổng số 1.941 bài nói và viết, đã có gần 100 bài viết Bác nhắc nhiều đến phụ nữ. Người cho rằng, sự nghiệp giải phóng loài người, giải phóng xã hội, giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội phải gắn liền với sự nghiệp giải phóng phụ nữ. Người viết: “Nói phụ nữ là nói phân nửa xã hội. Nếu không giải phóng phụ nữ thì không giải phóng một nửa loài người. Nếu không giải phóng phụ nữ là xây dựng chủ nghĩa xã hội mới chỉ một nửa”.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về sự nghiệp giải phóng phụ nữ sớm có được như vậy là do xuất phát từ nhận thức, hiểu biết sâu sắc của Người về chủ nghĩa Mác - Lênin, về vai trò của phụ nữ trong lịch sử thế giới, đặc biệt là vai trò của phụ nữ Việt Nam trong lịch sử dựng nước, giữ nước của dân tộc ta. Người đã từng nghiên cứu và rút ra kết luận: “Xem trong lịch sử cách mệnh, chẳng có lần nào là không có đàn bà, con gái tham gia”. Dù đang bôn ba hải ngoại để tìm đường cứu nước, Hồ Chí Minh đã nhận thấy một nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam là sự tham gia của phụ nữ Việt Nam: “An Nam cách mệnh cũng phải có nữ giới tham gia mới thành công”. Tại lễ kỷ niệm 36 năm ngày thành lập Hội Liên Hiệp phụ nữ Việt Nam (20/10/1966), Bác Hồ nói: “Từ đầu thế kỷ thứ nhất, Hai Bà Trưng phát cờ khởi nghĩa đánh giặc cứu dân cho đến nay, mỗi khi nước nhà gặp nguy nan thì phụ nữ ta đều hăng hái đứng lên góp phần xứng đáng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc...”. Trong thư gửi phụ nữ nhân kỷ niệm Hai Bà Trưng và ngày Quốc tế phụ nữ 8/3/1952, Hồ Chí Minh khẳng định: “Non sông gấm vóc nước Việt

Nam do phụ nữ ta, trẻ cũng như già ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp rực rỡ”.

Không chỉ đánh giá cao vai trò phụ nữ, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là người hiểu rất rõ khả năng làm việc to lớn của phụ nữ Việt Nam trong các lĩnh vực, đặc biệt trong lĩnh vực chính trị. Người nói: “Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa hàng vạn phụ nữ trở thành chuyên gia các ngành và cán bộ lãnh đạo, làm Giám đốc và phó Giám đốc các xí nghiệp, Chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp, chủ tịch Ủy ban hành chính, bí thư chi bộ Đảng...” và Người vui mừng trước việc ngày càng nhiều phụ nữ tham gia quản lý: “Từ ngày nước ta được giải phóng đến nay, phụ nữ đều tiến bộ rõ về mọi mặt: chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội. Nhưng một tiến bộ rõ rệt nhất là phụ nữ ta hiện nay tham gia chính quyền ngày càng nhiều”. Người tự hào: “Phó Tổng tư lệnh quân giải phóng là cô Nguyễn Thị Định. Cả thế giới chỉ nước ta có vị tướng quân gái như vậy, thật là vẻ vang cho miền Nam, cho cả dân tộc ta”.

Hiểu biết một cách sâu sắc vai trò, vị trí của phụ nữ Việt Nam trong sự nghiệp cách mạng nói chung và trong tham gia chính quyền nói riêng, Bác Hồ không chỉ dừng ở đánh giá, mà điều quan trọng hơn là Người đã đặt trách nhiệm của Đảng ta muốn thật sự giải phóng phụ nữ thì phải bằng những pháp luật, chính sách, biện pháp cụ thể: “Từ nay, các cấp Đảng, chính quyền địa phương khi giao công tác cho phụ nữ, phải căn cứ vào trình độ của từng người và cần phải tích cực giúp đỡ phụ nữ nhiều hơn nữa”, “phải thật sự giải phóng phụ nữ và tôn trọng quyền lợi của phụ nữ”, “Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo”.

Tại Hội nghị cán bộ thảo luận Luật Hôn nhân và gia đình, Người nói: “... Nói phụ nữ là nói phân nửa xã hội. Nếu không giải phóng phụ nữ là không giải phóng một nửa loài người. Nếu không giải phóng phụ nữ là xây dựng chủ nghĩa xã hội chỉ một nửa... Về phần mình, chị em phụ nữ không nên ngồi chờ Chính phủ, chờ Đảng ra Chỉ thị giải phóng cho mình, mà tự mình phải tự cường, phải đấu tranh”.

Trong bài nói chuyện tại Đại hội phụ nữ toàn quốc lần thứ III, Người nhấn mạnh: “... Ngay từ khi mới thành lập, Đảng ta đã nêu rõ chính sách nam nữ bình đẳng, Hiến pháp ta đã xác định chính sách đó. Trong mọi việc, Đảng và Chính phủ luôn luôn quan tâm giúp đỡ phụ nữ. Vậy chị em phụ nữ ta phải nhận thức rõ địa vị làm người chủ và nhiệm vụ người làm chủ nước nhà; phải có quyết tâm mới, đạo đức mới, tác phong mới để làm trọn nghĩa vụ mới của mình là góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội...”.

Nói chuyện với chị em tại Hội nghị cán bộ phụ nữ miền núi, Người chỉ rõ: “Phụ nữ cũng là người chủ nước nhà. Để xứng đáng là người chủ thì chị em phải ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm...”. “Phụ nữ cần phải xung phong trong việc xây dựng đời sống mới. Ở miền núi đang còn những phong tục không tốt do bọn phong kiến để lại, như: ma chay, cúng bái rất tốn kém. Cưới vợ gả chồng quá sớm. Vệ sinh phòng bệnh... còn kém. Đó là những mê tín và hủ tục nên xoá bỏ, để xây dựng mỹ tục thuần phong”. “Đoàn kết là sức mạnh. Đồng bào miền núi, trước hết là chị em phụ nữ, cần phải đoàn kết chặt chẽ, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau. Đoàn kết giữa dân tộc mình, đoàn kết giữa các dân tộc. Đoàn kết giữa đồng bào miền xuôi lên phát triển

kinh tế miền núi...”. “Để làm tốt những việc nói trên, chị em phải cố gắng học tập. Học văn hoá, học chính trị, học nghề nghiệp. Nếu không học thì không tiến bộ. Có quyết tâm thì nhất định học được...”.

Hồ Chí Minh còn là một lãnh tụ luôn cho rằng: không ai thấu hiểu phụ nữ bằng phụ nữ, muốn vận động, bảo vệ, hỗ trợ phụ nữ phải thành lập tổ chức của phụ nữ. Ngay từ những năm hai mươi của thế kỷ XX trong cuốn “Đường cách mệnh”, Hồ Chí Minh đã nói: “muốn thế giới cách mệnh thành công, thì phải vận động đàn bà con gái công nông các nước. Vì vậy Đệ tam Quốc tế tổ chức phụ nữ quốc tế... Mỗi Đảng cộng sản phải có một Bộ phụ nữ trực tiếp thuộc về phụ nữ quốc tế”.

Có thể nói rằng, theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vai trò của phụ nữ Việt Nam, vai trò tổ chức của phụ nữ được đề cao trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội; phụ nữ Việt Nam được tạo điều kiện để tham gia vào bộ máy điều hành và quản lý đất nước.

Rất tôn trọng phụ nữ, đánh giá đúng vai trò của phụ nữ, song Bác Hồ cũng rất nghiêm khắc đối với phụ nữ. Người nhắc nhở phụ nữ phải ý thức được vai trò, vị thế của mình mà phấn đấu cho mình và cho dân tộc. Người nói: “Đảng, Chính phủ và Bác mong phụ nữ tiến bộ nhiều hơn nữa. Hiện nay trong các ngành, số phụ nữ tham gia còn ít”. Vì vậy, Người nhắc nhở phụ nữ: “không nên ỷ lại vào Đảng, Chính phủ mà phải quyết tâm học tập, phát huy sáng kiến, tin tưởng ở khả năng mình, nâng cao tinh thần tập thể, đoàn kết giúp đỡ nhau để giải quyết mọi khó khăn trong công tác chính quyền”, “phải nâng cao tinh thần làm chủ, cố gắng học tập và phấn đấu; phải xóa bỏ tư tưởng bảo thủ, tự ty; phải phát triển chí khí tự cường, tự lập”. Người đã chỉ cho phụ nữ Việt Nam thấy rằng, muốn có sự bình đẳng thật sự, không nên chỉ trông chờ vào người khác mà “bản thân chị em phụ nữ phải có chí khí tự cường tự lập, phải đấu tranh để bảo vệ quyền lợi của mình”.

Về phương pháp giải phóng phụ nữ, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “Chị em phụ nữ không nên ngồi chờ Chính

phủ, chờ Đảng ra chỉ thị giải phóng cho mình mà tự mình phải tăng cường, phải đấu tranh” – “Thắt chặt mối đoàn kết giữa các tầng lớp phụ nữ trong nước, giữa phụ nữ Việt Nam và phụ nữ các nước bạn cùng phụ nữ dân chủ thế giới”. Người kêu gọi phụ nữ thi đua tăng gia sản xuất, lao động, học tập không ngừng tiến bộ, hăng hái thi đua tăng gia sản xuất lao động, học tập không ngừng tiến bộ, hăng hái tham gia chính quyền và các đoàn thể, tham gia phong trào chống tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu, thực hành tiết kiệm. Bảo vệ nhi đồng, giúp đỡ bộ đội.

Người luôn gắn nhiệm vụ giải phóng phụ nữ với giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng con người. Người khẳng định rằng, trong chế độ xã hội chủ nghĩa, Đảng, Nhà nước và các tổ chức xã hội phải thật sự quan tâm đến phụ nữ; hỗ trợ, tạo điều kiện để người phụ nữ phát huy tối đa tài năng, tiềm lực của mình; đồng thời người phụ nữ muốn tiến bộ, bình đẳng, hạnh phúc thật sự thì phải có ý chí, có quyết tâm, tích cực học tập, rèn luyện để có đủ đức, tài tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước ta luôn luôn quan tâm sự nghiệp giải phóng phụ nữ trong mọi giai đoạn của cách mạng.

Đảng ta khẳng định thời kỳ đổi mới, công nghiệp, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, phụ nữ có tiềm năng to lớn, là động lực quan trọng để thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Phụ nữ vừa là lao động, người mẹ, người thầy đầu tiên của con người.

Mục tiêu giải phóng phụ nữ là thiết thực cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của chị em; nâng cao vị trí xã hội của phụ nữ. Thực hiện tốt nam, nữ bình đẳng, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc, xây dựng người phụ nữ Việt Nam có sức khỏe, có kiến thức, năng động, sáng tạo, biết làm giàu chính đáng, quan tâm đến lợi ích của xã hội và cộng đồng, có lòng nhân hậu.

Sự nghiệp giải phóng phụ nữ là trách nhiệm của Đảng, của Nhà nước, các đoàn thể nhân dân, của toàn xã hội và từng gia đình. Hiến pháp nước ta đã

quy định công dân nữ và nam có quyền ngang nhau về mọi mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và gia đình... Nghiêm cấm mọi hành vi phân biệt đối xử với phụ nữ, xúc phạm nhân phẩm phụ nữ. Lao động nữ và nam việc làm như nhau thì tiền lương ngang nhau. Lao động nữ có quyền hưởng chế độ thai sản.

Nhà nước và xã hội tạo điều kiện để phụ nữ nâng cao trình độ mọi mặt, không ngừng phát huy vai trò của mình trong xã hội, chăm lo phát triển các nhà hộ sinh, khoa nhi, nhà trẻ và các cơ sở phúc lợi khác để giảm nhẹ gánh nặng gia đình, tạo điều kiện cho phụ nữ sản xuất, công tác, học tập, chữa bệnh, nghỉ ngơi và làm tròn bổn phận của người mẹ.

*Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của phụ nữ và sự nghiệp giải phóng phụ nữ đã được Đảng và Nhà nước ta vận dụng, phát triển trong giai đoạn hiện nay nhằm phát huy vai trò to lớn của phụ nữ, đồng thời bảo vệ quyền lợi của phụ nữ trong xã hội và gia đình vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh ■*

## GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ Ý NGHĨA CỦA TÁC PHẨM “MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM” CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG ĐỐI VỚI ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TÂY NINH

Tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là một công trình khoa học có tầm lý luận cao, tổng kết thực tiễn sâu sắc, khẳng định bản chất khoa học, cách mạng của chủ nghĩa xã hội và con đường để đưa đất nước Việt Nam, nhân dân Việt Nam đến phát triển bền vững, phồn vinh và hạnh phúc. Cán bộ, giảng viên trường Chính trị cần nắm vững nội dung tác phẩm và vận dụng phù hợp trong quá trình công tác để phát huy hết những giá trị lý luận và thực tiễn của tác phẩm.

**ThS. Nguyễn Thị Thu Hương**  
**TSGV - Khoa Lý luận cơ sở**

**T**ác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã tổng kết những vấn đề lý luận và thực tiễn, rút ra những bài học kinh nghiệm qua hơn 35 năm đổi mới đất nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội; đúc kết những vấn đề có tính quy luật từ thực tiễn công cuộc xây dựng, phát triển đất nước ta. Đây là tài liệu có giá trị khái quát cao để quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và đông đảo nhân dân về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa ở Việt Nam, tạo sự thống nhất về chính trị, tư tưởng trong toàn xã hội, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc thực hiện những mục tiêu chiến lược Đại hội XIII của Đảng đã đề ra.

### 1. Giá trị lý luận của tác phẩm

Thứ nhất, kiên định lý luận đã chọn

Tổng Bí thư đã khẳng định, xã hội xã hội chủ nghĩa (giai đoạn đầu của chủ nghĩa cộng sản) với giá trị cốt lõi, bền vững và tốt đẹp mà nhân loại hướng tới chính là mục tiêu, là con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn từ năm 1930 và đang tiếp tục phấn đấu thực hiện. Đó thực sự là “một xã hội hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, dựa trên nền tảng lợi ích chung của toàn xã hội hài hòa với lợi ích chính đáng của con người, khác



Ảnh minh họa từ internet

hắn về chất so với các xã hội cạnh tranh để chiếm đoạt lợi ích riêng giữa các cá nhân và phe nhóm, do đó cần và có điều kiện để xây dựng sự đồng thuận xã hội thay vì đối lập, đối kháng xã hội”<sup>1</sup>. Đó là một chế độ xã hội phát triển thực sự vì con người, phát triển kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội; phát triển bền vững, hài hòa với thiên nhiên để bảo đảm môi trường sống trong lành cho các thế hệ hiện tại và tương lai. Đó là một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn; một hệ thống chính trị mà quyền lực thực sự thuộc về Nhân

dân, do Nhân dân và phục vụ lợi ích của Nhân dân...

Trong chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta đang xây dựng, “mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân là mối quan hệ giữa các chủ thể thống nhất về mục tiêu và lợi ích; mọi đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật và hoạt động của Nhà nước đều vì lợi ích của Nhân dân, lấy hạnh phúc của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Mô hình chính trị và cơ chế vận hành tổng quát là Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ. Dân chủ là bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa, vừa

<sup>1</sup> Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2022, tr.28

là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội; xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thực sự thuộc về Nhân dân là một nhiệm vụ trọng yếu, lâu dài của cách mạng Việt Nam”<sup>2</sup>

Trong chế độ xã hội chủ nghĩa mà Việt Nam đang xây dựng, con người giữ vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển và phát triển văn hoá, xây dựng con người vừa là mục tiêu vừa là động lực của công cuộc đổi mới. Đồng thời, phát triển văn hoá đồng bộ, tương xứng với tăng trưởng kinh tế và tiên bộ xã hội cũng là một định hướng căn bản của quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Nền văn hoá mà Việt Nam xây dựng “là nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, một nền văn hoá thống nhất trong đa dạng, dựa trên các giá trị tiên bộ, nhân văn; kế thừa và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp, giàu bản sắc của tất cả các dân tộc trong nước, tiếp thu những thành tựu, tinh hoa văn hoá nhân loại, phấn đấu xây dựng một xã hội văn minh, lành mạnh vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người, với trình độ tri thức, đạo đức, thể lực, lối sống và thẩm mỹ ngày càng cao”<sup>3</sup>.

Thứ hai, kiên định nền tảng tư tưởng của Đảng

Một trong những vấn đề được thể hiện xuyên suốt trong cuốn sách của Tổng Bí thư đó là Đảng Cộng sản Việt Nam kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng của Đảng. Từ những bài viết trong cuốn sách này, bạn đọc đều thấy rõ giá trị không thể phủ nhận, sức sống trường tồn của chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tiến trình phát triển của nhân loại, dù thế giới quanh ta đầy biến động! Bất chấp sự xuyên tạc, chống phá điên cuồng của các thế lực thù địch, thì chủ nghĩa Mác- Lênin vẫn luôn là một học thuyết cách mạng, khoa học, hiện đại và hơn hết đó là một học thuyết mở; đồng thời, là kim chỉ nam để các Đảng Cộng sản, các quốc gia vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể của đất nước mình, làm cho chủ nghĩa xã hội trở thành hiện thực sinh động trên

thực tiễn. Ở Việt Nam, cùng với chủ nghĩa Mác- Lênin, giá trị trường tồn của tư tưởng Hồ Chí Minh cũng không thể xuyên tạc hay phủ nhận: “Tính khoa học và cách mạng triệt để của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là những giá trị bền vững, đã và đang được những người cách mạng theo đuổi và thực hiện. Nó sẽ còn tiếp tục phát triển và có sức sống trong thực tiễn cách mạng cũng như trong thực tiễn phát triển của khoa học”<sup>4</sup>. Đảng Cộng sản Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng của Đảng; kiên định bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tăng cường đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch nhất quán, xuyên suốt 92 năm qua là minh chứng sinh động cho thấy giá trị dân tộc và thời đại của chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

2. Ý nghĩa tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đối với đội ngũ cán bộ, giảng viên Trường Chính trị Tây Ninh

Tác phẩm của Tổng Bí thư là tài liệu quan trọng giúp cán bộ, giảng viên trang bị và củng cố vững chắc những tri thức có tính hệ thống, toàn diện, rõ hơn về lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; về vị trí, vai trò nguồn nhân lực, giáo dục, đào tạo và khoa học, công nghệ; về quốc phòng, an ninh và đối ngoại; về xây dựng văn hóa, con người và đặc biệt là tầm quan trọng của nhiệm vụ xây dựng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

Vận dụng những quan điểm của Tổng Bí thư để nhận diện đúng thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức; những tác động tích cực và tiêu cực của xu thế toàn cầu hóa, hội nhập; cơ hội, thách thức mà cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang đặt ra đối với đất nước và sự lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn hiện nay. Từ đó kiến nghị, đề xuất các nhiệm vụ, các giải pháp nhằm đưa nước

ta tiếp tục vững bước trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

Tác phẩm có ý nghĩa to lớn trong giáo dục tư tưởng, lý luận chính trị, vì vậy cán bộ, giảng viên nhà trường tiếp tục nghiên cứu sâu, vận dụng từng nội dung của tác phẩm vào các chuyên đề giảng dạy, góp phần đưa tầm vóc giá trị tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng vào thực tiễn quá trình giảng dạy; đồng thời, nghiên cứu tham mưu, đề xuất cho tỉnh các giải pháp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, giáo dục lý luận chính trị; qua đó góp phần đưa nước ta tiếp tục vững bước trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

Cán bộ, giảng viên nhà trường cần không ngừng đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy; tăng cường nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn; tiếp tục thực hiện hiệu quả sứ mệnh giáo dục đào tạo lý luận chính trị đến cán bộ, đảng viên, người dân. Mỗi cán bộ, giảng viên nhà trường phải là lực lượng tiên phong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Tác phẩm của Tổng Bí thư đã khẳng định và khơi dậy khát vọng phát triển đất nước của toàn Đảng, toàn dân ta trong giai đoạn hiện nay; củng cố niềm tin khoa học, kiên định lý tưởng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; chủ động đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, chống chủ nghĩa xã hội, chống phá Đảng. Tác phẩm của Tổng Bí thư đã truyền cảm hứng cho toàn Đảng, toàn dân ta, củng cố sức mạnh từ ý Đảng - lòng dân, nêu cao quyết tâm ra sức hiện thực mục tiêu xây dựng một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiên bộ phù hợp; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; có Nhà

<sup>2</sup> Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2022, tr. 28.

<sup>3</sup> Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2022, tr. 92-93.

<sup>4</sup> Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2022, tr.37.



nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới. Từ đó khẳng định lần nữa, cán bộ, giảng viên Trường chính trị phải không ngừng nghiên cứu, vận dụng những giá trị của tác phẩm vào quá trình công tác và giảng dạy để trao dồi kiến thức lý luận cũng như thực tiễn để vận dụng vào bài giảng của mình một cách khoa học và phù hợp nhất ■

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.

## CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN-NHẬN DIỆN VÀ KHẮC PHỤC

35 năm Đổi mới đã mang lại cho toàn Đảng, toàn dân những thành tựu vô cùng to lớn trên mọi mặt. Bên cạnh những thành tựu quan trọng đạt được, thì tình trạng tham nhũng, tiêu cực của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong nội bộ đã tác động tiêu cực đến uy tín và sức chiến đấu của Đảng, đảng viên. Một trong những nguyên nhân dẫn đến hiện trạng trên là chủ nghĩa cá nhân.

**ThS. Dương Minh Ngọc Hoa**  
**GVTS - Khoa Lý luận cơ sở**

**C**hủ nghĩa cá nhân được xác định là một trong những “căn bệnh” nguy hiểm sẽ “làm hỏng” cán bộ, là một trong những nguyên nhân dẫn đến suy thoái, biến chất, giảm năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng.

Trong tác phẩm “Đạo đức cách mạng” Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định muốn xây dựng đội ngũ đảng viên có đạo đức cách mạng, thì phải loại bỏ trong tiềm thức, cách sống hằng ngày của họ là cái tôi “chủ nghĩa cá nhân”, bởi “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”<sup>5</sup>.

Người xem chủ nghĩa cá nhân là một thứ “vi trùng độc hại”, là nguy cơ làm suy yếu Đảng, là “giặc nội xâm” - kẻ thù của những người cách mạng. Bản chất chủ nghĩa cá nhân là lối sống thực dụng, tuyệt đối hóa lợi ích cá nhân. Những cán bộ, đảng viên sa vào chủ nghĩa cá nhân có thể xem là những người đã suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Biểu hiện cơ bản nhất là bản thân họ không còn thấm nhuần đạo đức cách mạng, thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không còn gương mẫu, tiên phong, thống nhất giữa nói và làm vì vậy họ không còn xứng đáng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đày tớ thật trung thành của nhân dân. Họ quên mất rằng “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”<sup>6</sup>, do đó, cái tôi của họ luôn được đề cao. Họ luôn coi mình là trung tâm, có quyền hưởng thụ, chăm chăm tính đến lợi ích của cá nhân mình và người thân mà không màng đến lợi ích của Tổ quốc và Nhân dân. Dần dần họ quên rằng tiêu

chuẩn số một của người cách mạng là sống có lý tưởng, vì lý tưởng của Đảng mà hành động. Họ kiêu ngạo, công thần, tự cao tự đại, chỉ thích “nhìn từ trên xuống” khi phê bình người khác mà không muốn người khác phê bình mình. Họ sợ tự phê bình hay bị người khác phê bình sẽ làm mất đi cái uy thế, cái thể diện, cái uy tín của họ, nên họ không nghe và cũng chẳng lắng nghe ý kiến của quần chúng, bạn bè, đồng nghiệp,... Họ yêu cầu được hưởng thụ, được nghỉ ngơi, được lựa chọn công việc theo ý thích, lợi ích cá nhân mình mà không muốn thực hiện công việc do tổ chức giao phó cho họ, hoặc “vứt” công việc của cá nhân cho người khác thực hiện và hoàn thành. Họ thêm muốn địa vị cao, nhưng lại sợ trách nhiệm nặng. Đặc biệt, có một số trường hợp lại tự nhân mình là công thần của Đảng, của đất nước và yêu cầu nhận được sự “tung hô”, “bảo hộ”, “giúp đỡ” từ Đảng, từ Nhân dân, họ đòi nhận được sự ưu đãi về cả tiền bạc, địa vị tương xứng với “hy sinh vĩ đại” của họ. Và khi những điều ấy không được thỏa mãn thì họ lại có thái độ bất mãn với tổ chức, do có “sự thiên vị”, “vắt chanh bỏ vỏ”, “phân biệt đối xử”,... thậm chí khi có sự kích động từ các thế lực thù địch, họ sẵn sàng cùng với những “kẻ thù” của Đảng, của Nhân dân “đặt điều”, “dựng chuyện”, “bôi đen sự thật”, “đánh tráo khái niệm”, chống phá Đảng và Nhà nước, phản bội lại niềm tin của Nhân dân, của Đảng, của đồng nghiệp, bạn bè và gia đình, bán rẻ Tổ quốc cho những kẻ “bên kia chiến tuyến”. Trong công việc, vì không muốn “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ” và tự cho mình quyền hành động tự do, vô tổ chức, vô kỷ luật, độc đoán, chuyên quyền, gắn liền với các biểu hiện đó là những căn bệnh được xem là con đẻ của chủ nghĩa cá nhân, như: Bệnh chủ quan, bệnh hẹp hòi, bệnh nể nang, bệnh tham lam, bệnh lười biếng, bệnh kiêu ngạo, bệnh hiếu danh, thiếu kỷ luật, óc hẹp hòi,

kéo bè kéo cánh, bệnh tị nạnh, bệnh xu nịnh, bệnh quan liêu, bệnh bàn giấy,... Bởi họ tự cho rằng mình cái gì cũng giỏi, mình cái gì cũng biết, mình cái gì cũng hiểu nên họ xa rời quần chúng. Họ không muốn học hỏi quần chúng mà chỉ muốn làm thầy của quần chúng bởi vốn dĩ họ rất giỏi, rất hay, cái gì cũng biết, cái gì cũng hiểu, nhưng thực chất là chẳng hiểu gì. Việc xem bản thân là trung tâm của mọi vấn đề và khả năng vượt trội so với “người bình thường” nên họ mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh, trong quá trình làm việc họ không quan tâm đến diễn biến sinh động của thực tế, mà chỉ cần “ngồi phòng lạnh” và xây dựng chương trình, kế hoạch làm việc rồi buộc nhân dân phải làm theo, nếu không thực hiện đúng mong muốn của họ, họ sẵn sàng quy chụp, đánh giá người khác là vô tổ chức, vô kỷ luật, không phục tùng mệnh lệnh của cấp trên, “lười”, “không có năng lực” làm việc, thiếu sự sẻ chia, “không thông hiểu đạo lý”,... Vì tự cho mình là “quan phụ mẫu”, nên những cán bộ, đảng viên để chủ nghĩa cá nhân chi phối này thậm chí trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện còn không bàn bạc, không giải thích với quần chúng; không cho quần chúng phát biểu, tham gia ý kiến đóng góp mà chỉ “bắt buộc dân chúng làm theo mệnh lệnh” của mình, mà không cần biết đến cơ sở, cũng không quan tâm đến tâm tư, nguyện vọng, ý kiến chính đáng của quần chúng. Trong khi làm việc nhóm là xu thế tất yếu bởi có sự phân công, phân nhiệm để mỗi cá nhân phát huy tối đa khả năng của bản thân và đảm bảo cho chất lượng của công việc và có thể hoàn thành trong thời gian sớm nhất. Sự “bất công” này diễn ra trong thời gian dài, bị lặp đi lặp lại liên tục sẽ ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng và hiệu quả của công việc, chưa kể, nó có thể ảnh hưởng trực tiếp đến không khí và môi trường làm việc.

Những căn bệnh tương chừng vô hại

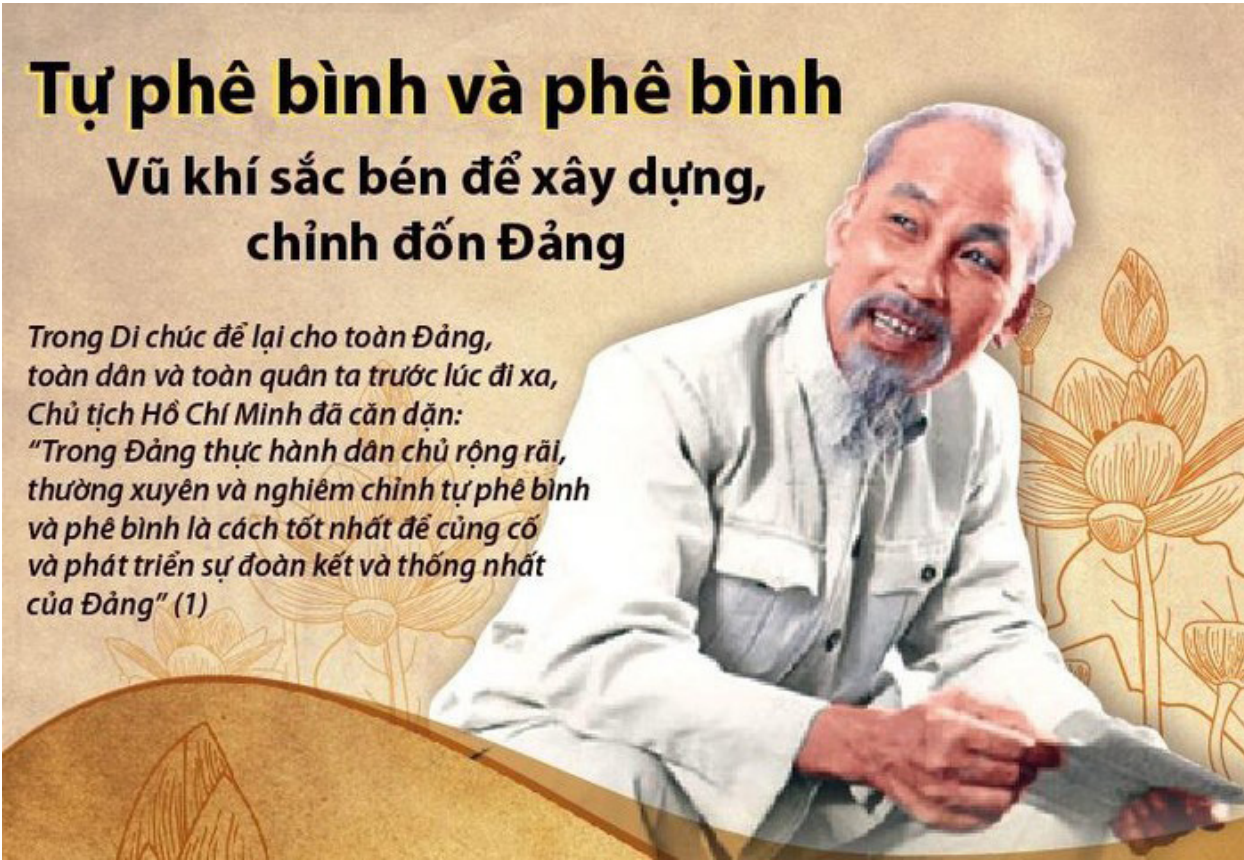
<sup>5</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.15, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.672.

<sup>6</sup> Hồ Chí Minh, Toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.289.

## Tự phê bình và phê bình

### Vũ khí sắc bén để xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Trong Di chúc để lại cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta trước lúc đi xa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng” (1)



Ảnh minh họa từ internet

bởi nó chỉ gắn với hành vi của một hoặc một vài cá nhân, nhưng sự lây lan của nó là rất nhanh, sâu và rộng, nó âm ỉ và tích tụ theo thời gian, từng bước làm suy giảm niềm tin của quần chúng nhân dân với những cán bộ, đảng viên, đặc biệt là những cán bộ lãnh đạo là những người đã được giác ngộ chân lý cách mạng, được bồi dưỡng lý tưởng và lý luận cách mạng, sẵn sàng hy sinh vì lợi ích tập thể, là những tấm gương sáng cho quần chúng nhân dân học tập, rèn luyện theo. Mỗi cán bộ, đảng viên là những gương mặt đại diện cho Đảng, người dân biết đến Đảng, hiểu Đảng và thấy Đảng thông qua hình ảnh của lực lượng cán bộ, đảng viên. Nhân dân tin nhiệm cán bộ, đảng viên chính là tin nhiệm Đảng, Nhân dân tin tưởng, thương yêu, bao bọc, chở che cho cán bộ, đảng viên chính vì niềm tin và tình cảm đối với Đảng cách mạng đã cùng với Nhân dân vượt qua những thử thách ngặt nghèo của lịch sử. Đảng Cộng sản Việt Nam đã cùng Nhân dân viết tiếp những trang sử hào hùng, bi tráng và rất đổi tự hào của dân tộc.

Niềm tin là một yếu tố không tự nhiên sinh ra, mà nó cần được từng bước xây dựng, củng cố, bồi đắp theo thời gian. Xây dựng niềm tin đã khó, củng cố niềm tin càng khó hơn, nhưng để làm niềm tin tan vỡ lại vô cùng đơn giản. Mọi quan hệ giữa Đảng cách mạng và Nhân dân là

mọi quan hệ máu thịt, không thể tách rời, và Nhân dân biết đến Đảng, nhìn thấy Đảng thông qua lực lượng cán bộ, đảng viên, và lực lượng cán bộ, đảng viên thực chất cũng từ Nhân dân mà ra. Vì vậy, nếu những tấm gương đáng lẽ phải thật sự “trong”, “sạch” lại bị vấy bẩn và không thể “sáng” như những gì mà Đảng đã “hứa” với Nhân dân và có hành động ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích, quyền lợi chính đáng của Nhân dân, thì khi đó niềm tin của Nhân dân đối với Đảng sẽ ngày càng suy giảm, và khi sự thất vọng tích tụ đủ thì lúc đó hình ảnh của Đảng trong mắt Nhân dân sẽ không còn là hình ảnh của một Đảng cách mạng, hình thành và phát triển gắn liền với quyền lợi của Nhân dân, chiến đấu vì Nhân dân, hi sinh vì Nhân dân. Đó cũng là lúc niềm tin của Nhân dân đối với Đảng hoàn toàn sụp đổ. Vì khi niềm tin đã hoàn toàn sụp đổ thì rất khó để lấy lại và xây dựng lại niềm tin của Nhân dân.

Xét đến cùng, theo bản năng, con người luôn có xu hướng ưu tiên lợi ích của bản thân, nhưng để thật sự là một người cách mạng, đó là phải là người luôn luôn tự kiểm điểm, tự sửa chữa những khuyết điểm của con người - bản năng và không để “cá nhân” ảnh hưởng đến lợi ích chung của tập thể. Trong quá trình diễn ra cuộc cách mạng xã hội toàn diện của lịch sử nhân loại sẽ gắn liền với

quá trình giải quyết hài hòa các mối quan hệ lợi ích giữa cá nhân, tập thể và xã hội.

Từ rất sớm các nhà Mác-xít đã liên tục nhắc nhở về hình tượng những người mang của Mác nhưng chống lại Mác. Hiện nay, những kẻ mang của Mác nhưng chống lại Mác vẫn còn tồn tại và liên tục đòi xét lại, sửa lại học thuyết của Mác, Ăngghen và Lênin hoặc phủ nhận hoàn toàn những giá trị của học thuyết này thông qua những luận điểm tinh vi nhưng mang đầy sự nguy hiểm. Bên cạnh đó, trong giai đoạn hiện nay dần xuất hiện những kẻ mang danh là “cộng sản” nhưng hành vi của chúng lại chống lại những mục tiêu cao đẹp của những người cách mạng, đi ngược lại lợi ích của Quốc gia, dân tộc và Nhân dân, trong số những kẻ đó có cả những kẻ sa vào chủ nghĩa cá nhân. Hành vi của chúng đã để lại những hậu quả nghiêm trọng đối với sự phát triển bền vững của quốc gia, dân tộc và quan trọng nhất là niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, với Nhà nước và với mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

“Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, trước mặt quần chúng không phải chỉ tự xưng là người “công sản” thì Nhân dân sẽ tin yêu mà người dân chỉ thật sự tin tưởng và yêu quý những người cách mạng, đạo đức. Do đó để xây dựng và tích lũy uy tín của cá nhân, nâng cao phẩm cách của người cách mạng, xây dựng, rèn luyện đạo đức cách mạng thì mỗi cán bộ, đảng viên phải đấu tranh để trừ bỏ và khắc phục những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân trong chính bản thân mình và nội bộ của tổ chức. Đây là cuộc đấu tranh khó khăn, phức tạp, gian khổ, đau đớn, lâu dài mà Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên không được nản chí, buông xuôi. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra vũ khí hữu hiệu để chữa dứt căn bệnh này, đó là tự phê bình và phê bình.

Tự phê bình và phê bình được xem là vũ khí sắc bén, bởi tự phê bình là quá trình tự xem xét, nhìn nhận lại chính bản thân mình, chỉ bản thân mình mới hiểu rõ ưu, khuyết điểm của chính mình. Chúng ta có thể che giấu những khuyết điểm của bản thân thông qua nhiều hành vi, hoạt động khác nhau, nhưng bản thân không thể tự lừa dối chính mình. Quá trình tự đánh giá ưu, khuyết của bản thân cần sự thật thà, trách nhiệm và cầu tiến

<sup>1</sup> Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991, tr. 8

<sup>2</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.83

<sup>3</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.70

đề hỏi và học tập những điều hay, những ý kiến đóng góp hay để hoàn thiện bản thân từng ngày. Bên cạnh đó phê bình là quá trình cần sự thẳng thắn, trung thực và sẻ chia để xác định rõ ưu và khuyết điểm của đồng chí, đồng nghiệp của mình để cùng thảo luận tìm ra giải pháp tối ưu để sửa chữa sai lầm, khuyết điểm, đồng thời cổ vũ, động viên đồng chí, đồng nghiệp phát huy những ưu điểm, những cách làm hay, những việc làm tốt... sẽ góp phần tạo sự đoàn kết, thống nhất trong tư tưởng và hành động của mỗi tổ chức. Quá trình vận dụng “tự phê bình và phê bình” của mỗi cá nhân, tổ chức cần phải đúng đắn chức năng, công năng, đúng hoàn cảnh, thời điểm... mới bảo đảm đạt hiệu quả cao nhất. Trong đó, đề cao sự khách quan, trung thực, công khai, thẳng thắn, chân thành, có tình, có lý nhằm dẫn chứng thông tin chính xác, “không đặt điều”, “không thêm bớt”. Khi phê bình, cần lựa chọn phương pháp thích hợp trong lời nói, giọng nói, cách nói, tránh sử dụng những ngôn từ nguy hiểm, “đạo đức giả”, mỉa mai, châm chọc, và định kiến cá nhân. Đặc biệt tránh động cơ vụ lợi, thành kiến cá nhân, ích kỷ, hẹp hòi; lợi dụng phê bình để đả kích, cường điệu khuyết điểm, phủ nhận ưu điểm nhằm hạ uy tín, hạ bệ lẫn nhau, gây mất đoàn kết nội bộ.

Nhưng thuốc đắng thì mới đã tật, tự phê bình và phê bình là quá trình tự soi, tự sửa, tự cứu mình và giúp người, vì sự tiến bộ của mỗi cá nhân và sự phát triển vững mạnh của tổ chức. Chỉ có thường xuyên, nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình thì mới có thể từng bước xóa bỏ triệt để, quét sạch chủ nghĩa cá nhân. Chủ nghĩa cá nhân và những kẻ sa vào chủ nghĩa cá nhân là những con “sâu mọt” đục khoét, gây rối và từng bước hủy hoại đảng cách mạng. Nếu không thực sự diệt trừ loại sâu mọt này, khó tránh những ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín của Đảng, đến sự tồn vong vai trò lãnh đạo của Đảng, cũng như sự tồn vong của chế độ trong giai đoạn hiện nay, khi tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến khó lường, nguy hiểm hơn chính là. Kiên quyết diệt trừ sâu mọt nhưng phải gắn liền với bảo vệ, khơi dậy khát vọng xây dựng quê hương, bảo vệ cán bộ, đảng viên trước những cám dỗ của mặt trái nền kinh tế thị trường và sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch. Cấp ủy và tổ chức cơ sở Đảng cần vận dụng linh hoạt nhiều phương thức khác nhau để nắm bắt diễn biến tư tưởng của đảng viên, hiểu được tâm tư, tình cảm và nguyện vọng của đảng viên để cùng nhau thấu hiểu, sẻ chia và xây dựng chi bộ thực sự “trong sạch, vững mạnh”, nâng cao khả năng,

năng lực và tính chiến đấu của đảng viên trong thời đại mới.

*Tóm lại, nhận diện và đấu tranh chống những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân là trách nhiệm không của riêng ai; là nhiệm vụ cơ bản, lâu dài, vừa là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng hiện nay. Trước hết mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu tại mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị phải nêu cao ý thức tự rèn luyện, tự bảo vệ mình trong sạch về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống; chủ động và tích cực đấu tranh phê phán những quan điểm, tư tưởng sai trái ■*

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Nxb. CTQG-ST, Hà Nội.
2. Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” do Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương phối hợp Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương, Tạp chí Cộng sản và Báo Nhân Dân tổ chức ngày 12.05.2022.
3. Hồ Chí Minh (2011): Toàn tập, t.5, Nxb. CTQG, Hà Nội.
4. Hồ Chí Minh (2011): Toàn tập, t.11 Nxb. CTQG, Hà Nội.
5. Hồ Chí Minh (2011): Toàn tập, t.15, Nxb. CTQG, Hà Nội
6. TS. Văn Thị Thanh Mai (2022): Phương pháp quét sạch chủ nghĩa cá nhân theo tư tưởng Hồ Chí Minh, Báo Quân đội nhân dân, chuyên mục bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng - Phòng chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Link: <https://www.qdnd.vn/phong-chong-tu-dien-bien-tu-chuyen-hoa/phuong-phap-quet-sach-chu-nghia-ca-nhan-theo-tu-tuong-ho-chi-minh-708623>

## ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀ VẤN ĐỀ XÂY DỰNG ĐẢNG VỀ ĐẠO ĐỨC HIỆN NAY

**Th.S Lê Bá Giang**

**GV Khoa Xây dựng Đảng**

Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ thiên tài của Đảng và dân tộc, người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Người đã để lại cho chúng ta di sản tinh thần vô giá, đó là một hệ thống tư tưởng toàn diện và sâu sắc về đường lối cách mạng Việt Nam. Trong đó, nổi bật lên là đạo đức cách mạng trở thành giá trị văn hóa vĩnh hằng của các thế hệ người Việt Nam yêu nước. Bởi theo Người, muốn làm cách mệnh trong xã hội, trước hết phải cách mệnh chính bản thân mình đã, tức người làm cách mệnh phải có nhân cách, có đạo đức. Những chỉ dẫn sâu xa của Chủ tịch Hồ Chí Minh đến nay vẫn còn nguyên giá trị sâu sắc, vì đạo đức là một trong những nội dung cốt lõi, chính yếu của văn hóa, của hệ giá trị Chân – Thiện – Mỹ. Vấn đề xây dựng Đảng về đạo đức hiện nay cũng được Đảng ta đặc biệt chú trọng, nhằm hướng đến xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh

### 1. Đạo đức cách mạng trong tư tưởng Hồ Chí Minh

Nói đến cái gốc của sự phát triển là nói đến vai trò của đạo đức cách mạng theo quan điểm của Hồ Chí Minh. Điểm nổi bật của Hồ Chí Minh là toàn bộ cuộc đời của Người là pho sách lớn về đạo đức. Sức mạnh của đạo đức đã lan tỏa, thấm thấu, trở thành giá trị văn hóa vĩnh hằng trong các thế hệ người Việt Nam yêu nước chân chính. Đạo đức như là một giá trị văn hóa tự nó có sức sống vô cùng mạnh mẽ và sức lan tỏa vô biên. Vậy tại sao Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng vấn đề đạo đức? Là vì con người thì cần có đạo đức, cách mạng cũng cần có đạo đức. Con người là mục tiêu, là nhân tố quyết định sự thành công của cách mạng, vì vậy cần phải vũ trang cho quần chúng nhân dân về đạo đức mới, đạo đức cách mạng.

Ngay trong tác phẩm “Đường Cách mệnh” (1927), Hồ Chí Minh đã nói rõ điều cần thiết và hệ trọng: muốn làm cách mệnh trong xã hội, trước hết phải cách mệnh chính bản thân mình đã – tức là phải xây dựng, hoàn thiện “tư cách của người cách mệnh”, người cách mệnh phải có nhân cách, đạo đức – mà đạo đức lại là cốt lõi, chính yếu của văn hóa. Điều sâu xa, có ý nghĩa thời sự, sống động cùng thời gian là ở chỗ, một tác phẩm lý luận nói về cách mạng và đảng cách mạng nhằm truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam, chuẩn bị cơ sở cho việc thành lập Đảng mà Người lại bắt đầu từ đạo đức, lại đề cập trước hết về “tư cách của người cách mạng”.

Đạo đức cách mạng theo Hồ Chí Minh phải do mỗi con người tự rèn luyện, tu

dưỡng, phấn đấu mới có được. Người chỉ rõ: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”<sup>7</sup>. Và việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng là việc làm thường xuyên, suốt đời của mỗi cán bộ, đảng viên, bởi vì: “Một dân tộc, một Đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”<sup>8</sup>.

Hồ Chí Minh coi trọng cả đức và tài trong một con người, nhưng xét về thứ tự ưu tiên thì đức là cơ bản hơn cả. Người cho rằng, có tài mà không có đức thì tài ấy chẳng dùng làm gì; có đức mà không có tài thì như ông bụt ngồi đây chẳng hại ai nhưng cũng chẳng có ích gì. Những nội dung cơ bản về đạo đức cách mạng trong tư tưởng Hồ Chí Minh gồm: Trung với nước, hiếu với dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; thương yêu con người, sống có tình có nghĩa và tinh thần quốc tế trong sáng.

Để nâng cao uy tín và sức mạnh của Đảng, điều căn cốt là phải nâng cao đạo đức cách mạng. Trong những năm cuối đời, Hồ Chí Minh còn viết bài “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân” đúng dịp kỷ niệm thành lập Đảng để giáo dục cán bộ, đảng viên. Và Trong Di chúc, Người viết: “mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”<sup>9</sup>. Bởi vì, theo Hồ Chí Minh, đạo đức của người

cách mạng như là cái gốc của cây, nguồn của sông, “Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân. Vì muốn giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc to tát, mà tự mình không có đạo đức, không có căn bản, tự mình đã hủ hóa, xấu xa thì còn làm nổi việc gì”<sup>10</sup>. Đồng thời, Hồ Chí Minh coi đạo đức là sức mạnh của con người. Làm cách mạng là một việc lớn nên càng phải có sức mạnh, Người chỉ rõ: “Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”<sup>11</sup>. Có thể thấy rằng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặc biệt quan tâm giáo dục đạo đức cách mạng “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” cho cán bộ, đảng viên, bởi vì họ chính là những người tiên phong trong phong trào cách mạng, điều mà Hồ Chí Minh coi họ là cái gốc của mọi công việc; muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém. Và muốn có đội ngũ cán bộ, đảng viên tốt thì phải không ngừng rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng, phải thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Người đã cùng toàn Đảng tiến hành chiến đấu liên tục, không mệt mỏi chống lại ba thứ giặc “nội xâm”, phá hoại Đảng từ bên trong, là các căn bệnh tham ô, lãng phí, quan liêu.

Trên thế giới, chưa từng có một đảng cầm quyền nào đã đề ra yêu cầu cho đảng mình như Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân

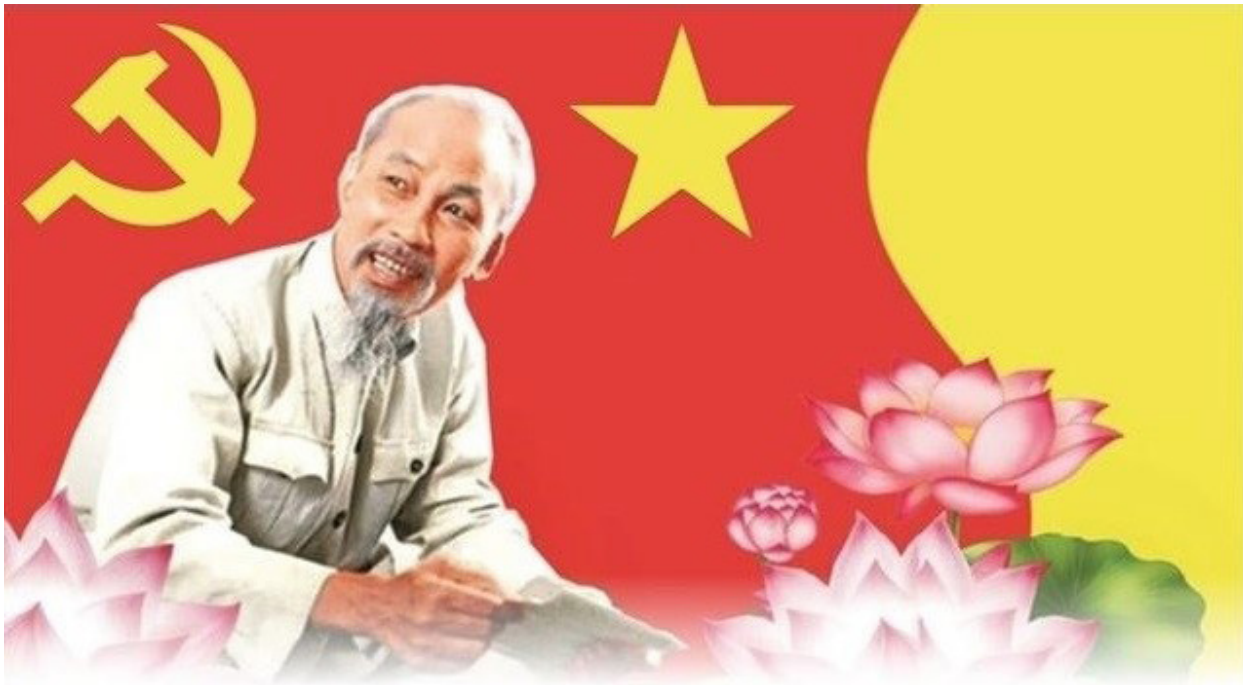
<sup>7</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, t.11, tr.612.

<sup>8</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, t.15, tr.672.

<sup>9</sup> Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, H.2019, tr.48.

<sup>10</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, t.5, tr.293.

<sup>11</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, t.11, tr.601.



## CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TẤM GƯƠNG SÁNG NGỜI VỀ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG

Ảnh minh họa từ internet

dân”<sup>12</sup>. Làm đầy tớ một cách thực sự “trung thành” không bao giờ là việc dễ dàng, nhất là trong điều kiện Đảng trở thành một đảng cầm quyền, trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế như hiện nay, nhưng nếu không như vậy thì Đảng không còn lý do gì để tồn tại. Là một đảng cầm quyền, Đảng phải chịu trách nhiệm về sự hưng thịnh hay suy vong của dân tộc nên Đảng phải thực sự “là đạo đức, là văn minh”, trong đó, đạo đức, nhân cách người cộng sản là điểm cốt lõi, là yêu cầu hàng đầu trong văn hóa Đảng.

Nghiên cứu các bậc vĩ nhân, cộng sản như Hồ Chí Minh, chúng ta thấy Hồ Chí Minh là người nói và làm nhiều nhất về vấn đề đạo đức của một đảng cộng sản. Người đã lãnh đạo, giáo dục, rèn luyện cho toàn Đảng về đạo đức cách mạng, suốt đời phấn đấu hy sinh cho lợi ích của Đảng và dân tộc. Đó là một nhân tố cực kỳ quan trọng để tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, là yếu tố bền vững tạo nên truyền thống của Đảng ta. Trong quan niệm của Hồ Chí Minh, đạo đức đã bao hàm cả yếu tố về năng lực, phẩm chất, nhân cách của người cán bộ, đảng viên.

Có thể nói rằng, hầu như ở đâu và lúc nào, Hồ Chí Minh cũng nói hoặc viết và nhất là làm, liên quan đến vấn đề đạo đức. Đó là nếp sống văn hóa thường nhật của Người. Hồ chí Minh đã trở thành một trong những người đi tiên phong

trong cuộc cách mạng về đạo đức và chính Người trở thành một chiến sĩ văn hóa trong hiện thực cuộc sống. Ở Hồ Chí Minh, chúng ta thấy cả những hành vi ứng xử văn hóa - đạo đức đối với mọi người, từ công nhân, nông dân, trí thức, lực lượng vũ trang, phụ nữ, phụ lão, thanh niên, thiếu niên, nhi đồng, mà đối xử thật tinh tế.

### 2. Vấn đề xây dựng Đảng về đạo đức trong giai đoạn hiện nay

Sở dĩ Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo được cách mạng, vì Đảng là một đảng cách mạng và khoa học chân chính, Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đại diện cho lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc. Đảng là lực lượng tiêu biểu cho trí tuệ, đạo đức, tâm hồn của dân tộc.

Đạo đức cách mạng là một thuộc tính bản chất của Đảng Cộng sản Việt Nam, là điều kiện để toàn Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng thực hiện, phát huy vai trò lãnh đạo của mình đối với quần chúng nhân dân. Trong 93 năm qua, mặc dù trải qua nhiều khó khăn gian khổ, có lúc Đảng phải chịu những tổn thất, hy sinh vô cùng lớn, nhưng Đảng vẫn giữ vững bản chất cách mạng, chân chính; phần lớn cán bộ, đảng viên vẫn giữ vững phẩm chất đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Trách nhiệm của cấp ủy, sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các cấp được đề cao, như đánh giá của

Đại hội XIII “Công tác xây dựng Đảng về đạo đức được đề cao, góp phần rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng, “lợi ích nhóm”, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”<sup>13</sup>. Nhờ đó, Đảng đã lãnh đạo cách mạng giành được những thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với những năm trước đổi mới.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu, trong công tác xây dựng Đảng nói chung và xây dựng Đảng về đạo đức nói riêng cũng còn nhiều khuyết điểm, hạn chế. Đó là: “Tình trạng tham nhũng, lãng phí vẫn còn nghiêm trọng với biểu hiện ngày càng tinh vi, phức tạp, gây bức xúc trong dư luận, ảnh hưởng đến niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi; có mặt, có bộ phận còn diễn biến phức tạp hơn”<sup>14</sup>, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” có xu hướng diễn biến phức tạp trong Đảng, trong hệ thống chính trị và trong xã hội.

Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên làm cho Đảng ta chưa thực sự trong sạch, vững mạnh, làm giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng. Sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống là rất nghiêm trọng. Một trong bốn nguy cơ mà Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (01-1994) nêu ra là: nạn tham nhũng và tệ quan liêu, đến nay tiếp tục diễn biến phức tạp, tinh vi hơn. Nếu không ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống thì sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng tới sự tồn vong của Đảng, của chế độ. Cho nên, chưa bao giờ, xây dựng Đảng về văn hóa đạo đức trở nên cần thiết, hệ trọng và bức xúc như lúc này.

Nguyên nhân về sự suy thoái trong Đảng, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đã chỉ rõ cả nguyên nhân khách quan lẫn chủ quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu: “Nguyên nhân sâu xa, chủ yếu của tình trạng suy thoái ở một bộ phận cán bộ, đảng viên trước hết là do bản thân những cán bộ, đảng viên đó thiếu tu dưỡng, rèn luyện; lập trường tư tưởng không vững vàng, hoang mang, dao động trước những tác động từ bên

<sup>12</sup> Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, H.2019, tr.48.

<sup>13</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, tr.74.

<sup>14</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, H.2016, tr.185.

ngoài; sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, hẹp hòi, bị cám dỗ bởi các lợi ích vật chất, không làm tròn trách nhiệm, bổn phận của mình trước Đảng, trước dân”<sup>15</sup>.

Trước đây, trong một số văn kiện Đại hội Đảng, Đảng ta chỉ nói xây dựng Đảng về ba mặt là: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Khi đó, xây dựng Đảng về đạo đức được hiểu là đã nằm trong xây dựng Đảng về tư tưởng. Cách hiểu đó chưa đầy đủ, vì đạo đức nằm trong tư tưởng mới chỉ là ý thức đạo đức, đạo đức còn bao gồm hành vi đạo đức, thực hành đạo đức, thực tiễn đạo đức. Việc Đại hội XII tách xây dựng Đảng về đạo đức thành một nội dung tương đối độc lập, trong mối quan hệ với các lĩnh vực khác của xây dựng Đảng (về chính trị, tư tưởng và tổ chức) là sự nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn về xây dựng Đảng, là một bước tiến của Đảng ta trong nhận thức về công tác xây dựng Đảng.

Vì vậy, cùng với xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, cán bộ phải thường xuyên xây dựng Đảng về đạo đức, về văn hóa. Bởi vì, xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức mới là điều kiện cần; còn xây dựng Đảng về văn hóa mới là điều kiện đủ để Đảng thật sự “trong sạch, vững mạnh”. Nếu không chú trọng những đảm bảo tối cần thiết về phẩm chất đạo đức, nhân cách của đảng viên, nhất là đảng viên có trọng trách lãnh đạo ở các cấp ủy thì khó có thể nói tới chất lượng, hiệu quả, tác dụng của chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Văn hóa của Đảng lãnh đạo, cầm quyền chính là thước đo để nhận biết trình độ phát triển của Đảng, chất lượng, hiệu quả hoạt động của Đảng. Bởi vậy, xây dựng Đảng về đạo đức, về văn hóa chẳng những bảo đảm đạo đức và văn hóa cho chính trị, tư tưởng và tổ chức mà còn làm cho những giá trị đạo đức và văn hóa thấm nhuần bền bỉ, vững chắc vào toàn bộ đời sống của Đảng; làm cho

chính trị thấm nhuần tính nhân văn và văn hóa, tư tưởng thực sự là tư tưởng khoa học và cách mạng, sáng tạo.

Để tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức, Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: Nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, thực hiện hiệu quả việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương. Coi trọng kiểm tra, giám sát trong Đảng kết hợp với phát huy vai trò giám sát của cơ quan dân cử, của Mặt trận Tổ quốc, báo chí và nhân dân đối với cán bộ, đảng viên thực hiện các quy định nêu gương. Đồng thời, để xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thực sự “vừa hồng, vừa chuyên” đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới, Đại hội XIII của Đảng xác định: “Nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các giá trị đạo đức cách mạng theo tinh thần “Đảng ta là đạo đức, là văn minh” cho phù hợp với điều kiện mới và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc”<sup>16</sup>.

Cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, ngày 25/10/2021, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã ban hành Kết luận số 21-KL/TW Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” nêu rõ: Kịp thời phát hiện và kiên quyết đấu tranh ngăn chặn biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tiến hành đồng thời việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Xác định đây là nhiệm vụ

thường xuyên của mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, của hệ thống chính trị và của mỗi cán bộ, đảng viên; học tập và “làm theo” Bác bằng những hành động cụ thể, hằng ngày, bằng sự nêu gương của mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên tạo sự lan tỏa tích cực trong Đảng và toàn xã hội.

Đồng thời, Kết luận 21-KL/TW nhấn mạnh: chú trọng xây dựng Đảng về đạo đức, đề cao trách nhiệm nêu gương, ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp. Nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức cách mạng của đảng viên, đạo đức công vụ, chuẩn mực, giá trị con người Việt Nam phù hợp với truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên, đội ngũ công chức, viên chức rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức sâu sắc hơn trách nhiệm của mình trước Đảng và Nhân dân.

*Tóm lại, Chủ tịch Hồ Chí Minh, người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta không chỉ là tấm gương sáng về thực hành đạo đức cách mạng, mà người còn luôn quan tâm đến việc xây dựng, giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng, nhất là khi Đảng trở thành đảng cầm quyền. Khi Đảng cầm quyền thì nguy cơ quan liêu, tham nhũng, suy thoái đạo đức, lối sống càng lớn. Vì vậy, đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ là một nhiệm vụ sống còn đối với Đảng ta hiện nay, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng ■*

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Nxb. Chính trị quốc gia, H. 2001.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, H. 2016.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Văn phòng Trung ương Đảng, H. 2016.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H. 2021
5. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H. 2021.
6. PGS.TS Vũ Trọng Lâm: Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H. 2019.
7. Hồ Chí Minh Toàn tập: Tập 5, 11, 15, Nxb Chính trị Quốc gia, H. 2011.
8. Mạch Quang Thắng: Góp phần tìm hiểu tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Nxb. Lý luận chính trị, H. 2017.

<sup>15</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Văn phòng Trung ương Đảng, H.2016, tr.24-25.

<sup>16</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, tr.184.

## TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN THANH NIÊN TRONG CÔNG TÁC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI

**ThS. Cao Huỳnh Thanh Nhựt**  
**CV Phòng QLĐT&NCKH, Phó Bí thư Chi đoàn**

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong hoạt động đoàn, luôn song hành với việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng cũng như việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức Đảng, tổ chức Đoàn, Hội. Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho thanh niên vẫn còn một số hạn chế nhất định. Do đó, cần có những giải pháp để nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng cho đoàn viên thanh niên.

**S**inh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm đến tổ chức thanh niên và khả năng cách mạng của thanh niên trong tiến trình phát triển của lịch sử nước nhà. Người thấy rõ, muốn hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ giải phóng dân tộc, xây dựng thành công xã hội mới, thanh niên phải được giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện và tổ chức thành lực lượng cách mạng. Theo Người: “Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà. Thật vậy nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên”<sup>17</sup>.

Thấm nhuần tư tưởng của Người, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định “Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là đội dự bị tin cậy của Đảng, thường xuyên bổ sung lực lượng trẻ cho Đảng, kế tục sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh; là lực lượng nòng cốt trong phong trào thanh niên; là trường học xã hội chủ nghĩa; đại diện quyền lợi của thanh niên; phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh”<sup>18</sup>.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định: “Tăng cường giáo dục thế hệ trẻ về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, nâng cao lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, khát vọng vươn lên; nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với đất nước, với xã hội; xây dựng môi trường, điều kiện học tập, lao động, giải trí, rèn luyện để phát triển lành mạnh, toàn diện, hài hòa cả về trí tuệ, thể chất và giá trị thẩm mỹ. Tạo động lực cho thanh niên xung kích trong học tập, lao động, sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp; làm chủ các kiến thức khoa học, công nghệ hiện đại,



**Chi đoàn Trường Chính trị chụp hình lưu niệm cùng Đảng ủy, Ban Giám hiệu và giảng viên trong Tọa đàm khoa học**

phát huy vai trò quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc...”<sup>19</sup>

### **1. Thực tiễn vai trò của đoàn viên thanh niên trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong tình hình mới thời gian qua**

Xuất phát từ những mục tiêu trên, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong hoạt động của Đoàn, luôn song hành với việc thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng cũng như việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức Đảng, tổ chức Đoàn, Hội. Không những thế, công tác giáo dục chính trị tư tưởng còn phải đi trước, mở đường cho việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là đối với những nhiệm vụ khó khăn, phức

tạp, trong những thời điểm có tính bước ngoặt của cách mạng. Bên cạnh việc thực hiện chức năng là trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên, là đội dự bị tin cậy của Đảng, công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho đội ngũ công chức trẻ nói riêng và đoàn viên, thanh niên nói chung luôn là một yêu cầu, nhiệm vụ quan trọng, đặt ra thường xuyên, liên tục đối với tổ chức đoàn, nhất là khối các cơ quan Dân chính đảng.

Bên cạnh những kết quả quan trọng đã đạt được, công tác giáo dục tư tưởng cho thanh niên vẫn còn một số hạn chế như nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng có mặt chưa theo kịp sự phát triển của tình hình. Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đoàn viên, thanh niên

<sup>17</sup> Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam

<sup>18</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. CTQG, H.2011, t.5, tr.216.

<sup>19</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.168.



chưa đáp ứng với yêu cầu của thực tiễn. Trước diễn biến phức tạp của tình hình mới, một bộ phận đoàn viên, thanh niên còn có biểu hiện ngại vất vả, thử thách; giảm sút ý chí, niềm tin, có biểu hiện phai nhạt lý tưởng cách mạng, ngại khó khăn. Thế hệ trẻ tiếp tục là đối tượng, mục tiêu mà các thế lực thù địch tập trung lôi kéo, kích động, chia rẽ. Cùng với đó, mặt trái của các phương tiện truyền thông hiện đại, nhất là trên mạng xã hội, internet đã tác động lớn đến tư tưởng, tình cảm của đoàn viên, thanh niên và Nhân dân.

Những hạn chế trên xuất phát từ nhiều, có cả nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan như sau:

#### **\* Nguyên nhân chủ quan:**

Một là, công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, thậm chí có lúc, có nơi, chưa thực sự coi trọng vấn đề này.

Hai là, các hình thức giáo dục còn khô cứng, thiếu sức cuốn hút. Nội dung giáo dục nhiều khi thiếu thực tế, chưa có sự chọn lọc, tinh gọn theo hướng dễ tiếp thu. Phương pháp giáo dục chưa chú ý đến việc phát huy, khơi gợi tính chủ động, tự giác rèn luyện của thanh niên - yếu tố quan trọng quyết định hiệu quả công tác giáo dục.

Ba là, còn nhiều đoàn viên, thanh niên thờ ơ với tình hình chính trị, sinh hoạt chính trị, không quan tâm đến các sự kiện quan trọng diễn ra trong cuộc sống.

Bốn là, một bộ phận thanh niên sống thiếu lý tưởng, giảm sút niềm tin, ít quan tâm đến tình hình đất nước, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sống thực dụng, xa rời truyền thống văn hoá dân tộc. Tính độc lập, chủ động, sáng tạo, năng lực thực hành sau đào tạo của thanh niên còn yếu, chưa đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

#### **\* Nguyên nhân khách quan:**

Một là, những tác động tiêu cực của cơ chế thị trường, sự phân hoá giàu nghèo và phân tầng xã hội diễn ra phức tạp, những yếu tố văn hoá ngoại lai làm cho nhận thức và hành động của một bộ phận không nhỏ đoàn viên, thanh niên đã và đang bị ảnh hưởng.

Hai là, các thế lực thù địch tiếp tục đẩy

manh thực hiện “diễn biến hòa bình” để chống phá Đảng và Nhà nước ta trên lĩnh vực văn hóa - tư tưởng, gây ảnh hưởng lớn nhận thức về tình hình chính trị của một bộ phận đoàn viên, thanh niên.

## **2. Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng cho đoàn viên thanh niên**

Để nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng cho đoàn viên thanh niên trong thời gian tới, cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, xác định rõ trách nhiệm cấp ủy các cấp trong lãnh đạo chỉ đạo, làm cho đoàn viên, thanh niên và quần chúng nhận thức sâu sắc sự cần thiết phải nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng. Xác định rõ trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng đối với công tác quan trọng này. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức đoàn thể trong việc quản lý, tổ chức, kiểm tra, giám sát việc tự học tập rèn luyện của đoàn viên, thanh niên.

Hai là, đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng. Nâng cao tính sinh động và sức thuyết phục, gắn giáo dục chính trị với các mặt hoạt động và công tác chuyên môn của đoàn viên thanh niên.

Ba là, tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ cán bộ đoàn đáp ứng yêu cầu công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Tăng cường công tác giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, trình độ năng lực cho đội ngũ cán bộ đoàn. Nâng cao chất lượng quản lý; tiếp tục bổ sung, hoàn thiện chính sách đối với cán bộ đoàn. Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng là: “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”.

Bốn là, xây dựng các tổ chức đoàn vững mạnh, gắn vai trò giáo dục của tổ chức đoàn với phát huy tinh thần giáo dục, rèn luyện của mỗi đoàn viên thanh niên. Phát huy tích cực chủ động của đoàn viên thanh niên trong tự học tập, tự giáo dục, hoàn thiện nhân cách của bản thân.

Năm là, phát huy sức mạnh tổng hợp; bảo đảm công tác công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đoàn viên, thanh niên. Xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh ở công sở, tạo môi trường thuận lợi để giáo dục chính trị, tư tưởng cho đoàn viên, thanh niên.

*Tóm lại, trong Di chúc để lại cho toàn Đảng, toàn dân ta trước lúc đi xa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên””. Vì vậy, bồi dưỡng thế hệ cán bộ, đoàn viên, thanh niên, đặc biệt là công tác giáo dục tư tưởng chính trị là một việc rất quan trọng và rất cần thiết của cả hệ thống chính trị nước ta hiện nay để đáp ứng yêu cầu xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân với mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh ■*

## QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC CỦA ĐẢNG TA VỀ MÔ HÌNH KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA QUA CÁC KỶ ĐẠI HỘI TỪ KHI ĐỔI MỚI ĐẾN NAY

Việt Nam đi lên chủ nghĩa xã hội là mục tiêu lý tưởng của những người cộng sản và Nhân dân Việt Nam, là khát vọng ngàn đời thiêng liêng của dân tộc Việt Nam. Nhưng đi lên chủ nghĩa xã hội bằng cách nào? Đó là câu hỏi lớn và cực kỳ hệ trọng, muốn trả lời thật không đơn giản.

**GVC Võ Văn Kẹo**  
**Khoa Lý luận cơ sở**

**T**rải qua 09 năm kháng chiến chống thực dân Pháp, 21 năm đánh đuổi đế quốc Mỹ và bọn tay sai nền kinh tế nước ta gần như tự cung, tự cấp, ngày 30/4/1975 Miền Nam hoàn toàn được giải phóng, đất nước được thống nhất, sau đó chúng ta còn thực hiện quá lâu cơ chế kế hoạch hóa tập trung làm cho nền kinh tế dần đi vào khủng hoảng trầm trọng, đời sống của Nhân dân vô cùng khó khăn. Đảng ta đã nhận thấy được điều đó.

Năm 1986, Đại hội Đảng lần thứ VI tuyên bố tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, trong đó đặc biệt nhấn mạnh phải đổi mới tư duy trước hết là tư duy kinh tế, phải nắm vững quy luật khách quan, phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Xác định phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xem kinh tế hàng hóa có những mặt tích cực cần vận dụng, Đảng ta chủ trương “Kiên quyết xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp, thiết lập và hình thành đồng bộ cơ chế kế hoạch hóa theo phương thức hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, đúng nguyên tắc tập trung dân chủ”; “sử dụng đúng đắn quan hệ hàng hóa – tiền tệ, quản lý bằng phương pháp kinh tế là chủ yếu...”<sup>20</sup>

Kế thừa và phát triển đường lối đổi mới của Đại hội VI, Đại hội VII khẳng định phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước. Cũng tại Đại hội VII, lần đầu tiên Đảng ta đã đưa ra khái niệm “định hướng XHCN” trong việc phát triển kinh tế.

Đại hội VII có bước phát triển mới, thể

hiện ở chủ trương: “Xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường đi đôi với tăng cường vai trò quản lý của Nhà nước theo định hướng XHCN. Tăng trưởng kinh tế gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bảo vệ môi trường sinh thái”. Đảng cũng nêu rõ: “Vận dụng các hình thức kinh tế và phương pháp quản lý nền kinh tế thị trường là để sử dụng mặt tích cực của nó phục vụ mục đích xây dựng CNXH chứ không đi theo con đường tư bản chủ nghĩa”<sup>21</sup>.

Đại hội VIII (1996) có bước phát triển mới về lý luận và thực tiễn đã đưa ra kết luận: “Sản xuất hàng hóa không đối lập với chủ nghĩa xã hội, mà là thành tựu phát triển của nền văn minh nhân loại, tồn tại khách quan, cần thiết cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và cả khi chủ nghĩa xã hội đã được xây dựng”<sup>22</sup>.

Đến Đại hội IX, lần đầu tiên Đảng ta chính thức khẳng định nền kinh tế thị trường định hướng XHCN là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ đi lên CNXH. Mục đích của nền kinh tế này là phát triển lực lượng sản xuất, phát triển kinh tế để xây dựng cơ sở vật chất của CNXH, nâng cao đời sống Nhân dân. Phát triển lực lượng sản xuất hiện đại gắn với quan hệ sản xuất mới phù hợp trên cả ba mặt sở hữu, quản lý và phân phối. Nền kinh tế này có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo; kinh tế nhà nước cùng với kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng vững chắc. Thực hiện phân phối chủ yếu theo kết quả lao động và hiệu quả kinh tế, đồng thời theo mức đóng góp vốn và các nguồn lực khác vào sản xuất, kinh

doanh và thông qua phúc lợi xã hội. Nguyên tắc cơ bản là tăng trưởng kinh tế gắn liền với bảo đảm tiên bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước phát triển; tăng trưởng kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa và giáo dục, xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Đại hội X đã tiếp tục khẳng định: “Đề đi lên CNXH, chúng ta phải phát triển nền KTTT định hướng XHCN; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc làm nền tảng tinh thần của xã hội; xây dựng nền dân chủ XHCN, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia; chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế”<sup>23</sup>.

Gắn với đường lối cơ bản này, Đại hội X đã chỉ rõ hơn định hướng XHCN trong nền kinh tế thị trường ở nước ta: Thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”, giải phóng mạnh mẽ và không ngừng phát triển sức sản xuất, nâng cao đời sống Nhân dân. Phát triển nền kinh tế nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo. Thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước và từng chính sách phát triển; tăng trưởng kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, y tế, giáo dục,... giải quyết tốt các vấn đề xã hội vì mục tiêu phát triển con người. Thực hiện chế độ phân phối chủ yếu theo kết quả lao động. Phát huy quyền làm chủ xã hội của Nhân dân, bảo đảm vai trò quản lý, điều tiết nền kinh tế của Nhà nước

<sup>20</sup> Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, NXB Chính trị quốc gia. Sự thật, H.2007, t.51, tr.135

<sup>21</sup> Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, NXB Chính trị quốc gia. Sự thật, H.2011, t.48, tr.552

<sup>22</sup> Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, NXB Chính trị quốc gia. Sự thật, H.2012, t.55, tr.380

<sup>23</sup> Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, NXB Chính trị quốc gia. Sự thật, H.2013, t.58, tr.321

pháp quyền XHCN dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa X về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN đã xác định: “Kinh tế thị trường định hướng XHCN phù hợp với những nguyên tắc cơ bản của kinh tế thị trường nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh, hiệu quả, bền vững, hội nhập kinh tế quốc tế thành công”

Đại hội XI tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu giữ vững định hướng XHCN của nền kinh tế thị trường, và đã có những tư tưởng, quan điểm mới. Đại hội nêu rõ: “Nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta là nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, cơ chế thị trường phải được vận dụng đầy đủ, linh hoạt để phát huy mạnh mẽ và có hiệu quả mọi nguồn lực nhằm phát triển nhanh và bền vững nền kinh tế, nâng cao đời sống của Nhân dân, khuyến khích làm giàu hợp pháp đi đôi với xóa đói, giảm nghèo, tăng cường đồng thuận xã hội để thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”<sup>24</sup>.

Đại hội XII đã có bước phát triển mới rất rõ nét, xác định đặt trung tâm của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam như sau: “Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, đồng thời đảm bảo định hướng xã hội chủ nghĩa phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế; có sự quản lý của nhà nước pháp quyền XHCN, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, nhằm mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”<sup>25</sup>.

Đại hội lần thứ XIII của Đảng tiếp tục làm rõ nội hàm: Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam “đó là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước”<sup>26</sup>. Đây là phương hướng, phương thức, động lực và là con đường tất yếu để phát triển nhanh lực lượng sản xuất công nghiệp hiện đại và từng bước thiết lập các quan hệ sản xuất tiên bộ phù hợp theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.

Quá trình hình thành và phát triển tư duy của Đảng về sự thay đổi cơ chế kinh tế, sự hình thành và ra đời nền kinh tế thị trường định hướng XHCN là cả một quá trình tìm tòi trải nghiệm, phát triển từ thấp lên cao, từ chưa đầy đủ, chưa hoàn thiện đến càng đầy đủ, càng hoàn thiện hơn. Điều đó được thể hiện rõ qua quá trình phát triển trong nhận thức của Đảng qua các kỳ Đại hội, từ Đại hội VI đến Đại hội XIII. Muốn làm được điều đó chúng ta càng thực hiện nghiêm túc các giải pháp sau:

- Cần thống nhất và nâng cao nhận thức về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Đây là mô hình kinh tế tổng quát của nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

- Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn. Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản trị quốc gia, xây dựng và thực thi pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, phát triển đầy đủ, đồng bộ các yếu tố thị trường, các loại thị trường. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, thúc đẩy phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

- Xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ;

nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế. Giữ vững độc lập, tự chủ trong việc xác định chủ trương, đường lối, chiến lược phát triển kinh tế đất nước. Phát triển doanh nghiệp Việt Nam lớn mạnh trở thành nòng cốt của kinh tế đất nước; giữ vững các cân đối lớn, chú trọng bảo đảm an ninh kinh tế; không ngừng tăng cường tiềm lực kinh tế quốc gia.

- Đa phương hóa, đa dạng quan hệ kinh tế quốc tế, tránh lệ thuộc vào một thị trường, một đối tác. Nâng cao khả năng chống chịu của nền kinh tế trước tác động tiêu cực từ những biến động của bên ngoài; chủ động hoàn thiện hệ thống phòng vệ để bảo vệ nền kinh tế, doanh nghiệp, thị trường trong nước phù hợp với các cam kết quốc tế.

Thực tiễn đổi mới đất nước hơn 35 năm qua với những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử cho thấy việc phát triển kinh tế thị trường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại. Trong bối cảnh mới với nhiều biến động nhanh, phức tạp, đan xen thời cơ, thuận lợi và nguy cơ, thách thức thì việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ngày càng đi vào chiều sâu càng đặt ra nhiều vấn đề lý luận, thực tiễn cần phải tập trung nghiên cứu, giải quyết để đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững.

*Tóm lại, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trên cơ sở tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá dựa trên sự tiến bộ của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Phấn đấu đến năm 2025 là nước đang phát triển có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức trung bình thấp; đến năm 2030 là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao ■*

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn quốc, NXB. Chính trị quốc gia. Sự thật.
2. Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, XIII, NXB. Chính trị quốc gia. Sự thật.

<sup>24</sup> Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, NXB. Chính trị quốc gia Sự thật, t.60, tr.72

<sup>25</sup> Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, NXB. Chính trị quốc gia Sự thật, H.2016, tr. 81

<sup>26</sup> Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, NXB. Chính trị quốc gia Sự thật, H. 2021, t.1, tr.128-136.

## SỰ RA ĐỜI CỦA ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH LÀ MỘT TẮT YẾU LỊCH SỬ

92 năm kể từ khi thành lập cho đến nay (26/3/1931 – 26/3/2023), Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong quá trình xây dựng và phát triển cùng lịch sử dân tộc đã góp phần to lớn vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Với ý nghĩa đó, khẳng định sự ra đời của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là một tắt yếu lịch sử không chỉ là khẳng định chủ trương, đường lối đúng đắn, sáng tạo của Đảng mà còn làm rõ hơn vị trí, vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong tiến trình lịch sử dân tộc.

**ThS. Nguyễn Quốc Khánh**  
**TSGV- Khoa Lý luận cơ sở**

**Đ**oàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là tổ chức chính trị - xã hội của thanh niên Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện. Xuất phát từ thực tế lao động, học tập, thâm nhập đời sống những người lao động, phân tích tình hình chính trị thế giới, tiếp cận với chủ nghĩa Mác - Lênin, Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh khẳng định: “*Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản*”<sup>27</sup>. Từ đó chủ nghĩa Mác-Lênin bắt đầu thâm nhập vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam, đưa con đường cách mạng Việt Nam vào quỹ đạo cách mạng vô sản thế giới.

Năm 1921, tại Paris (Pháp), Nguyễn Ái Quốc đã thành lập “Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa”, thành viên chủ yếu là thanh niên, với mục đích là đoàn kết các lực lượng cách mạng chống chủ nghĩa thực dân, thông qua tổ chức này truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin đến các dân tộc thuộc địa. Tổ chức thanh niên này chính là loại hình “quốc tế thanh niên thuộc địa” theo quan điểm của V.I.Lênin.

Đến tháng 6/1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập “Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên”, ra Báo Thanh niên, mở nhiều lớp huấn luyện cán bộ để tuyên truyền, phổ biến chủ nghĩa Mác - Lênin, thành lập tổ chức “Thanh niên Cộng sản Đoàn”, đưa nhiều thanh niên ưu tú vào tổ chức để bồi dưỡng. Bởi vì, thanh niên là lớp người trẻ tuổi có lòng yêu nước, căm thù giặc, hăng hái tham gia cách mạng, nhạy cảm với cái mới



Ảnh minh họa từ internet

và có học thức. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên đã đặt nền móng đầu tiên để chuẩn bị cho sự ra đời tổ chức thanh niên sau này. Nguyễn Ái Quốc tổ chức một nhóm bí mật, có chương trình và điều lệ của nhóm. Tất cả phải đọc lời thề tuân theo chương trình, điều lệ và suốt đời hy sinh, phấn đấu cho sự nghiệp cách mạng. Đây là một tổ chức cách mạng kiểu mới, được tổ chức rất chặt chẽ và kỷ luật nghiêm minh. Việc ra đời của nhóm đoàn viên, thanh niên cộng sản Việt Nam là một sự kiện đặc biệt quan trọng, mở đầu quá trình hình thành và phát triển của tổ chức thanh niên cách mạng theo xu hướng cộng sản chủ nghĩa cũng như sự ra đời của Đoàn Thanh niên Cộng sản Đông Dương sau này.

Đến năm 1929, cùng với sự ra đời của các tổ chức cơ sở Đảng Cộng sản, những cơ sở đầu tiên của Đoàn Thanh niên Cộng sản ở Việt Nam đã hình thành, đó là các chi bộ Đoàn và các

nhóm đoàn viên do các đảng viên trực tiếp phụ trách. Tuy nhiên, do điều kiện lịch sử lúc đó, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản không thể hình thành ngay cùng một lúc từ Trung ương đến cơ sở, mà trên thực tế quá trình này được “thai nghén” từ cơ sở đến cấp tỉnh, rồi mới hình thành tổ chức Đoàn ở Trung ương.

Trong Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1930, công tác vận động thanh niên được Nguyễn Ái Quốc và các đại biểu tham dự đặc biệt quan tâm. Với việc thông qua Chính cương, Sách lược, Điều lệ vắn tắt của Đảng, Hội nghị đã thông qua Điều lệ Đoàn Thanh niên Cộng sản. Đặc biệt, trong Điều lệ vắn tắt của Đảng đã ghi rõ: “*Người dưới 21 tuổi phải vào Thanh niên Cộng sản Đoàn*”<sup>28</sup>. Đồng thời, Hội nghị cũng nhấn mạnh, Ban Chấp hành Trung ương của Đảng, ngoài công tác hàng ngày cần phải tổ chức ngay “Đoàn Thanh niên Cộng

<sup>27</sup> Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 12, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 30.

<sup>28</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2005), Văn kiện Đảng toàn tập, tập 2, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 7

sản”. Như vậy, vấn đề Đoàn Thanh niên Cộng sản đã sớm được khẳng định trong những văn kiện trọng yếu của Hội nghị thành lập Đảng<sup>29</sup>.

“Án Nghị quyết về công sản thanh niên vận động” là văn kiện đầu tiên của Đảng về công tác vận động thanh niên, khẳng định địa vị thanh niên lao động và sự quan trọng của Thanh niên Cộng sản Đoàn; chỉ ra những điều căn bản của Thanh niên Cộng sản Đoàn; cách tổ chức Đông Dương Cộng sản Thanh niên Đoàn. Án Nghị quyết về công sản thanh niên vận động đã đáp ứng kịp thời những đòi hỏi của phong trào yêu nước trong thanh niên Việt Nam đang phát triển mạnh và tạo ra những chuyển biến đối với công tác dựng Đoàn. Trước hết, trong đội ngũ cán bộ của Đảng, nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng đặc biệt của công tác thanh niên cũng như trách nhiệm của người cộng sản đối với công tác này được nâng cao. Bên cạnh đó, Nghị quyết đã trang bị những kiến thức cần thiết cho cán bộ, đảng viên nhằm triển khai công tác vận động thanh niên; các cấp ủy đảng địa phương đã gửi thông báo đến cơ sở yêu cầu “*phải tổ chức thật nhanh chóng Đoàn Thanh niên Cộng sản từ chi bộ đến tỉnh bộ*”<sup>30</sup>. Thực hiện Án Nghị quyết về công sản thanh niên vận động, đến đầu năm 1931, các cơ sở đoàn đã được xây dựng trên hầu khắp đất nước từ Bắc vào Nam. Tuy nhiên, hệ thống tổ chức của Đoàn chưa được thống nhất, chưa có sinh hoạt riêng nên làm hạn chế vai trò của Đoàn. Trên tinh thần đó, từ ngày 20 đến ngày 26/3/1931 tại Sài Gòn, Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng được tổ chức dưới sự chủ trì của Tổng Bí thư Trần Phú. Bên cạnh việc quyết định nhiều nội dung quan trọng liên quan đến công tác xây dựng Đảng, Hội nghị đã bàn về công tác xây dựng Đoàn. Hội nghị nghiên cứu “*Thư của Ban Chấp hành Quốc tế Thanh niên Cộng sản gửi Đảng Cộng sản Đông Dương*”, kiểm điểm việc thực hiện Án Nghị quyết về công sản thanh niên vận động và chỉ

rõ: “*Tổ chức ra Cộng sản Thanh niên Đoàn là một nhiệm vụ thu phục một bộ phận quan trọng của vô sản giai cấp là một vấn đề cần kíp mà Đảng phải giải quyết. Tuy nhiên hiện đến nay không ở đâu tiến lên được bước nào. Trái lại thái độ trong Đảng lại rất lãnh đạm hững hờ về vấn đề Đoàn lắm*”<sup>31</sup>. Trên cơ sở nhận định đó, Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng đề ra nhiệm vụ “*Cần kíp tổ chức ra Thanh niên Cộng sản Đoàn*”; đồng thời, nhấn mạnh: Các cấp Đảng từ Trung ương đến địa phương phải cử ngay các cấp ủy viên của Đảng phụ trách công tác Đoàn; “*lập tức các Đảng bộ địa phương phải mau mau tổ chức những ủy viên tổ chức ra Đoàn, đốc xuất cho chi bộ tổ chức; tổ chức cơ quan báo chương về việc vận động của Đoàn và phải chỉ đạo cho các chi bộ mới thành lập của Đoàn bắt đầu hoạt động trong quần chúng thanh niên được những khẩu hiệu của thanh niên mà hiệu triệu quần chúng*”<sup>32</sup>.

Đến cuối năm 1931, số lượng đoàn viên trong cả nước lên đến 2500 người, cho thấy chủ trương của Đảng đã đi vào cuộc sống, được thanh niên giác ngộ và gia nhập tổ chức Đoàn trên phạm vi cả nước. Đặc biệt, có nhiều đoàn viên đã sống, chiến đấu, hy sinh cho lý tưởng của Đảng, biểu hiện rõ nhất là nhiều đoàn viên đã tham gia tích cực vào phong trào cách mạng 1930 – 1931, đỉnh cao là phong trào Xô Viết - Nghệ Tĩnh. Lịch sử đã ghi lại tấm gương oanh liệt của người đoàn viên thanh niên cộng sản Lý Tự Trọng với câu nói bất hủ: “*Con đường của thanh niên chỉ có thể là con đường cách mạng, chứ không thể có con đường nào khác*”. Với sự phát triển mạnh mẽ của đoàn viên, thanh niên và vai trò của thanh niên Việt Nam đối với sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, Đoàn Thanh niên Cộng sản Đông Dương được Ban Chấp hành Quốc tế Thanh niên Cộng sản công nhận là một bộ phận của Quốc tế Thanh niên Cộng sản.

Như vậy, sự ra đời và hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Đông

Dương là một tất yếu lịch sử, đáp ứng kịp thời đòi hỏi của phong trào thanh niên lúc bấy giờ. Theo đề nghị của Trung ương Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam, được sự đồng ý của Bộ Chính trị và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ ba (năm 1961) đã quyết định lấy ngày 26/3/1931 làm ngày thành lập Đoàn, từ đó, ngày 26/3 hàng năm trở thành Ngày truyền thống của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Sự ra đời của Đoàn Thanh niên Cộng sản Đông Dương (nay là Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh) đã đáp ứng kịp thời đòi hỏi cấp bách của phong trào thanh niên Việt Nam; là sự vận động khách quan phù hợp với quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam; đồng thời thể hiện tầm nhìn chiến lược, chủ trương, đường lối đúng đắn, sáng tạo của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh về vị trí, tầm quan trọng của thanh niên và công tác thanh niên. 92 năm qua, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh không ngừng phát triển lớn mạnh và có những đóng góp to lớn vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Thông qua các hoạt động của Đoàn, thanh niên Việt Nam đã được rèn luyện, giác ngộ cách mạng, cống hiến sức trẻ, khát vọng vươn lên, sáng tạo không ngừng vì quê hương, đất nước. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đã thực hiện tốt sứ mệnh, nhiệm vụ là lực lượng xung kích cách mạng, là đội dự bị tin cậy của Đảng; là trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên, đại diện chăm lo bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của tuổi trẻ, là lực lượng nòng cốt chính trị trong phong trào thanh niên và các tổ chức thanh niên Việt Nam; là lực lượng tiên phong, là cầu nối chính trị vững chắc giữa Đảng, Nhà nước với thanh niên, làm cho thanh niên tin yêu Đảng và tích cực đi đầu trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Khẳng định những kết quả, thành tích đáng tự hào của tổ

29 Lịch sử Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Phong trào thanh niên Việt Nam (1925 - 2012), Nxb. Thanh niên, Hà Nội, 2012, tr. 55.

30 Những sự kiện lịch sử Đảng bộ Nghệ Tĩnh, Nxb. Nghệ Tĩnh, Nghệ Tĩnh, 1981, tr. 75.

31 Đảng Cộng sản Việt Nam (1999), Văn kiện Đoàn toàn tập, tập 3, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 91.

32 Đảng Cộng sản Việt Nam (1999), Văn kiện Đoàn toàn tập, tập 3, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 98-99.

chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và tuổi trẻ Việt Nam đã đạt được, tại Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XII, nhiệm kỳ 2022 – 2027, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã phát biểu: “Thanh niên thực sự đã và đang phát huy được thế mạnh của sức trẻ, tinh thần xung kích, sáng tạo, tình nguyện của mình ở những nơi khó khăn, gian khổ, những việc mới, việc khó, góp sức vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, mà biểu hiện rõ nhất là hình ảnh thanh niên tham gia rất tích cực và có hiệu quả trong công cuộc phòng, chống đại dịch COVID-19”<sup>33</sup>.

*Tóm lại, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ra đời là một tất yếu lịch sử, trở thành một dấu mốc lịch sử trọng đại của thanh niên Việt Nam. Đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam, những thành tựu to lớn từ khi thành lập cho đến nay đã khẳng định vai trò quan trọng của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, là động lực để mỗi đoàn viên, thanh niên phấn đấu nhiều hơn nữa cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc, tiếp nối truyền thống cách mạng vẻ vang của dân tộc Việt Nam ■*

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (1999), Văn kiện Đoàn toàn tập, tập 3, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2005), Văn kiện Đảng toàn tập, tập 2, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 12, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
4. Lịch sử Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Phong trào thanh niên Việt Nam (1925 - 2012), Nxb. Thanh niên, Hà Nội, 2012.
5. Nguyễn Phú Trọng (2022), Toàn văn phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XII, Báo Tiền phong điện tử, <https://tienphong.vn/toan-van-phat-bieu-cua-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-tai-dai-hoi-doan-tncs-ho-chi-minh-lan-thu-xii-post1495573.tpo>
6. Những sự kiện lịch sử Đảng bộ Nghệ Tĩnh, Nxb. Nghệ Tĩnh, Nghệ Tĩnh, 198

---

<sup>33</sup> Nguyễn Phú Trọng (2022), Toàn văn phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XII, Báo Tiền phong điện tử, <https://tienphong.vn/toan-van-phat-bieu-cua-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-tai-dai-hoi-doan-tncs-ho-chi-minh-lan-thu-xii-post1495573.tpo>

## TÍCH HỢP NỘI DUNG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRONG CHƯƠNG TRÌNH TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TỪ THỰC TẾ Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TÂY NINH

**ThS. Phạm Thị Cẩm Lài**  
**PTK- Khoa Xây dựng Đảng**

Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới khẳng định: “Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch là một nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân; là công việc tự giác, thường xuyên của cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, của từng cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu”. Với vị trí, chức năng, nhiệm vụ của trường chính trị cấp tỉnh, thời gian qua trường chính trị Tây Ninh đã và đang triển khai thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị thông qua các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và đã đạt được những kết quả nhất định, nhất là việc tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong chương trình Trung cấp lý luận chính trị. Bài viết tập trung đánh giá những thực trạng của công tác này và đưa ra một số giải pháp với mong muốn công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ngày càng được thực hiện tốt hơn ở Trường Chính trị Tây Ninh trong thời gian tới.

### 1. Sự cần thiết của việc tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong đào tạo trung cấp lý luận chính trị

Tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong đào tạo trung cấp lý luận chính trị được hiểu là việc bổ sung, lồng ghép nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch vào quá trình đào tạo từ xây dựng chương trình, giáo trình, bài giảng và tổ chức giảng dạy đến tổ chức đánh giá kết quả học tập của học viên, nhằm nâng cao tính chiến đấu, tính thuyết phục, tính cập nhật, gắn kết chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn của từng bài giảng; hướng đến cung cấp cho học viên những nhận thức mang tính phương pháp luận để nhận diện, đánh giá và giải quyết vấn đề nảy sinh trong thực tiễn một cách khách quan, toàn diện, bao quát, góp phần thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch trong tình hình mới.

Chương trình Trung cấp lý luận chính trị là chương trình đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở. Đây là chương trình có thời gian dài nhất trong số chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ do trường chính trị thực hiện. Tổng thời lượng của chương trình là 1.056 tiết, tương ứng với 6 tháng học tập trung và 12 tháng học không tập trung. Từng bài giảng, chuyên đề học tập sẽ có 3/4 thời lượng giảng lý thuyết, 1/4 thời lượng thảo luận. Tổng giờ học lý thuyết, thảo luận trên lớp là 844 tiết/1056 tiết; tổng thời gian thi là

52 tiết/1056 tiết; thời gian nghiên cứu thực tế, ôn tập và hoạt động khác là 148 tiết/1056 tiết. Chương trình được thiết kế gồm 5 khối kiến thức, bao gồm: (1) Nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; (2) Khối kiến thức thứ hai là “Lịch sử Đảng và đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam”; (3) “Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị”; (4) “Quản lý hành chính nhà nước và kỹ năng lãnh đạo, quản lý”; (5) “Thực tiễn xây dựng và phát triển địa phương (hoặc ngành) và kiến thức bổ trợ”. Thông qua chương trình đào tạo trung cấp lý luận chính trị sẽ trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản về lý luận chính trị; củng cố, nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ lãnh đạo, quản lý; kỹ năng tổ chức thực hiện nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó.

Đối tượng theo học các lớp Trung cấp lý luận chính trị là cán bộ, công chức, viên chức; Cán bộ quân đội; công an; chuyên viên và tương đương đủ 6 năm giữ ngạch; Giảng viên lý luận chính trị ở trường, trung tâm có nhiệm vụ đào tạo lý luận chính trị. Đây cũng chính là đội ngũ đông đảo, trực tiếp tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch tại các cơ quan, đơn vị, địa phương nên rất cần được trang bị những kiến thức, kỹ năng về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Do đó, việc tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong chương trình Trung cấp lý luận chính trị

sẽ tác động đến số lượng lớn cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị ở địa phương; tạo hiệu ứng mạnh mẽ và tích cực. Đồng thời thông qua việc tích hợp giúp cho cán bộ, giảng viên và học viên nâng cao nhận thức, thái độ, trách nhiệm trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch và giúp cho các bài giảng trở nên sinh động, hấp dẫn hơn, thu hút sự trao đổi, thảo luận sôi nổi của học viên. Qua đó, góp phần thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW vào công tác đào tạo, bồi dưỡng tại Trường Chính trị.

Mặc khác, hiện nay các thế lực thù địch, phản động không ngừng chống phá, xuyên tạc nền tảng tư tưởng của Đảng ta với các phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi, phức tạp với âm mưu loại bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh ra khỏi đời sống xã hội Việt Nam; các thế lực thù địch, phản tử cơ hội đã và đang lợi dụng các phương tiện truyền thông, mạng xã hội để chống phá và ra sức xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng trên mọi mặt của đời sống xã hội. Chúng khoét sâu vào những vấn đề thực tiễn; lợi dụng những hạn chế, yếu kém của Đảng ta trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và đổi mới hệ thống chính trị... Điều đó đặt ra yêu cầu đổi mới công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là cần phải được tiến hành thường xuyên, liên tục với nội dung, cách thức, phương pháp không ngừng được đổi mới, linh hoạt và sáng tạo, gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị. Trong đó

# BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

có yêu cầu tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch vào chương trình Trung cấp lý luận chính trị ở các Trường Chính trị.

## **2. Thực trạng tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong đào tạo trung cấp lý luận chính trị ở Trường Chính trị Tây Ninh**

Nhận thức sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; được sự quan tâm, hướng dẫn, chỉ đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, trong những năm qua, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Chính trị Tây Ninh luôn quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị và các văn bản có liên quan đến toàn thể cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động trong đơn vị với các hình thức, phương pháp phù hợp. Đồng thời triển khai việc nghiên cứu, bổ sung và cụ thể hóa các nội dung có liên quan gắn với chức năng, nhiệm vụ của Trường Chính trị. Trong công tác giảng dạy, thực hiện phương châm mỗi thầy cô giáo là một chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng, nhà trường yêu cầu đội ngũ giảng viên phải căn cứ vào nội dung chương trình, các học phần, chuyên đề để tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch vào giáo án, bài giảng, câu hỏi ôn tập, thảo luận, đề thi hết học phần, đề thi tốt nghiệp, khóa luận tốt nghiệp...

Kết quả bước đầu cho thấy, đa số các giảng viên đã có ý thức tự giác, chủ động thực hiện việc tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở các mức độ khác nhau tùy thuộc vào từng học phần, từng bài giảng. Nếu như trước đây, việc tích hợp nội dung này được tiến hành chưa đồng đều, chủ yếu tùy theo năng lực, ý muốn chủ quan của mỗi giảng viên thì sau hơn 4 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 35, việc tích hợp đã ngày càng đậm nét hơn, tự giác hơn và cũng trở thành yêu cầu bắt buộc đối với mỗi giảng viên khi xây dựng giáo án, giảng bài, ra đề thi hết học phần và hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp. Việc tích hợp này vừa giúp cho mỗi giảng viên nâng cao nhận thức, trách nhiệm

của mình trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; đồng thời, góp phần tuyên truyền, lan tỏa Nghị quyết 35-NQ/TW đến đông đảo học viên của hệ đào tạo trung cấp lý luận chính trị. Ngoài ra, hàng năm, Trường đều có đề tài hoặc sáng kiến kinh nghiệm của giảng viên liên quan đến việc tích hợp công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong công tác giảng dạy, gắn với các học phần trong chương trình trung cấp lý luận chính trị như: “Nâng cao năng lực đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận cho học viên thông qua hoạt động giảng dạy ở Trường Chính trị Tây Ninh” (sáng kiến kinh nghiệm cấp tỉnh năm 2019); “Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở tỉnh Tây Ninh – Thực trạng và giải pháp” (đề tài khoa học cấp cơ sở năm 2021); “Nâng cao chất lượng giảng dạy phần học chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh gắn với Nghị quyết 35 - NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” ở Trường Chính trị Tây Ninh hiện nay” (đề tài khoa học cấp cơ sở năm 2022)....

Tuy nhiên, những kết quả đó mới chỉ là bước đầu so với yêu cầu trong tình hình mới. Trong quá trình thực hiện ở Trường Chính trị Tây Ninh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

Thứ nhất, vẫn còn một bộ phận giảng viên chưa phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong việc tuyên truyền, lan tỏa giá trị nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch thông qua các bài giảng cũng như viết bài tuyên truyền, đấu tranh phản bác trên không gian mạng; chưa tích cực tham gia Cuộc thi viết bài chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức (đợt 1 có 02 bài tham gia; đợt 2 có 16 bài tham gia)

Thứ hai, không ít giảng viên còn lúng túng trong việc xác định nội dung và sử dụng phương thức tích hợp trong từng bài giảng, bởi vì không phải học phần nào, bài học nào cũng dễ dàng tích hợp, nhất là những bài về kỹ năng, nghiệp vụ.

Mặc khác, việc tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong chương trình Trung cấp lý luận chính trị là thực hiện lồng ghép 2 nội dung trong 1 chương trình, không được cắt giảm nội dung kiến thức, kỹ năng của chương trình Trung cấp lý luận chính trị để có thời gian giảng dạy nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cũng không được kéo dài thời gian đào tạo để thêm nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Thứ ba, việc lồng ghép, tích hợp cũng chưa có sự thống nhất, đồng bộ ở tất cả các học phần trong toàn bộ chương trình trung cấp lý luận chính trị, chủ yếu thực hiện đối với học Chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam.

Thứ tư, việc lồng ghép, tích hợp chưa được thực hiện trong tất cả các khâu của chương trình đào tạo, nhất là khâu ra đề thi, chỉ mới bước đầu áp dụng đối với thi kết thúc học phần nhưng chưa nhiều, chưa áp dụng đối với thi tốt nghiệp.

Thứ năm, việc chuyển hóa các kết quả nghiên cứu mới vào giảng dạy còn chậm, do đó tính chiến đấu, tính thực tiễn trong bài giảng có lúc còn chưa cao, chưa thu hút được đông đảo học viên tham gia.

Từ những hạn chế trên đặt ra yêu cầu, đòi hỏi phải tiếp tục đẩy mạnh việc tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong chương trình đào tạo trung cấp lý luận chính trị ở Trường Chính trị Tây Ninh trong thời gian tới.

## **3. Các giải pháp tăng cường tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong đào tạo trung cấp lý luận chính trị ở Trường Chính trị Tây Ninh trong thời gian tới**

Để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra trong tình hình mới, thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm tiên phong trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, phát huy các ưu điểm và khắc phục những mặt còn tồn tại, hạn chế, theo tôi cần thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp sau:

Một là, tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường. Đảng ủy, Ban giám hiệu



# BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

nhà trường cần đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, viên chức về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của trường chính trị và ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; sự cần thiết phải tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong chương trình đào tạo trung cấp lý luận chính trị. Đồng thời nâng cao nhận thức trách nhiệm xã hội của cán bộ, đảng viên khi sử dụng Internet, mạng xã hội; đặt biệt là khả năng “miễn nhiễm” trước thông tin “xấu, độc” tác động; tích cực rèn luyện bản lĩnh chính trị, tu dưỡng đạo đức lối sống, tăng cường tính đảng, tính chiến đấu trong mỗi bài giảng, bài viết của mình; đấu tranh không khoan nhượng trước những biểu hiện lệch lạc, dao động, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Hai là, tiếp tục nâng cao phẩm chất, năng lực, bản lĩnh chính trị cho đội ngũ giảng viên

Để tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch vào hoạt động giảng dạy trung cấp lý luận chính trị ngoài nội dung chương trình thì vai trò của giảng viên là quan trọng nhất, mang tính quyết định chất lượng và hiệu quả việc tích hợp. Giảng viên không chỉ cung cấp kiến thức, kỹ năng cho học viên, mà còn là người định hướng, truyền cảm hứng cho học viên trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Hiệu quả của việc tích hợp phụ thuộc rất lớn vào nhận thức, kiến thức, kỹ năng, phương pháp của mỗi giảng viên. Chỉ khi giảng viên có kiến thức, có phương pháp, kỹ năng thành thạo thì việc tích hợp trong một buổi học, bài học mới thành công. Do đó, để việc tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong các bài giảng có chất lượng, hiệu quả thì giảng viên phải có phương pháp

giảng dạy phù hợp, không chỉ thuyết trình một chiều, mà cần sự tương tác của học viên, tăng cường đối thoại, trao đổi, thảo luận để học viên được nêu lên quan điểm, suy nghĩ cá nhân. Muốn vậy, giảng viên cần phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiến thức rộng, chuyên môn sâu, phương pháp giảng dạy tích cực. Để có giảng viên như vậy, thì giảng viên phải được đào tạo một cách bài bản, mỗi người giảng viên phải không ngừng trau dồi kiến thức, kỹ năng về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, có ý thức chủ động, tích cực tích hợp nội dung đó trong các giáo án, bài giảng; sử dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy tích cực; thường xuyên tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Học viện Chính trị khu vực II và do Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo 35 – 16 tỉnh... tổ chức. Bản thân mỗi giảng viên cần tự rèn luyện để nâng cao phẩm chất, bản lĩnh chính trị và trình độ chuyên môn, có đạo đức trong sáng, lối sống lành mạnh để thực hiện tốt nhiệm vụ và trách nhiệm của mình trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

Ba là, gắn kết chặt chẽ công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn với đào tạo, bồi dưỡng. Trong các hoạt động khoa học hàng năm, cần dành một số lượng phù hợp cho các nhiệm vụ khoa học liên quan đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch để nâng cao năng lực nghiên cứu cho giảng viên, cung cấp chất liệu để giảng viên tích hợp vào các bài giảng.

Bốn là, đẩy mạnh tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tất cả các khâu và các hoạt động của quá trình đào tạo trung cấp lý luận chính trị. Nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch không

chỉ lồng ghép trong nội dung bài giảng trên lớp, mà cần tích hợp trong nhiều hoạt động khác nhau nhằm lôi cuốn học viên tham gia tích cực vào công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, từ khâu tuyển sinh đến khi trao bằng tốt nghiệp. Tích hợp trong các hoạt động như: đi nghiên cứu thực tế, tọa đàm, hội thi học viên học giỏi lý luận chính trị...

Năm là, cần đảm bảo các yêu cầu khi tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong chương trình trung cấp lý luận chính trị như: đảm bảo mục tiêu đào tạo, nội dung chương trình, thời gian đào tạo và đảm bảo tính chính thống, sự cập nhật của thông tin bảo vệ hoặc đấu tranh...

*Tóm lại, tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là một nhiệm vụ cần thiết để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị vào công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tại Trường Chính trị. Thông qua việc tích hợp, không chỉ tiếp tục khẳng định, lan tỏa những giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước mà còn góp phần bồi dưỡng thế giới quan khoa học, nâng cao bản lĩnh cách mạng của học viên các lớp trung cấp lý luận chính trị. Với những kết quả đã đạt được cũng như những mặt còn tồn tại, hạn chế đặt ra yêu cầu trong thời gian tới Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường cần tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo đội ngũ cán bộ, giảng viên đoàn kết, năng động, sáng tạo, phát huy vai trò, trách nhiệm, nâng cao năng lực, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức cách mạng, quyết tâm thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong chương trình đào tạo trung cấp lý luận chính trị ở Trường Chính trị Tây Ninh ■*

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Tuyên giáo Trung ương (2020), Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới, Nxb. Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội.
3. Hội đồng lý luận Trung ương (2014), Luận cứ phê phán các quan điểm sai trái, thù địch, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
4. Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị (khóa XII) về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”.

## ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC VẤN ĐỀ QUYỀN CON NGƯỜI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

**ThS. Nguyễn Thị Huệ**  
**GV Khoa Lý luận cơ sở**

Lịch sử đã chứng minh vai trò to lớn của quyền con người đối với sự phát triển của mỗi quốc gia và quá trình tiến hóa của văn minh nhân loại. Trong quá trình lãnh đạo đất nước, Đảng ta luôn chú trọng xây dựng, bảo đảm quyền con người trên mọi lĩnh vực. Tuy nhiên, các thế lực thù địch với âm mưu chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ ta đã không ngừng dùng các thủ đoạn, phương thức xuyên tạc vấn đề quyền con người ở Việt Nam. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong giai đoạn hiện nay là rất cần thiết và trong đó, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc vấn đề quyền con người ở Việt Nam hiện nay cũng là một trong những nhiệm vụ góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

**Q**uyn con người là những giá trị thiêng liêng, cao quý kết tinh từ nhiều nền văn hóa, văn minh của các dân tộc trên thế giới. Lịch sử phát triển của xã hội, xét đến cùng, đều là lịch sử đấu tranh vì quyền con người hay hướng tới việc bảo vệ quyền con người, dù là quyền của một nhóm thiểu số hay quyền của đa số. Quyền con người luôn là mục tiêu và động lực của mọi xã hội, mọi thời đại. Quyền con người là các đặc quyền tự nhiên, bắt nguồn từ phẩm giá vốn có của tất cả mọi người, được cộng đồng quốc tế và quốc gia thừa nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm bằng hệ thống pháp luật quốc gia và quốc tế.

### 1. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về quyền con người

Quá trình đổi mới tư duy lý luận và thực tiễn phát triển đất nước đã giúp Đảng nhận thức ngày càng rõ hơn về thời đại, về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, trong đó có vấn đề tôn trọng, bảo đảm quyền con người.

Đại hội VI của Đảng (1986), vì nhiều lý do cả chủ quan và khách quan, trong văn kiện Đại hội chưa đề cập khái niệm quyền con người, nhưng quan điểm xuyên suốt là: “Cùng với việc chăm lo đời sống nhân dân, các cơ quan nhà nước phải tôn trọng và bảo đảm những quyền công dân mà Hiến pháp đã quy định”<sup>34</sup>.

Đại hội VII của Đảng (1991) đã thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, lần đầu tiên khái niệm quyền con người chính thức được ghi nhận trong Cương

lĩnh thời kỳ đổi mới. Đó là: “Nhà nước định ra các đạo luật nhằm xác định các quyền công dân và quyền con người”<sup>35</sup>

Năm 1992, xuất phát từ những diễn biến mới của tình hình trong nước và thế giới, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 12-7-1992 về vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta. Đây là văn kiện đầu tiên tập hợp các quan điểm cơ bản của Đảng về vấn đề quyền con người. Các quan điểm này có vai trò định hướng cho hoạt động của cả hệ thống chính trị Việt Nam trên lĩnh vực quyền con người suốt 30 năm qua.

Đại hội lần thứ VIII của Đảng (1996) nhấn mạnh: “Ban hành các đạo luật cần thiết để điều chỉnh các lĩnh vực của đời sống xã hội. Ưu tiên xây dựng các luật về kinh tế, về các quyền công dân (...) nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật, ban hành các văn bản luật với những quy định cụ thể, dễ hiểu, dễ thực hiện”<sup>36</sup>

Đại hội IX của Đảng (2001) lần đầu tiên khẳng định trách nhiệm quốc gia trong việc thực hiện các cam kết quốc tế về quyền con người: “Chăm lo cho con người, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mọi người, tôn trọng và thực hiện các điều ước quốc tế về quyền con người mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia”<sup>37</sup>

Đại hội X của Đảng (2006) tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu “Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân là yêu cầu bức thiết của xã hội; Nhà nước phải thể chế hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả quyền công dân, quyền con người”<sup>38</sup>. Trong bối cảnh đây

manh hội nhập quốc tế và giải quyết các vấn đề, quan điểm khác nhau về quyền con người, Đảng chủ trương: “Chủ động tham gia cuộc đấu tranh chung vì quyền con người, sẵn sàng đối thoại với các nước, các tổ chức quốc tế và khu vực có liên quan về vấn đề nhân quyền. Kiên quyết làm thất bại các âm mưu, hành động xuyên tạc và lợi dụng các vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền”, “dân tộc”, “tôn giáo” hòng can thiệp vào công việc nội bộ, xâm phạm độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh và ổn định chính trị của Việt Nam”<sup>39</sup>

Đại hội XI của Đảng (2011) đã thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011) trong đó nhiều quan điểm về tôn trọng, bảo vệ quyền con người được tổng kết, như: “Con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển. Tôn trọng và bảo vệ quyền con người, gắn quyền con người với quyền và lợi ích của dân tộc, đất nước và quyền làm chủ của nhân dân”<sup>40</sup>.

Đại hội XII của Đảng (2016) cùng với việc đưa nội dung quyền con người vào tất cả các văn kiện Đại hội, đã nhấn mạnh nhiệm vụ tiếp tục: “Thực hiện quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, theo tinh thần của Hiến pháp năm 2013... hoàn thiện hệ thống pháp luật, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân”<sup>41</sup>.

Đại hội XIII của Đảng (2021) tiếp tục bổ sung, phát triển nhận thức về quyền con người trong thời kỳ mới của đất

<sup>34</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (1987), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, Nxb.Sự thật, Hà Nội, tr.112.

<sup>35</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (1991), Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Nxb.Sự thật, Hà Nội, tr.19.

<sup>36</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.130.

<sup>37</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.134.

<sup>38</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

<sup>39</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.113.

<sup>40</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.76.

<sup>41</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.169.

nước. Đó là thời kỳ đẩy mạnh mọi hoạt động đối nội và đối ngoại nhằm hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước hùng cường, vào dịp kỷ niệm 100 thành lập nước. Đại hội xác định “Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu”<sup>42</sup>.

Từ tầm nhìn và định hướng phát triển nói trên, Đại hội đề ra những yêu cầu, nhiệm vụ mới phát triển đất nước trên tất cả các lĩnh vực của đời sống chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, trong đó quan tâm tới bảo vệ, bảo đảm quyền con người.

## 2. Nhận diện các luận điệu xuyên tạc vấn đề quyền con người ở Việt Nam

Sau hơn 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, Việt Nam đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong nhiều lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực thúc đẩy, bảo vệ quyền con người. Nhưng, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị ở trong nước và ở nước ngoài cố tình xuyên tạc tình hình nhân quyền Việt Nam, ra sức chống phá chế độ xã hội chủ nghĩa dưới chiêu bài “dân chủ, nhân quyền”.

Luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của các thế lực thù địch thường tập trung chính vào một số lĩnh vực:

Thứ nhất, phủ nhận thành tựu, thực tiễn về các giá trị lý luận, quan điểm, đường lối của Đảng về quyền con người.

Thứ hai, kích động vấn đề dân tộc thiểu số và xuyên tạc, vu cáo Đảng, Nhà nước Việt Nam vi phạm dân chủ, nhân quyền trên lĩnh vực tôn giáo; chỉ trích các văn bản, chính sách, pháp luật về tôn giáo và lợi dụng các vụ việc và việc Nhà nước xử lý các đối tượng, vụ việc phức tạp liên quan tới tôn giáo để xuyên tạc, vu cáo. Các thế lực phản động xuyên tạc rằng: nhiều văn bản pháp luật Việt Nam về dân tộc không tương đồng với các công ước quốc tế về quyền con người, trong đó có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

Thứ ba, phê phán, xuyên tạc Nhà nước Việt Nam ngăn cản tự do ngôn luận, tự do bày tỏ chính kiến, tự do hội họp. Chỉ trích chính quyền “trì hoãn” việc ban hành Luật Biểu tình để tiếp tục dung túng bạo lực, đàn áp, bắt giam những nhà hoạt

động nhân quyền, có ý kiến “phản biện” Đảng, Nhà nước.

Thứ tư, xuyên tạc, kích động trên lĩnh vực giáo dục - đào tạo, văn hóa - nghệ thuật, đạo đức, lối sống. Đặc biệt, chúng tăng cường tung “tin giả” đủ loại với sự phụ họa một cách có chủ ý hoặc vô ý thức của truyền thông đại chúng theo cơ chế thị trường và dựa trên nền tảng in-tơ-nét, nhằm phá hoại kỷ cương, trật tự, an toàn xã hội, thúc đẩy sự suy đồi, rối loạn tư tưởng, đạo đức, lối sống trong xã hội.

Thứ năm, xâm nhập, kích động nhằm thúc đẩy “tự diễn biến, “tự chuyên hóa” sang tư tưởng nhân quyền tư sản. Đồng thời, các thế lực thù địch đòi Nhà nước Việt Nam phải đáp ứng ngay tiêu chuẩn về các quyền dân sự, chính trị (tự do lập hội, tự do xuất bản báo chí tư nhân, hoạt động tôn giáo không cần sự quản lý của Nhà nước,...) tương tự các quốc gia phát triển phương Tây. Đòi dân sự hóa hoạt động lĩnh vực quốc phòng, an ninh, nhằm thúc đẩy phát triển tối đa cái gọi là xã hội dân sự theo kiểu phương Tây. Họ móc nối và tìm cách mua chuộc bằng tiền, hiện vật có giá trị để làm thay đổi tư tưởng, dẫn đến “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong một số cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cấp chiến lược và cơ quan trọng yếu.

Thứ sáu, kích động các cá nhân, tổ chức trong nước tổ chức bạo động, bạo loạn và nhờ nước ngoài can thiệp, quốc tế hóa vấn đề để mưu toan gây mất uy tín cho Việt Nam. Lợi dụng diễn đàn của Hội đồng Nhân quyền của Liên hợp quốc vu cáo Việt Nam vi phạm quyền con người.

## 3. Trước các luận điệu xuyên tạc vấn đề quyền con người ở Việt Nam, để tăng cường phản bác một cách hệ thống, có lý lẽ cả về lý luận và thực tiễn, cần tập trung thực hiện một số công việc sau:

- Phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội

Trong thời kỳ đổi mới, Đảng, Nhà nước đã chủ trương từng bước xây dựng và thúc đẩy kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, nhằm tăng nhanh tiềm lực vật chất cho việc bảo đảm quyền con người. Theo đó, Nhà nước tạo ra hành lang pháp lý để mọi chủ thể trong xã hội có thể yên tâm đầu tư phát triển sản xuất trong nước và ở nước ngoài.

Cùng với thúc đẩy phát triển kinh tế, Nhà nước luôn chủ trương thực hiện

công bằng xã hội ngay trong từng bước và từng chính sách phát triển, nhằm bảo đảm cuộc sống và cơ hội phát triển cho mọi thành viên xã hội.

- Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân

Dân chủ là một quyền con người - quyền dân chủ hay quyền làm chủ của người dân, cũng là điều kiện không thể thiếu trong việc thực hiện quyền con người. Do đó, thực thi dân chủ luôn gắn liền với việc thực thi quyền con người.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, Đảng và Nhà nước chủ trương tiếp tục đẩy mạnh dân chủ hóa xã hội dưới nhiều hình thức sáng tạo. Đó là việc kết hợp thực hiện dân chủ ở cơ sở với dân chủ trong hoạt động của Nhà nước và nội bộ Đảng; không ngừng dân chủ hóa mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Dân chủ hóa còn được thể hiện thông qua việc thúc đẩy quyền tự do ngôn luận, quyền tiếp cận thông tin, thu hút sự tham gia của người dân và cả hệ thống chính trị trong việc thực hiện và bảo vệ quyền con người...

Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh nhiệm vụ: Tiếp tục hoàn thiện thể chế thực hành dân chủ theo tinh thần Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011) và Hiến pháp năm 2013, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân...

- Xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và cơ chế bảo vệ quyền con người

Việc tổ chức, hoàn thiện bộ máy nhà nước có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm và bảo vệ quyền con người. Nhà nước pháp quyền là một nguyên tắc, hình thức nhà nước có nhiều ưu điểm trong việc bảo vệ con người, quyền con người.

- Thực hiện quyền con người, gắn quyền với nghĩa vụ theo tinh thần Hiến pháp năm 2013

Hiến pháp năm 2013 là dấu mốc quan trọng trong việc bảo vệ quyền con người ở Việt Nam. Hiến pháp đề cập khá toàn diện các quyền con người và cách thức tổ chức bộ máy bảo đảm và bảo vệ quyền con người.

Hiến pháp quy định rõ: Ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội

<sup>42</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.27-28.

# BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

được công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật (khoản 1, Điều 14). Hiến pháp cũng xác định trách nhiệm của mỗi công dân, mỗi con người đối với nhà nước, xã hội và người khác: Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng (khoản 2, Điều 14). Theo đó, bên cạnh việc ghi nhận quyền rộng rãi hơn, đầy đủ hơn so với các Hiến pháp trước đó, Hiến pháp mới quy định rõ hơn trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước trong việc bảo vệ Hiến pháp, bảo vệ quyền con người.

Đại hội XII và XIII của Đảng đều chỉ rõ, những năm qua Đảng và Nhà nước tiếp tục ban hành nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật nhằm phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm thực hiện quyền làm chủ của nhân dân. Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân được xác định đầy đủ hơn trong Hiến pháp năm 2013 và trong hệ thống pháp luật mới được ban hành và sửa đổi. Khẳng định rõ các quyền con người về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội được công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật; gắn quyền công dân với nghĩa vụ và trách nhiệm đối với xã hội.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ, bảo đảm quyền con người trong tình hình mới

Các chỉ thị của Đảng và Nhà nước nhấn mạnh việc tăng cường công tác giáo dục về quyền con người cho mọi tầng lớp xã hội; trong đó quan tâm giáo dục về quyền con người cho đối tượng học sinh, sinh viên, đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào trong các tôn giáo.

Đồng thời, chú trọng giáo dục quyền con người cho cán bộ, công chức, viên chức các cấp, nhằm nâng cao trách nhiệm của những người đại diện Nhà nước trong việc bảo đảm quyền con người. Đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân và Đề án nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền về quyền con người ở Việt Nam. Việc tuyên truyền cần được triển khai đồng thời trên cả ba nội dung như phổ biến kiến thức về quyền con người; tuyên truyền về thành tựu trong bảo đảm quyền con người và phản bác các thông tin, luận điệu xuyên tạc về tình hình quyền con người ở Việt Nam.

- Tăng cường hợp tác quốc tế, chủ động đối thoại về quyền con người

Với tinh thần chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, Việt Nam đã tham gia vào một số cơ chế quốc tế và khu vực về quyền con người; đã mở nhiều kênh đối thoại quyền con người (bao gồm ngoại giao nhà nước và ngoại giao nhân dân), với nhiều quốc gia và tổ chức khu vực; các cuộc hội thảo quốc tế về quyền con người đã được tổ chức ở Việt Nam. Thực tiễn hợp tác trên lĩnh vực quyền con người đã cung cấp nguồn lực và kinh nghiệm quý, góp phần giải quyết tốt nhiều vấn đề cụ thể. Cũng thông qua hợp tác quốc tế đã giúp các đối tác hiểu rõ hơn cách tiếp cận và thực tiễn bảo đảm, thúc đẩy quyền con người ở Việt Nam.

- Phê phán các quan điểm sai trái trên lĩnh vực quyền con người, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm quyền con người

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập của đất nước, các quan điểm sai trái đang hàng ngày, hàng giờ tác động vào tư tưởng, tình cảm của mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là học sinh, sinh viên,

trí thức, đồng bào theo đạo và đồng bào dân tộc thiểu số ở nước ta.

Trong bối cảnh các thế lực thù địch đang ráo riết lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền chống phá sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước ta, Đảng chỉ rõ, cuộc đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người hiện nay thực chất là cuộc đấu tranh giai cấp gay gắt. Vì thế, các cấp, các ngành, các địa phương cần “Thường xuyên nắm chắc tình hình, dự báo kịp thời âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch sử dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền để can thiệp, gây sức ép, chống phá ta.

Trong giai đoạn phát triển mới, cần tiếp tục phát huy dân chủ phải đi liền với tăng cường pháp chế, đề cao trách nhiệm công dân, giữ vững kỷ luật, kỷ cương và đề cao đạo đức xã hội. Phê phán những biểu hiện dân chủ cực đoan, dân chủ hình thức. Xử lý nghiêm những hành vi lợi dụng dân chủ để làm mất an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và những hành vi vi phạm quyền dân chủ và quyền làm chủ của nhân dân. Phát hiện và khắc phục kịp thời những thiếu sót, khuyết điểm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quyền con người được pháp luật quy định.

Tóm lại, vấn đề quyền con người và bảo đảm quyền con người ở Việt Nam là một trong những vấn đề trọng tâm, có ý nghĩa chiến lược của cách mạng Việt Nam. Đảng và Nhà nước ta ghi nhận và bảo vệ quyền con người không chỉ trong Hiến pháp mà còn được quy định trong hệ thống pháp luật. Đảm bảo thực hiện tốt quyền con người ở Việt Nam cũng thể hiện bản chất ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa mà Đảng và nhân dân ta đang phấn đấu xây dựng ■

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chỉ đạo về nhân quyền của Chính phủ, Văn phòng Thường trực (2012), Tài liệu tổng kết Chỉ thị số 12 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta, Nxb. Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (1987), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, Nxb. Sự thật, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (1991), Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Nxb. Sự thật, Hà Nội.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), Văn kiện Đảng Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
8. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
9. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
10. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

## NÂNG CAO NĂNG LỰC NHẬN DIỆN CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH, CƠ HỘI CHÍNH TRỊ TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG ĐỐI VỚI ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN VÀ QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN

Đấu tranh, phản bác những quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị trên không gian mạng là cuộc chiến đấu lâu dài, khó khăn, phức tạp, đòi hỏi phải phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, các lực lượng trong cả hệ thống chính trị. Trong đó, việc nâng cao năng lực nhận diện các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị trên không gian mạng đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình hiện nay có vai trò hết sức quan trọng đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng.

**ThS. Nguyễn Ngọc Ân**  
**GV Khoa Nhà nước và pháp luật**

### 1. Sự phát triển của không gian mạng và vấn đề bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng hiện nay

Hiện nay, Việt Nam là nước có số lượng người sử dụng internet xếp vào hàng cao trên thế giới. Sự phát triển internet mang lại rất nhiều những tiện ích như: cập nhật thông tin, kiến thức tiện ích, Kết nối bạn bè, gia đình và cộng đồng, Cải thiện chất lượng của dịch vụ công... Phát triển internet trong điều kiện Cách mạng công nghiệp 4.0 là một trong những điều kiện tiên quyết nhằm tạo nên những bước tiến đột phá trong các hoạt động kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội... xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

Tuy nhiên, bên cạnh những tiện ích do internet mang lại thì vẫn tồn tại rất nhiều hạn chế như: Khai thác nguồn tin chưa hiệu quả, Các thế lực xấu lợi dụng, Truyền bá những thông tin gây hiểu ứng đám đông, ý thức hệ đối lập, tôn giáo cực đoan, kích động gây mất ổn định chính trị... Trong đó, các thế lực thù địch, phản động đang triệt để lợi dụng sự phát triển của internet để tiến hành chống phá cách mạng Việt Nam nhằm xóa bỏ nền tảng tư tưởng của Đảng ta tiến tới xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Thực tế cho thấy không gian mạng “như con dao hai lưỡi”, lẫn ranh giới tác động tích cực và tiêu cực rất mong manh, những nguy cơ của nó mang lại ngày càng hiện hữu. Vấn đề này đang thực sự ngày càng trở nên nghiêm trọng trong bối cảnh phần lớn công chúng chưa được trang bị kỹ năng và thẩm thấu trách nhiệm xã hội khi tham gia không gian mạng xã hội. Trong khi đó, việc ban hành và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật liên quan và thực hiện chức năng quản lý nhà nước về không gian mạng còn nhiều

bất cập. Do đó, không ít cá nhân, nhóm xã hội có ý đồ xấu và các thế lực thù địch đang có xu hướng tối đa hóa lợi dụng không gian mạng xã hội để hiện thực mưu đồ đen tối. Như chúng ta đã biết trong thời gian qua, đã có một số cán bộ, đảng viên bị kỷ luật do sử dụng mạng xã hội đăng tải những thông tin không phù hợp, vi phạm các quy định của Đảng và Nhà nước. Đây thực sự là những lời cảnh báo, những bài học cảnh tỉnh cho những ai có nhận thức lệch lạc, sai lầm khi dùng mạng xã hội để đăng tải các thông tin, bài viết không đúng quy định của pháp luật, vi phạm kỷ luật của đảng.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, lâu dài trong quá trình phát triển của Đảng, vì thế đội ngũ cán bộ, đảng viên chức luôn được quan tâm, được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ, năng lực tốt, có nhiệt huyết, dũng khí, quyết tâm đấu tranh để bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa. Tích cực, chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, phản động và những thông tin xấu độc của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị; đồng thời tuyên truyền quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.

### 2. Một số âm mưu, thủ đoạn phổ biến của các thế lực thù địch hiện nay

Thứ nhất, âm mưu, thủ đoạn hòng phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Lợi dụng sức lan tỏa và sự bùng nổ của internet, các thế lực thù địch tung ra những thông tin xấu, độc, đưa tin dưới dạng ngắn gọn, kích thích sự nghi ngờ hoặc phủ định

sạch trơn những giá trị của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Cho rằng chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh đã lạc hậu, lỗi thời không còn phù hợp với hiện nay nữa và cho rằng việc lấy tư tưởng, lý luận đã “lạc hậu, lỗi thời” thì không thể có cơ sở để lãnh đạo đất nước phát triển.

Thứ hai, âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc phủ định các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta trên tất cả các lĩnh vực mặc dù đúng đắn và sáng tạo: từ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, về vai trò lãnh đạo của Đảng, về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hay các chính sách đối ngoại, an ninh quốc phòng... nhưng đều bị chúng âm mưu xuyên tạc, bóp méo với mục đích hạ thấp uy tín, kích động, làm giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Thứ ba, đẩy mạnh sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội. Chúng tăng cường xâm nhập về văn hóa, đạo đức, lối sống, tập trung tấn công vào nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc bằng cách làm phai mờ những giá trị văn hóa truyền thống cách mạng của chúng ta, kết hợp với việc gieo rắc những sản phẩm văn hóa phản động tác động rất xấu đến tư tưởng, đạo đức, lối sống, tâm lý, hành vi của một bộ phận nhân dân, nhất là thanh thiếu niên; làm hủy hoại, xói mòn nền tảng và những giá trị đạo đức tốt đẹp của dân tộc. Gieo rắc lối sống thực dụng, vụ lợi, vị kỷ, thích hưởng lạc, sa đọa dẫn đến nhiều cái xấu, cái ác, phi nhân tính xuất hiện...

Thứ tư, lợi dụng các vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo xâm phạm an ninh quốc gia. các thế lực thù

# BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

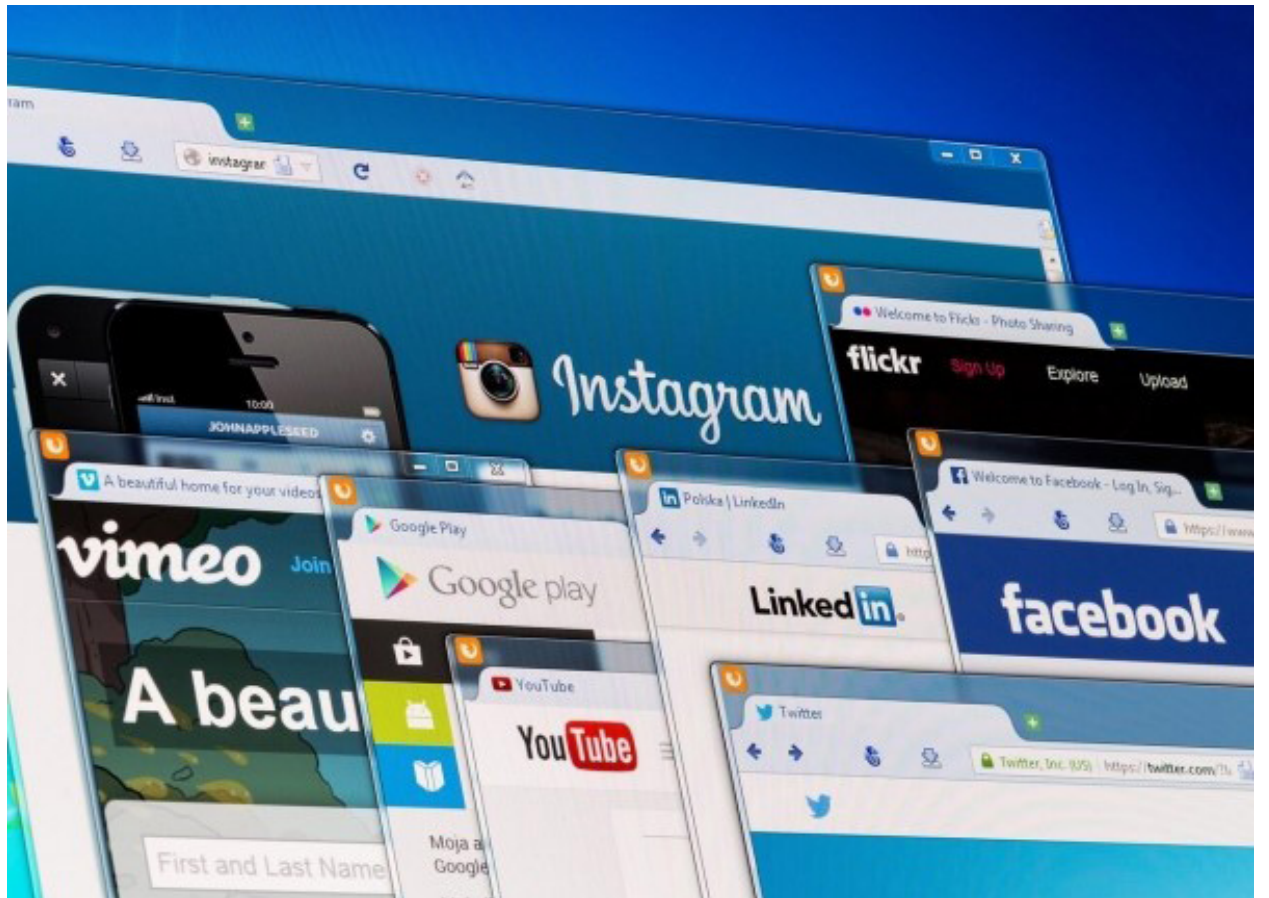
địch tìm mọi cách lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo..., những vấn đề do lịch sử để lại, những “điểm nóng” về an ninh, về trật tự, an toàn xã hội. Đồng thời, xoáy sâu vào những hạn chế, thiếu sót của ta trong việc thực thi chính sách dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo... sự chênh lệch về mức sống và thu nhập giữa các vùng dân tộc, trình độ dân trí của một số vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn thấp để tuyên truyền, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, kích động đồng bào tham gia các cuộc biểu tình, bạo loạn chống đối chính quyền, gây thiệt hại về kinh tế, mất ổn định về chính trị - xã hội, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Thứ năm, âm mưu, thủ đoạn nhằm hạ bệ thân tượng; bôi nhọ, nói xấu lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Thường xuyên dựng chuyện, thổi phồng những sai lầm, thiếu sót của một số cán bộ, đảng viên, qua đó gây hoang mang, tạo bức xúc trong dư luận xã hội, kích động người dân gây mất an ninh, trật tự... hòng hạ bệ uy tín của cán bộ, phá vỡ khối đoàn kết trong Đảng, sự đồng thuận của xã hội, chia rẽ Đảng với nhân dân.

### 3. Một số giải pháp nâng cao năng lực nhận diện các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị trên không gian mạng đối với đội ngũ đảng viên và quần chúng Nhân dân

Một là, cần giáo dục và nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên trong việc nâng cao nhận thức rõ đối tượng, đối tác trong điều kiện nước ta hội nhập, hợp tác quốc tế ngày càng sâu rộng, toàn diện trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh. Chủ động cung cấp thông tin cho cán bộ, đảng viên, nhân dân, nhất là đối với cán bộ lãnh đạo về hư, văn nghệ sĩ, trí thức, học sinh, sinh viên..., từ đó định hướng dư luận, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng trước những luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch.

Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp và từng cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, ban ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục



Ảnh minh họa từ internet

quán triệt và triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Thường xuyên giáo dục, quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức nhận thức đầy đủ, sâu sắc mục tiêu, quan điểm và các nhiệm vụ, giải pháp cơ bản tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

Hai là, phát huy vai trò của các cơ quan thông tấn, báo chí trong việc chủ động, kịp thời thông tin làm rõ sự thật, định hướng tư tưởng, dư luận cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, nhất là trước những sự kiện nhạy cảm, phức tạp, tạo sự thống nhất cao đối với các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; tăng cường công tác lãnh đạo các hoạt động báo chí, xuất bản, nhất là trong việc định hướng chính trị - tư tưởng; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật.

Báo chí chính thống cần trang bị tri thức cho cộng đồng mạng nhận diện rõ mục tiêu của các thế lực phản động là nhằm làm tan rã niềm tin của Nhân dân

đối với sự lãnh đạo của Đảng ta, kích động nội bộ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” hòng chuyển hóa chế độ. Làm rõ phương thức, thủ đoạn mới nhất hiện nay của chúng. Đội ngũ phóng viên báo chí và cộng tác viên của các cơ quan báo chí, truyền thông là những “chiến sĩ xung kích” vừa là người trực tiếp đấu tranh, ngăn chặn, phản bác vừa định hướng cho công chúng phương pháp, cách thức đấu tranh, ứng phó với các luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ và giữ vững nền tảng tư tưởng của Đảng và Nhà nước ta.

Ba là, đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nâng cao trình độ giác ngộ cách mạng, bản lĩnh chính trị, các quy định của pháp luật cho cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân.

Việc đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng phải gắn với công tác tổ chức, cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, xây dựng tổ chức đảng và cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh; nói và làm đúng theo quan điểm, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; tôn trọng và phát huy lịch sử, truyền thống của dân tộc, của Đảng và của địa phương; bồi đắp phẩm chất đạo đức, lối sống, tri thức - năng lực, kiến thức văn hóa - xã

hội...

Tăng cường việc tuyên truyền, phổ biến Luật An ninh mạng, Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội phù hợp và kịp thời cho các nhóm đối tượng khác nhau, trong đó và trước hết là đội ngũ cán bộ đảng viên. Trên cơ sở đó nhằm giúp mỗi cán bộ, đảng viên hiểu rõ ý nghĩa, giá trị, nội dung, quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm và những hành vi bị cấm liên quan đến văn hóa ứng xử khi tham gia mạng xã hội, hướng tới xây dựng môi trường mạng lành mạnh, an toàn.

Bốn là, phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của lực lượng nòng cốt, chuyên trách trong đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái, thù địch, cơ hội chính trị trên không gian mạng. Lực lượng này là những cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ, năng lực tốt, có nhiệt huyết, dũng khí, quyết tâm đấu tranh để bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa. Tích cực, chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, phản động và những thông tin xấu độc của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị; đồng thời tuyên truyền quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước của tỉnh đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tổ chức comment (bình luận), chia sẻ các tin, bài viết tích cực; tạo mối liên kết chặt chẽ với lực lượng tham gia đấu tranh trên mạng xã hội của cơ quan, đơn vị mình. Các cơ

quan, đơn vị thực hiện nghiêm chế độ sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm và báo cáo về kết quả đấu tranh và đề ra các biện pháp đấu tranh trong thời gian tiếp theo có hiệu quả.

Năm là, mỗi cá nhân đều phải có ý thức ngăn chặn và phản bác cái xấu một cách có lý, có tình giàu sức thuyết phục. Chúng ta không thờ ơ trước mạng xã hội nhưng nếu chúng ta không có cách ứng xử điềm tĩnh, trí tuệ, khoa học trước thông tin từ mạng xã hội thì cũng không thể đẩy lùi được thông tin xấu độc. Nâng cao dân trí để phòng vệ bản thân trên mạng xã hội. Việc tìm hiểu thông tin trên mạng cũng phải tự phòng vệ, trình độ khác nhau sẽ có những nhận thức khác nhau vì vậy nâng dân trí sẽ là cách phòng vệ tốt nhất. Mỗi cá nhân cần rèn luyện tư duy phản biện, thẩm định, đánh giá, phân tích, đối chiếu, so sánh... khi tiếp nhận thông tin. Không phải thông tin nào được lan truyền, được nhiều người đọc và chia sẻ cũng là thông tin chính xác, đúng đắn.

Âm mưu, thủ đoạn và phương thức chống phá của các phần tử cơ hội âm thầm và lâu dài nhưng tác hại thực sự rất khó lường. Đây cũng chính là những vấn đề cần được nhận diện đầy đủ để có biện pháp, phương hướng xử lý, đấu tranh phù hợp, hiệu quả. Bản lĩnh, tư duy chính trị vững vàng là một yêu cầu quan trọng trong bất cứ hoàn cảnh nào của mỗi người, đặc biệt

là đối với cán bộ, đảng viên hiện nay. Bởi chỉ khi nào có bản lĩnh chính trị vững vàng, tư duy chính trị nhạy bén thì lúc đó mới có khả năng nhìn nhận, đánh giá và xem xét vấn đề trên nhiều khía cạnh, nhận diện được cái đúng, cái sai và có tư duy, lý luận để bảo vệ cái đúng, phủ nhận, đấu tranh loại bỏ cái sai, cái xuyên tạc, bóp méo sự thật. ■

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.
2. Nguyễn Bá Dương (2018), Phê phán quan điểm cho rằng: “Việt Nam kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là sai lầm, đi theo vết xe đổ của Liên Xô”, Trang thông tin điện tử Học viên chính trị Công an Nhân dân, Hà Nội.
3. Đại tá, PGS. TS. KHQS Trần Nam Chuân (2022), Tăng cường đấu tranh phản bác các quan điểm, luận điệu sai trái, thù địch chống phá Đảng; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Trang thông tin điện tử Đảng ủy Khối cơ quan Trung ương, Hà Nội.

## PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TÂY NINH TRONG ĐẤU TRANH PHÊ PHÁN CÁC LUẬN ĐIỆU XUYÊN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC- LÊNIN

**ThS. Nguyễn Thị Hoàn**  
**GV Khoa Xây dựng Đảng**

Hiện nay các thế lực thù địch đang ra sức phủ định, xuyên tạc chủ nghĩa Mác- Lênin, và cho rằng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã sai lầm khi lấy chủ nghĩa Mác- Lênin làm cơ sở lý luận cho con đường phát triển của xã hội Việt Nam, nhất là trong điều kiện hiện nay. Đội ngũ giảng viên Trường Chính trị nói chung và đội ngũ giảng viên Trường Chính trị Tây Ninh nói riêng có vai trò rất quan trọng trong giáo dục, truyền bá chủ nghĩa Mác- Lênin, đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác- Lênin.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung và phát triển năm 2011) của Đảng đã ghi rõ: “Đảng Cộng sản Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của mình”<sup>43</sup>. Chính vì vậy, việc bảo vệ chủ nghĩa Mác-Lênin, đấu tranh, phê phán những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác- Lênin là một trong những nhiệm vụ cấp bách, nhất là trong bối cảnh hiện nay khi các thế lực thù địch ra sức chống phá Đảng ta.

Đội ngũ giảng viên Trường Chính trị Tây Ninh được đào tạo cơ bản và chuyên sâu về chuyên ngành chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước với 92,5 % giảng viên đạt trình độ sau đại học, 7,5% trình độ đại học. Bên cạnh đó, đội ngũ giảng viên được trang bị kiến thức nghiệp vụ sư phạm. Với những kiến thức, kỹ năng được trang bị, đội ngũ giảng viên Trường Chính trị không những có nhận thức sâu sắc về chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, có lập trường tư tưởng vững vàng mà còn có khả năng truyền đạt, phổ biến chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh một cách hiệu quả. Chính vì vậy, công tác tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác- Lênin, gắn với việc nhận diện, đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch có sự đóng góp không nhỏ của đội ngũ giảng viên Trường Chính trị, trong đó, có giảng viên Trường Chính trị Tây Ninh. Vai trò đó được thể hiện trên các phương diện sau:

Thứ nhất, đội ngũ giảng viên Trường

Chính trị Tây Ninh là lực lượng trực tiếp giảng dạy, tuyên truyền và bảo vệ chủ nghĩa Mác- Lênin trước các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch.

Đội ngũ giảng viên Trường Chính trị là những người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ giảng dạy lý luận chính trị cho học viên. Thông qua các bài giảng, giảng viên truyền đạt những kiến thức lý luận của chủ nghĩa Mác- Lênin đến học viên. Trên cơ sở đó, học viên sẽ hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học, hiểu được bản chất cách mạng của chủ nghĩa Mác- Lênin, vai trò của chủ nghĩa Mác- Lênin trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam, sức sống của nghĩa Mác-Lênin trong thời đại ngày nay.

Thứ hai, đội ngũ giảng viên Trường Chính trị Tây Ninh là lực lượng trực tiếp tham gia đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác-Lênin thông qua hoạt động nghiên cứu khoa học.

Bên cạnh nhiệm vụ giảng dạy, giảng viên Trường Chính trị còn tham gia tích cực vào các hoạt động nghiên cứu khoa học như: xuất bản sách, viết tạp chí, viết bài hội thảo khoa học, tham gia các đề tài khoa học... Qua các hoạt động đó, giảng viên sẽ có điều kiện góp phần làm sáng tỏ, phát triển lý luận chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Mỗi giảng viên có điều kiện đóng góp tiếng nói của mình trong cuộc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác-Lênin của các thế lực thù địch. Điều đáng nói, các sản phẩm nghiên cứu khoa học sẽ được công bố, thông báo rộng rãi đến người đọc, đây cũng chính là hoạt động đấu tranh trên mặt trận tư tưởng lý luận.

Thứ ba, lực lượng giảng viên Trường

Chính trị Tây Ninh là lực lượng tham gia đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch xuyên tạc chủ nghĩa Mác- Lênin trên không gian mạng.

Hiện nay với sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học công nghệ 4.0, hầu hết mọi người đều tiếp cận với internet và các thế lực thù địch tận dụng triệt để “môi trường” này để tuyên truyền các quan điểm sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác- Lênin. Thông qua các trang mạng có số lượng lớn người dùng như: Youtube, google...hay các trang mạng xã hội như: facebook, tiktok, twitter, zalo..., các trang blog trực tuyến hoặc các website có máy chủ ở nước ngoài, các thế lực thù địch đã lập ra hàng ngàn trang web, xây dựng nhiều video...để tuyên truyền những quan điểm sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác-Lênin.

Giảng viên Trường Chính trị chính là những người tham gia trực tiếp vào các trang mạng xã hội để viết các bài phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, đồng thời viết các bài đăng trên các website, các trang mạng xã hội để cung cấp những quan điểm, luận cứ đúng đắn, khoa học bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng để góp phần định hướng cho người dân, tuyên truyền, giáo dục để mỗi người dân nâng cao lòng yêu nước, bản lĩnh chính trị, biết cách lựa chọn và tiếp nhận thông tin thiết thực, bổ ích.

Thứ tư, lực lượng giảng viên Trường Chính trị Tây Ninh có tầm ảnh hưởng rộng đến nhận thức của cộng đồng.

Sức ảnh hưởng của giảng viên Trường Chính trị đối với cộng đồng, nhất là các thế hệ học viên, trước hết thể hiện ở trình độ chuyên môn thông qua khả năng truyền đạt những tri thức của họ

<sup>43</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.88.



đến người học. Những tri thức mà giảng viên Trường Chính trị mang đến cho học viên giúp học viên hiểu được bản chất và giá trị của chủ nghĩa Mác- Lênin, từ đó học viên sẽ chính là lực lượng trực tiếp tham gia vào đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác- Lênin của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Đặc thù của giảng viên Trường Chính trị là luôn phải đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ. Trong quá trình học tập, nghiên cứu tại các cơ sở đào tạo, các giảng viên không chỉ được học tập, tích lũy tri thức mà họ còn được trao đổi và tham gia nghiên cứu cùng đội ngũ các nhà nghiên cứu lý luận lớn để nhằm bổ sung, hoàn thiện những vấn đề lý luận của chủ nghĩa Mác- Lênin trong thời đại mới.

Bên cạnh đó, đội ngũ giảng viên Trường Chính trị trong cuộc sống thường ngày cũng thường xuyên gặp gỡ, tiếp xúc với gia đình, người thân và người dân xung quanh. Bởi vậy, người giảng viên còn có thể tuyên truyền, giải thích, định hướng tư tưởng cho người thân, người dân khi họ tiếp cận với những thông tin độc hại, những quan điểm sai trái của các thế lực thù địch.

Trong thời gian tới, để phát huy hơn nữa vai trò của đội ngũ giảng viên Trường Chính trị Tây Ninh trong việc phê phán, đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác- Lênin, cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, gắn liền nhiệm vụ đấu tranh phê phán các luận điệu xuyên tạc, xuyên tạc chủ nghĩa Mác- Lênin của các thế lực thù địch với hoạt động giảng dạy cho học viên ở Trường Chính trị Tây Ninh.

Quán triệt tốt vấn đề này sẽ góp phần định hướng rõ ràng mục tiêu của giảng dạy lý luận chính trị nói chung, chủ nghĩa Mác- Lênin nói riêng. Mục tiêu này cần phải được đặt xuyên suốt trong chương trình đào tạo.

Giảng viên cần chủ động bám sát các vấn đề, sự kiện, cung cấp thông tin, định hướng tư tưởng, tạo thế chủ động trong mặt trận đấu tranh lý luận. Với phương châm chỉ đạo công tác tư tưởng phải đi trước, đón đầu; không để “khoảng trống” thông tin để các thế lực thù địch lợi dụng, xuyên tạc chống phá, giảng viên cần quan tâm nghiên cứu biên soạn các tài liệu chuyên khảo, tham khảo để phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, kỹ năng đấu tranh cho các đối tượng học viên.

Hai là, đẩy mạnh hơn nữa hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên nhằm góp phần bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác- Lênin và tham gia tích cực trong đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác- Lênin.

Cùng với việc đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học, Nhà trường cần tổ chức nhiều hơn nữa các Hội thảo khoa học, các buổi báo cáo thực tế cho cán bộ, giảng viên, học viên liên quan đến đấu

tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch giúp cán bộ, giảng viên nhận thức rõ hơn nữa về âm mưu và hoạt động phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng của các thế lực thù địch và xác định được nhiệm vụ của bản thân trong cuộc đấu tranh này.

Ba là, mỗi người giảng viên Trường Chính trị cần nhận thức sâu sắc vai trò, trách nhiệm của bản thân trong cuộc đấu tranh phê phán các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng.

Để thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của mình, người giảng viên đòi hỏi phải không ngừng tích lũy kiến thức, nâng cao năng lực chuyên môn, phương pháp giảng dạy tích cực đáp ứng yêu cầu giảng dạy lý luận chính trị trong tình hình mới, Mỗi giảng viên cũng phải cố gắng phấn đấu trở thành tấm gương về năng lực chuyên môn, bản lĩnh chính trị vững vàng.

Tóm lại, đấu tranh chống lại những quan điểm sai trái, những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác- Lênin của các thế lực thù địch trên mặt trận chính trị, tư tưởng là một việc hết sức khó khăn và phức tạp. Vì vậy, giảng viên Trường Chính trị Tây Ninh cần nêu cao tinh thần tự giác, gương mẫu, tích cực tham gia vào sự nghiệp này bằng những việc làm cụ thể, vừa là trách nhiệm nhưng cũng là niềm tự hào của giảng viên trường chính trị ■

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.88.
2. Nghị quyết số 35 - NQ/TW, ngày 28/10/2018 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”.
3. Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển Chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới”
4. Hướng dẫn số 475-HD/HVCTQG-TCT ngày 24/9/2019 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về “Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”.
5. Chỉ thị số 14-CT/TU, ngày 04/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tây Ninh, về “Nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc sử dụng Internet, mạng xã hội và đấu tranh phản bác các quan điểm, thông tin sai trái, thù địch”.
6. Công văn số 684 - CV/TU, ngày 22/11/2018 của Tỉnh ủy Tây Ninh, “về việc quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 35 - NQ/TW của Bộ Chính trị”.
7. Kế hoạch số 127 - KH/TU, ngày 17/5/2019 của Tỉnh ủy Tây Ninh, về “Thực hiện Nghị quyết số 35 - NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”.

## NÂNG CAO VAI TRÒ CỦA ĐOÀN VIÊN, THANH NIÊN TRONG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH

Trong tác phẩm Di chúc năm 1969, chủ tịch Hồ Chí Minh đã thể hiện niềm tin của mình đối với thế hệ trẻ, Người viết: “Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”<sup>44</sup>

**ThS. Nguyễn Thanh Hằng**  
**CV Phòng TC, HC, TT, TL**

**T**hế hệ trẻ chính là người tiếp nối cách mạng, là lực lượng xung kích, mạnh mẽ nhất của đất nước, những người sẽ bảo vệ và xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, thực hiện thành công tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại và ước vọng của toàn dân tộc. Chính vì vậy, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch của đội ngũ đoàn viên, thanh niên được xác định là nhiệm vụ quan trọng, cần phải được nâng cao, tiến hành thường xuyên, liên tục nhằm góp phần xây dựng sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao.

### 1. Thanh niên Việt Nam trước những âm mưu, thủ đoạn của thế lực thù địch chống phá về tư tưởng chính trị

Thanh niên là đội dự bị tin cậy và kế thừa sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng. Ở mỗi thời kỳ, thanh niên đều khẳng định được vai trò, vị thế của mình trong công cuộc xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước. Đa phần thanh niên đều có tinh thần nhiệt tình cách mạng, hăng hái, có khả năng thích nghi nhanh với sự thay đổi của môi trường trong nước và quốc tế. Trong thời gian qua, đoàn viên, thanh niên ở các tổ chức đoàn không ngừng phát huy tính năng động, sáng tạo, từng bước đổi mới phương thức tổ chức hoạt động để phù hợp với điều kiện mới, tận dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong hoạt động của Đoàn. Mạng xã hội đã trở thành môi trường, phương thức hữu hiệu để tập hợp, giáo dục và định hướng, kết nối thanh niên. Công tác bảo vệ nền tảng

tư tưởng của Đảng được tăng cường và đạt được những kết quả tốt.

Trong xu thế hội nhập sâu rộng và chuyển biến mạnh mẽ của xã hội trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thanh niên thế hệ mới được thụ hưởng những thành quả to lớn của công cuộc đổi mới đất nước. Bên cạnh những mặt tích cực, đây cũng là mảnh đất màu mỡ để các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị đang ra sức lan truyền, xuyên tạc đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta. Đặc biệt, trong lĩnh vực tư tưởng- chính trị, các phần tử phản động truyền tải vô số thông tin lộn xộn, bịa đặt nhằm vào người trẻ tuổi, kích động, lôi kéo tham gia vào hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước và nhân dân. Ngoài ra, các thế lực thù địch còn lợi dụng những sự kiện nhạy cảm, phức tạp, lan truyền các thông tin xấu, độc, hướng dư luận xã hội tập trung vào quan điểm không chính xác, lệch lạc, từ đó, ảnh hưởng đến nhận thức của giới trẻ, gây lung lay lòng tin của thanh niên về vai trò lãnh đạo của Đảng, về sự quản lý xã hội của Nhà nước. Phần lớn các thông tin trên mạng xã hội phủ nhận những thành tựu xây dựng chủ nghĩa xã hội của nước ta, xuyên tạc lịch sử dân tộc, lịch sử cách mạng, hạ thấp vai trò lãnh đạo của Đảng, kêu gọi dân chủ, đòi nhân quyền, tự do ngôn luận... tất cả đều được cắt ghép, chỉnh sửa tinh vi, khiến cho người xem, nhất là giới trẻ hoài nghi về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam, dao động lập trường tư tưởng, mất phương hướng; từ đó, làm phai nhạt lý tưởng cộng sản, mất mục tiêu phấn đấu.

Thời gian qua, số lượng thông tin sai

sự thật có xu hướng tăng lên, đặc biệt, những thông tin xấu, độc này thường xuất hiện khi có những sự kiện chính trị, xã hội quan trọng như Đại hội XIII của Đảng, bầu cử, phiên họp Quốc hội, hoặc các hiện tượng “nóng” gây tranh cãi trong đời sống, các vụ việc vi phạm pháp luật... Các thông tin này thường được đăng tải trên các trang thông tin điện tử không chính thống, qua các nền tảng mạng xã hội và được thể hiện dưới nhiều hình thức khác nhau với những luận điểm hướng dư luận theo quan điểm sai trái, kích động, khiến không ít người, nhất là giới trẻ nhẹ dạ hòa theo bình luận theo hướng tiêu cực. Các thế lực thù địch đã “sử dụng khoảng 50 đài phát thanh, truyền hình, gần 400 tờ báo, tạp chí tiếng Việt, trong đó có khoảng 10 tờ có nội dung rất phản động, 66 nhà xuất bản để tuyên truyền, chống phá cách mạng Việt Nam, đưa một số lượng lớn tài liệu, sách báo, truyền đơn, băng hình... có nội dung phản động, đòi truy vào Việt Nam, chỉ đạo bọn “bôi bết”, cơ hội viết nhiều bài xuyên tạc, bôi nhọ tình hình Việt Nam”<sup>45</sup>.

Thực tiễn cho thấy, các thế lực thù địch không ngừng tìm mọi thủ đoạn, chiêu thức tinh vi, để mắt đến các đối tượng là đoàn viên, thanh niên nhằm tiếp cận, dụ dỗ, lôi kéo kích động, thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” phá hoại sự nghiệp cách mạng của nước ta<sup>46</sup>. Cùng với đó, không ít đoàn viên, thanh niên đã có những biểu hiện phai nhạt niềm tin, lý tưởng, mất phương hướng phấn đấu, không có chí lập thân, lập nghiệp; chạy theo lối sống thực dụng, sống thử, sống dựa dẫm, thiếu trách nhiệm, thờ ơ với gia đình và xã hội, sa vào nghiện ngập,

<sup>44</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội, 2011, t13, tr.510.

<sup>45</sup> Ban Tuyên giáo Trung ương: Phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.127

<sup>46</sup> Phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (Hà Nội, ngày 11/12/2017).



**Đoàn viên Chi đoàn Trường Chính trị tham gia sinh hoạt Câu lạc bộ Lý luận trẻ của Đoàn khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh**

hút sách, thiếu trung thực<sup>47</sup>. Dù chỉ là một bộ phận nhỏ, nhưng những biểu hiện đó rất cần được quan tâm để khắc phục, nếu không, nó sẽ là nguyên nhân gốc rễ dẫn đến “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” với rất nhiều hệ lụy, đe dọa trực tiếp đến tương lai đất nước. Do đó, cần phải nâng cao vai trò, trách nhiệm của đoàn viên, thanh niên trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong giai đoạn hiện nay.

## **2. Vai trò của đoàn viên, thanh niên trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch**

Ngày 22/10/2018, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”. Nghị quyết khẳng định, đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân. Vì vậy, cần phải phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm của tất cả cán bộ, đảng viên, nhân dân trong đó có đội ngũ đoàn viên, thanh niên - những chủ nhân tương lai của đất nước.

Tiếp nối những quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng qua các kỳ đại hội, thời gian qua công tác vận động đoàn viên, thanh niên tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và hệ thống chính trị được xác định là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên. Theo đó, các cấp bộ Đoàn đã tổ

chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh giáo dục nâng cao nhận thức tư tưởng chính trị cho đoàn viên, thanh niên về Đảng; đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là trên không gian mạng. Cùng với đó, việc tham gia tổng kết Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá; tham gia xây dựng Luật Thanh niên 2020, Chiến lược phát triển Thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021- 2030, triển khai thực hiện Nghị quyết liên tịch về quy chế phối hợp giữa Chính phủ và Trung ương Đoàn, giữa Ủy ban nhân dân các cấp với Ban Chấp hành Đoàn cùng cấp; thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12-12-2013 của Bộ Chính trị về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị- xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12-12-2013 của Bộ Chính trị về việc tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị- xã hội và nhân dân được thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm, thể hiện rõ vai trò của thanh niên trong xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Công tác

tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và hệ thống chính trị được tập trung với việc tuyên truyền, quán triệt Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch với phương châm “Nhận thức đúng, thông tin đủ, hành động nhanh, kết nối mạnh, lan tỏa rộng”<sup>49</sup>. Xây dựng các chuyên trang cung cấp thông tin thường xuyên, kịp thời để mỗi đoàn viên trong tổ chức được cập nhật những thông tin chính thống, có nhận thức đúng về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Triển khai phương án nắm bắt và tham gia đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng thông qua các trang cộng đồng, báo chí, các ứng dụng thông tin liên lạc trên mạng xã hội. Xây dựng và kết nối đồng bộ các trang cộng đồng, các nền tảng trên không gian mạng nhằm nâng cao hiệu quả định hướng thông tin dư luận, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

## **3. Giải pháp nâng cao vai trò của đoàn viên, thanh niên bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch**

Với sự quan tâm, chăm lo và tin tưởng của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và toàn xã hội vào thế hệ trẻ, với những thách thức đặt ra trước mọi thủ đoạn của các thế lực thù địch; đòi hỏi đoàn viên, thanh niên phải nhận thức rõ sứ mệnh, trách nhiệm, phát huy mạnh mẽ lòng yêu nước, tinh thần tự tôn dân tộc, giá trị văn hóa con người Việt Nam; từ đó, có bản lĩnh chính trị và đủ kiến thức, kỹ năng để tham gia mặt trận phản bác những quan điểm sai trái, thông tin xấu, độc của thế lực thù địch, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng. Trên cơ sở những thành tựu đã đạt được, có thể đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao vai trò của đoàn viên, thanh niên trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái,

<sup>47</sup> Bộ Giáo dục và Đào tạo (2016), Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh dành cho sinh viên Đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (tái bản có sửa chữa), NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.264.

<sup>48</sup> Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh lần thứ XII (2022-2027), tr.45.

# BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

thù địch trong thời gian tới như sau:

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh, quán triệt, giáo dục tuyên truyền cho đoàn viên, thanh niên, nâng cao nhận thức về phương pháp luận khoa học, giá trị cốt lõi của chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Cương lĩnh chính trị, đường lối cách mạng của Đảng; về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; những thành tựu mà Đảng và Nhà nước Việt Nam đã đạt được trên cơ sở vận dụng đúng đắn, sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong công cuộc đổi mới... Những nội dung này cần phải được giáo dục, tuyên truyền bằng nhiều hình thức và phương pháp sinh động, phù hợp xu thế, lôi cuốn và thu hút giới trẻ như tổ chức ngày hội thanh niên, liên hoan ca khúc cách mạng, xem phim lịch sử, triển lãm, thi tìm hiểu nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn của Đảng, của Đoàn và đất nước. Tổ chức các chương trình, hoạt động và các đợt sinh hoạt chính trị có tính hệ thống, đồng bộ. Ứng dụng công nghệ mới trong xây dựng bản đồ số, số hóa các tài liệu, hiện vật, thông tin về các địa danh lịch sử, di tích, công trình văn hóa trọng điểm của quốc gia.

Thứ hai, tiếp tục phát huy hiệu quả cơ chế, chính sách thu hút, huy động đoàn viên, thanh niên tham gia bảo vệ nền

tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch thông qua việc kết nối hệ thống các trang cộng đồng trên mạng xã hội để tạo sự đồng bộ, lan tỏa trong công tác tuyên truyền, giáo dục; ứng dụng di động “Thanh niên Việt Nam” để kết nối, thông tin, tuyên truyền và định hướng, giáo dục thanh niên. Cùng cố, kiện toàn, hiệu quả hoạt động các Câu lạc bộ lý luận trẻ, báo cáo viên, dư luận viên xã hội, lực lượng nòng cốt của Đoàn. Mỗi đoàn viên, thanh niên trở thành một “Bút chiến” trên các trang mạng xã hội, chủ động chiếm lĩnh trận địa thông tin bằng những thông tin chính thống, những câu chuyện hay, việc làm ý nghĩa, những tin tích cực để đẩy lùi những luận điệu sai trái, thù địch đang chống phá sự lãnh đạo của Đảng.

Thứ ba, đoàn viên, thanh niên cần phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Mỗi đoàn viên, thanh niên cần nghiêm túc học tập lý luận chính trị, tăng cường tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, cập nhật kịp thời kỹ năng sử dụng Internet trong hoạt động đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Thứ tư, tích cực xây dựng tổ chức đoàn vững mạnh toàn diện về chính trị,

tư tưởng, đạo đức; đa dạng hóa và đổi mới các hình thức đoàn kết, tập hợp thanh niên trong việc tổ chức đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Đoàn viên, thanh niên cần vận động, kết nối, tập hợp các lực lượng đoàn viên, thanh niên là công chức, viên chức, du học sinh Việt Nam đang sinh sống tại nước ngoài... phát huy bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của dân tộc, đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tạo thành một mặt trận đấu tranh rộng rãi, có tính tổ chức, kỷ luật của thanh niên trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

*Tóm lại, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch là sự nghiệp lâu dài, khó khăn, phức tạp, đòi hỏi phải có sự lãnh đạo của Đảng, sự tham gia của cả hệ thống chính trị- xã hội và toàn dân, trong đó, có đội ngũ đoàn viên, thanh niên. Với những thành tựu và giải pháp đề ra, đoàn viên, thanh niên sẽ đủ sức “miễn dịch” và có môi trường thuận lợi trở thành lực lượng tiên phong, xung kích, góp phần lan tỏa, cổ vũ, khích lệ tinh thần trách nhiệm trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới ■*

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội, 2011, t13.
2. Ban Tuyên giáo Trung ương: Phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007.
3. Phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (Hà Nội, ngày 11/12/2017).
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2016), Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh dành cho sinh viên Đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (tái bản có sửa chữa), NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh lần thứ XII (2022-2027), tr45.

## PHÁT HUY VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM NÊU GƯƠNG CỦA ĐẢNG VIÊN, GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ THEO TÌNH THẦN NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 6 KHÓA XIII CỦA ĐẢNG

Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đồng thời chỉ rõ động lực và nguồn động lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Để khơi dậy tinh thần yêu nước, phát huy ý chí tự lực, tự cường dân tộc, khát vọng phát triển đất nước đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải thật sự thực hiện tốt vấn đề nêu gương.

**ThS. Mai Tuấn Kiệt**  
**PTK - Khoa Nhà nước và pháp luật**

**S**inh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn yêu cầu cán bộ, đảng viên phải nêu gương trước quần chúng. Người quan niệm một tấm gương sống có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền; trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ "cộng sản" mà ta được họ yêu mến; quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức; muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước; đảng viên đi trước, làng nước theo sau...

Vấn đề nêu gương của cán bộ, đảng viên cũng được đề cập rất nhiều lần trong các văn kiện, chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng như: Quy định 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Quy định 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm. Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới đã xác định rõ, một trong những nhiệm vụ, giải pháp được đề ra là phát huy vai trò, trách nhiệm nêu



Ảnh minh họa từ internet

gương của cán bộ, đảng viên. Theo đó cần phải:

Hoàn thiện quy định và đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần lan tỏa trong xã hội những hành động tốt, tấm gương tiêu biểu của cán bộ, đảng viên.

Các cấp ủy, tổ chức đảng chú trọng nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đảng viên; nêu cao tinh thần tự giác, tự kiểm tra, tự phê bình và phê bình trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, tuân thủ pháp luật, tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức. Đồng thời, nêu cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc vận động gia đình, người thân xây dựng lối sống gương mẫu.

Mọi đảng viên phải gương mẫu, nói đi đôi với làm, thực hiện nghiêm

Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, phục tùng tuyệt đối sự phân công của Đảng; giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân; học tập, rèn luyện, nâng cao năng lực, phẩm chất, lối sống; giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

Kịp thời khen thưởng tập thể, cá nhân đảng viên tiêu biểu, gương mẫu. Phát hiện, chấn chỉnh hành vi thiếu gương mẫu của cán bộ, đảng viên; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên sai phạm.

Trên cơ sở xác định nêu gương vừa là đạo đức của cán bộ, đảng viên, vừa là một phương thức lãnh đạo của Đảng, Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương, chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương. Đảng viên tự giác

nêu gương để khẳng định vị trí lãnh đạo, vai trò tiên phong, gương mẫu, tạo sự lan tỏa, thúc đẩy các phong trào cách mạng. Coi trọng kiểm tra, giám sát trong Đảng kết hợp với phát huy vai trò giám sát của cơ quan dân cử, của Mặt trận Tổ quốc, báo chí và nhân dân đối với cán bộ, đảng viên thực hiện các quy định nêu gương. Như vậy, có thể thấy rằng “nêu gương” của đội ngũ cán bộ, đảng viên luôn giữ vị trí quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Trường Chính trị tỉnh là nơi đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị và một số loại hình bồi dưỡng khác theo thẩm quyền; là nơi tuyên truyền, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, giáo dục đạo đức cách mạng, bản lĩnh chính trị... cho đội ngũ cán bộ, đảng viên của địa phương, vì thế giảng viên Trường Chính trị cần càng phải phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương trong thực hiện nhiệm vụ.

Để đưa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng cũng như nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII về phương thức lãnh đạo thông qua hành động “nêu gương” vào thực tế, giảng viên Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh cần thực hiện tốt những giải pháp sau:

*Một là, Đảng ủy Trường Chính trị tiếp tục quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của cấp ủy cấp trên về “nêu gương” đến đảng viên, giảng viên trong toàn Đảng bộ Trường Chính trị.*

Đảng ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các tổ chức đảng và đảng viên về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng và sự cần thiết của việc thực hành nêu gương, nói đi đôi với làm.

Đảng ủy tiếp tục quán triệt, xây dựng kế hoạch cụ thể, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về nêu gương của đội ngũ đảng viên như: Quy định 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Quy định 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về “Một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương

của cán bộ, đảng viên”; Quy định 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương. Hằng năm, Đảng ủy yêu cầu các chi bộ trực thuộc báo cáo về việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của từng đảng viên, nhất là người đứng đầu đơn vị gắn với việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, từ đó biểu dương kịp thời những đảng viên nêu gương tốt, nhắc nhở những đảng viên chưa phát huy tốt vai trò nêu gương; chống việc quán triệt sơ sài, nhận thức không đầy đủ của cấp ủy, tổ chức đảng về phát huy vai trò nêu gương của đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ; kiên quyết phê phán những đảng viên, nhất là người đứng đầu các chi bộ (nếu có), không dám nói, không dám hành động, không dám bảo vệ lợi ích hợp pháp của tập thể, hoặc “nói nhiều, làm ít”, “nói mà không làm”.

*Hai là, đội ngũ đảng viên, giảng viên Trường Chính trị tiếp tục tự giác, phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm nêu gương.*

Đảng viên, giảng viên phải nêu gương về đạo đức cách mạng. Hồ Chí Minh đã nhiều lần khẳng định muôn việc thành công hay thất bại là do cán bộ tốt hay kém. Vì vậy, trong tiến trình phát huy ý chí tự lực, tự cường dân tộc, thực hiện khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc, vai trò của cán bộ, đảng viên càng trở nên quan trọng. Cán bộ là gốc của mọi công việc, cán bộ chính là cầu nối giữa Đảng, Chính phủ với Nhân dân. Để làm tốt vai trò này, đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải có đức, có tài, có phương pháp và phong cách. Đặc biệt, cán bộ phải thực sự gương mẫu, là “mực thước” để quần chúng nhân dân noi theo. Cán bộ, đảng viên phải giữ vững đạo đức cách mạng: trung với nước, hiếu với dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; phải thật sự là tấm gương sáng để nhân dân noi theo, khắc phục tình trạng, một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái, biến chất, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, chưa thật sự gương mẫu...

Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương từ việc nhỏ đến việc lớn, về

mọi mặt, nhất là về các mặt: Bản lĩnh chính trị (trung thành, tin tưởng vào mục tiêu, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân đã lựa chọn, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của nhà nước và sức mạnh của toàn dân tộc); về phẩm chất đạo đức (lối sống trong sạch, lành mạnh, thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, nói đi đôi với làm, tác phong sinh hoạt, lối sống trung thực, giản dị, lành mạnh); về năng lực và hành động (yêu nghề, chủ động cập nhật kiến thức, không ngừng học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu công tác; tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, nghiên cứu khoa học); về giao tiếp (thái độ lịch sự, đúng mực khi giao tiếp; gần gũi với học viên để nắm bắt tâm tư, tình cảm, giúp đỡ học viên về mọi mặt trong học tập).

Thực hành nêu gương, nói đi đôi với làm còn thể hiện ở việc đảng viên, giảng viên Trường Chính trị tỉnh cần tích cực đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, nhất là những mô hình mới, kinh nghiệm hay; khuyến khích phát triển tư duy lý luận phù hợp với đường lối đổi mới của Đảng. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy và học lý luận chính trị gắn với ứng dụng thực tế, tăng cường kiểm tra, giám sát và quản lý chặt chẽ chất lượng dạy và học.

*Ba là, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.*

Xây dựng quy chế tự phê bình và phê bình, khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm và bảo vệ người thẳng thắn, dám đấu tranh; cấp trên gợi ý kiểm điểm và trực tiếp dự, chỉ đạo ở những nơi có vấn đề phức tạp, nơi có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

*Bốn là, Đảng ủy, chi bộ thường xuyên làm tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định nêu gương của đảng viên.*

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng kiểm tra có tác dụng thúc đẩy và giáo dục đảng viên và cán bộ làm trọn nhiệm vụ đối với Đảng, đối với Nhà nước, làm gương mẫu tốt cho nhân dân. Nội dung kiểm tra, giám sát phải toàn diện, song cần có kế hoạch kiểm

tra, giám sát việc chấp hành các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là sự gương mẫu về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, thái độ, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ... Quá trình kiểm tra, giám sát phải thực hiện đúng nguyên tắc, quy trình, phương pháp, phát huy tốt vai trò của cấp ủy, chi bộ, ủy ban kiểm tra đảng ủy, của mọi đảng viên.

*Năm là, đảng viên cần cẩn trọng, cần nhắc kỹ lưỡng trước khi phát ngôn, chia sẻ, sử dụng thông tin khi tham gia mạng xã hội.*

Thực hành nêu gương, nói đi đôi với làm còn thể hiện ở việc hoàn thiện Quy chế về kỷ luật phát ngôn đối với cán bộ, đảng viên; xử lý nghiêm những cá nhân, nhóm người câu kết với nhau, lợi dụng vấn đề "dân chủ", "nhân quyền", tôn giáo, dân tộc để tuyên truyền, xuyên tạc và có hành vi nói, viết, lưu trữ, phát tán tài liệu sai trái. Tổ chức diễn đàn trao đổi, đối thoại những vấn đề còn có nhận

thức, quan điểm khác nhau liên quan đến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Sử dụng mạng xã hội là quyền của mỗi người. Tuy nhiên, để sử dụng mạng xã hội hữu ích, lành mạnh, đòi hỏi phải có sự gương mẫu, tinh táo của từng đảng viên. Ngoài việc nắm rõ nội dung, nguồn gốc, mục đích của các thông tin, bài viết trên mạng xã hội, đảng viên tích cực đăng, like, chia sẻ những bài viết, những thông tin chính thống, lan tỏa những thông điệp tốt đẹp mỗi ngày, đồng thời, phản biện lại những thông tin sai trái, phiến diện của các thế lực thù địch trên không gian mạng.

*Tóm lại, Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh, trong quá trình xây dựng và phát triển đã có nhiều đảng viên, giảng viên phát huy tốt vai trò, trách nhiệm nêu gương. Đa số đảng viên, giảng viên luôn tự tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hoàn thành tốt, xuất sắc chức trách, nhiệm vụ được*

*giao; nhiều đảng viên ở vị trí lãnh đạo, người đứng đầu nhà trường đã khẳng định mình qua các phong trào hành động cách mạng, có nhiều sáng tạo, đổi mới trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, có đạo đức, lối sống trong sáng, gương mẫu. Trước yêu cầu cấp bách của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, giảng viên hướng đến xây dựng Trường Chính trị tỉnh đạt chuẩn, đòi hỏi mỗi đảng viên, giảng viên phải tiên phong, gương mẫu về nâng cao năng lực công tác, nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, làm gương trong công tác và lối sống, nói đi đôi với làm để hoàn thành tốt nhiệm vụ của giảng viên giảng dạy lý luận chính trị ■*

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1- Văn Kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (Tập I, II)
- 2- Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII

## ĐẨY MẠNH HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỎI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, KHƠI DẬY KHÁT VỌNG VƯƠN LÊN ĐỂ TỈNH TÂY NINH PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG TRONG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ ĐẢNG VIÊN

Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ thiên tài, kiệt xuất của dân tộc, người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Trọn cả cuộc đời, Người dâng hiến cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người. Tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người là tài sản tinh thần vô giá của Đảng và dân tộc ta. Học tập và làm theo Người là nhiệm vụ hết sức quan trọng, không thể thiếu đối với tất cả các tổ chức đảng, đảng viên trong giai đoạn hiện nay

**ThS. Võ Thị Thu Thảo**  
**GVTS Khoa Nhà nước và pháp luật**

### 1. Cơ sở hình thành tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên

Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc được hình thành từ truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Đó là lòng yêu nước, tinh thần nhân nghĩa, truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái trong chống chọi với thiên nhiên, trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm. Cùng với đó là quá trình tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hoá nhân loại phương Đông, phương Tây, nhất là chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện thực tế nước ta, mang luồng gió mới, bổ sung, phát triển các giá trị truyền thống của dân tộc về đoàn kết, đổi mới sáng tạo, khát vọng vươn lên tầm cao mới, đó là vì độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của Nhân dân.

Cả cuộc đời chiến đấu, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn có niềm tin chắc chắn và khát vọng mãnh liệt về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, kết hợp nội lực và ngoại lực để phát triển đất nước ta ngày càng đàng hoàng hơn, to đẹp hơn, sánh vai với các cường quốc năm châu. Trước lúc đi xa, lời căn dặn Người để lại trong bản Di chúc thể hiện khát vọng tột bậc: *“Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh,*



**Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch HĐND tỉnh Nguyễn Thành Tâm trao Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (Ảnh Phương Thúy-BTNO)**

*và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”*<sup>49</sup>.

Thực tiễn cách mạng Việt Nam trong suốt những năm qua là hiện thực sinh động, khẳng định tư tưởng của Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên đã và đang là điểm tựa quan trọng để Đảng và Nhà nước ta hoạch định đường lối chiến lược phát triển đất nước trong giai đoạn cách mạng mới hội nhập và phát triển, tiếp tục dẫn dắt dân tộc vững bước trên con đường

phát triển.

**2. Sự cần thiết đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên ở Tây Ninh hiện nay**

Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ thiên tài của Đảng và dân tộc, người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Người đã để lại cho chúng ta di sản tinh thần vô giá, đó là một hệ thống tư tưởng toàn diện và sâu sắc về đường lối

<sup>49</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t.15, tr.624



cách mạng Việt Nam. Trong đó, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên là một trong những nội dung cốt lõi trong tư tưởng của Người, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong chiến lược cách mạng của Đảng và Nhân dân ta.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định: “*Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị ... thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững đất nước*”<sup>50</sup>. Đồng thời khẳng định: “*Động lực và nguồn động lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*”<sup>51</sup>.

Đại hội Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ XI đề ra quan điểm: “*Đoàn kết, thống nhất, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên, phát huy tinh thần tự lực, tự cường và xác định các yếu tố bứt phá để phát triển nhanh, bền vững, đóng góp thiết thực vào sự phát triển của Vùng và cả nước*”, với quyết tâm: “*Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Tây Ninh tiếp tục tăng cường đoàn kết, thống nhất, quyết tâm cao, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thách thức, phát triển vượt bậc trong 5 năm tới, xây dựng Tây Ninh trở thành một tỉnh khá trong vùng Đông Nam Bộ và đến năm 2030 là tỉnh khá trong cả nước*”<sup>52</sup>.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, trong thời gian qua, cả hệ thống chính trị, quân và dân Tây Ninh đã phát huy cao độ tinh thần đoàn kết, đổi mới sáng tạo, khát vọng vươn lên, vượt qua thách thức, đạt được nhiều thành tựu trên các lĩnh vực. Bên cạnh

những thành tựu đạt được, việc phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên ở Tây Ninh thời gian qua có mặt còn hạn chế; vẫn còn một bộ phận cán bộ có tâm lý sợ rủi ro, sợ trách nhiệm, cầu toàn trong thực hiện nhiệm vụ; khát vọng đổi mới sáng tạo chưa thật sự trở thành phong trào thi đua yêu nước sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Chính vì vậy, “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên để tỉnh Tây Ninh phát triển nhanh và bền vững*” là vấn đề quan trọng và cần thiết trong giai đoạn hiện nay, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp đề ra.

**3. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên để tỉnh Tây Ninh phát triển nhanh và bền vững trong đội ngũ cán bộ đảng viên hiện nay**

Để đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên để tỉnh Tây Ninh phát triển nhanh và bền vững trong đội ngũ cán bộ đảng viên hiện nay đòi hỏi cán bộ đảng viên phải luôn nêu cao tinh thần học hỏi, nghiên cứu. Cụ thể một số giải pháp để đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đội ngũ cán bộ đảng viên hiện nay gồm:

Thứ nhất, tiếp tục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về nội dung, ý nghĩa của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cụ thể trong năm 2023 đó là “*Học tập và làm theo*

*tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên để tỉnh Tây Ninh phát triển nhanh và bền vững*”; mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu phải nêu cao tinh thần tự giác trong tu dưỡng, rèn luyện, thực hiện nghiêm các quy định về nêu gương, những điều đảng viên không được làm<sup>53</sup>; cán bộ, đảng viên chức vụ càng cao càng phải gương mẫu.

Thứ hai, kết hợp chặt chẽ giữa “*học tập*” với “*làm theo*” Bác trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tạo sự thống nhất ý chí và hành động trong các cấp ủy, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 05. Tiếp tục cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ của Chỉ thị số 05 thành chương trình hành động, xác định đúng và trúng các khâu đột phá, những vấn đề nổi cộm, giải quyết dứt điểm các vấn đề tồn đọng, gây bức xúc trong dư luận, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ kinh tế - xã hội.

Thứ ba, không ngừng học tập, nâng cao kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ đòi hỏi ngày càng cao để hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; thường xuyên trau dồi, rèn luyện những phẩm chất cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, lao động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Thứ tư, nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các chuẩn mực đạo đức cách mạng phù hợp với điều kiện mới, làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự giác tu dưỡng, rèn luyện. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên thấy rõ bổn phận và trách nhiệm của mình, nêu cao bản lĩnh chính trị, đấu tranh có hiệu quả với mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, bệnh quan liêu, cơ hội, cục bộ, bè phái, lợi ích nhóm, mất đoàn kết nội bộ, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, nâng cao ý thức tu dưỡng, “*nói đi đôi với làm*”,

<sup>50</sup> Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị quốc gia, tập 1, tr.110.

<sup>51</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd, tập 1, tr.34.

<sup>52</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020-2025), Công ty Cổ phần In Hoàng Lê Kha - Tây Ninh, 2020, tr.22.

<sup>53</sup> Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 7/6/2012 của Ban Bí thư khóa XI về “trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp”; Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên”; Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “những điều đảng viên không được làm”.

“rèn luyện suốt đời”, thường xuyên “tự soi”, “tự sửa” thông qua cam kết, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu trong thực hiện chuyên đề năm 2023 bằng những việc làm cụ thể, thiết thực phù hợp chức trách, nhiệm vụ được giao

Thứ năm, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp, hình thức học tập, tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên, nhân dân, nhất là thế hệ trẻ, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Đẩy mạnh việc phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương, tuyên truyền, nhân rộng các tấm gương, điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo Bác. Tạo sức lan tỏa, tác động, làm cho việc “học tập” có bước chuyên hóa tích cực sang “làm theo”, đưa việc “làm theo” Bác mỗi ngày của cán bộ, đảng viên từ những việc làm nhỏ, gắn với trách nhiệm, đạo đức công vụ ngày càng đi vào nền nếp, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả.

Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh đạt hiệu quả cao ngoài vai trò của đội ngũ cán bộ đảng viên thì không thể bỏ qua vai trò của các cấp uỷ, tổ chức đảng,

chính quyền, đoàn thể trong việc thực hiện một số giải pháp sau:

- Một là, quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên; tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân tư tưởng, tấm gương của Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên gắn với nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong năm và quyết tâm của cấp uỷ, chính quyền trong thực hiện.

- Hai là, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các khâu đột phá, nhiệm vụ chính trị trọng tâm nhằm khắc phục các hạn chế, khó khăn, bức xúc, nổi cộm, phiền nhiễu... phải “*Tích cực, chủ động hơn nữa để vượt qua khó khăn, thách thức trong công việc; suy nghĩ phải kỹ lưỡng, tư tưởng phải thông suốt, quyết tâm phải cao, nỗ lực phải lớn, hành động phải quyết liệt, hiệu quả, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, làm việc nào dứt điểm việc đó*”<sup>54</sup> nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu nghị quyết đề ra của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Ba là, đẩy mạnh việc học tập và làm theo Bác về khát vọng, đổi mới

sáng tạo trở thành phong trào thi đua yêu nước sâu rộng gắn với các phong trào thi đua yêu nước của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

*Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho Đảng ta, Nhân dân ta di sản vô cùng quý giá. Đó là thời đại Hồ Chí Minh; là tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. “Dân tộc ta, Nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra Hồ Chủ tịch, người anh hùng dân tộc vĩ đại, và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, Nhân dân ta và non sông đất nước ta”<sup>55</sup>. Không ngừng học tập, rèn luyện theo Người đã, đang và luôn là tiêu chí, thước đo, phương châm hành động và biện pháp công tác của các cán bộ, đảng viên, được coi là động lực, cội nguồn sức mạnh để toàn Đảng nỗ lực vượt qua các khó khăn, thách thức, đáp ứng yêu cầu cách mạng trong giai đoạn mới ■*

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đề cương Chuyên đề năm 2023 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên để Tây Ninh phát triển nhanh và bền vững” (Kèm theo Kế hoạch số 102-KH/BTGTU, ngày 07/11/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Tây Ninh)

<sup>54</sup> Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại cuộc họp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về những vấn đề, nội dung cấp bách cần giải quyết và kiến nghị, đề xuất.

<sup>55</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 15, tr. 627

## TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TÂY NINH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA NĂM 2023 VỚI CHỦ ĐỀ: “CHỦ ĐỘNG - ĐỒNG BỘ - ĐỘT PHÁ - KỶ CƯƠNG - CHẤT LƯỢNG - HIỆU QUẢ”

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua và những người thi đua là những người yêu nước nhất”<sup>56</sup>. Tư tưởng của Người đã, đang và sẽ luôn là sợi chỉ đỏ xuyên suốt khích lệ các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, công nhân viên, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang hăng hái, phấn đấu thi đua lao động, chiến đấu bảo vệ và phát triển đất nước nói chung và tại Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh nói riêng.

**ThS. Trần Thị Bé Nhi**  
**GVKN Phòng TC, HC, TT, TL**

Năm 2023 là năm giữa nhiệm kỳ, có ý nghĩa rất quan trọng trong việc đẩy mạnh việc thực hiện và phấn đấu hoàn thành các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội đảng các cấp và kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm giai đoạn 2020 – 2025, nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025. Trên cơ sở mục tiêu, nội dung, kế hoạch phong trào thi đua năm 2023 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Trường Chính trị Tây Ninh đã xây dựng và ban hành kế hoạch<sup>57</sup> triển khai phong trào thi đua năm 2023 với chủ đề: “Chủ động - Đồng bộ - Đột phá - Kỷ cương - Chất lượng - Hiệu quả”.

Trong năm 2022, trường đã đảm bảo cơ bản hoàn thành 100% chỉ tiêu Kế hoạch số 65-KH/TU ngày 18/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022 được Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao và kế hoạch hoạt động năm của trường. Đa số cán bộ, giảng viên và viên chức của trường đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao và tham gia tích cực vào các phong trào do công đoàn cấp trên và nhà trường phát động. Công tác tổ chức bộ máy được quan tâm thực hiện tốt, đúng quy định, kịp thời góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan. Công tác tổ chức quản lý, điều hành các lớp học đảm bảo đúng quy chế, quy định, góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Công tác khai, bế giảng một số lớp chưa thực hiện theo đúng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đã xây dựng; phải thực hiện điều

chỉnh kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trong năm, cũng như lịch giảng dạy và học tập của một số lớp. Một số chương trình bồi dưỡng chưa triển khai thực hiện theo kế hoạch đề ra, có chương trình đã thực hiện nhưng còn chậm (chương trình bồi dưỡng đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương). Công tác quản lý, điều hành của một số ít đơn vị chưa thực sự khoa học, hiệu quả; công tác phối hợp giữa các khoa, phòng, giữa các giáo viên chủ nhiệm lớp, nhà trường với các đơn vị, địa phương có lúc, có nơi chưa được chặt chẽ. Trường cũng chưa thật sự chủ động trong công tác tuyển dụng, sử dụng và bổ nhiệm lãnh đạo các khoa, phòng.

*- Về mục đích, yêu cầu triển khai phong trào thi đua:*

Với những kết quả đã đạt được và tồn tại, hạn chế trong năm 2022, việc triển khai phong trào thi đua năm 2023 tại Trường Chính trị Tây Ninh nhằm mục đích phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức đoàn thể, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, trách nhiệm, hiệu quả và thiết thực của mỗi tập thể, cá nhân, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động trong toàn trường. Nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị năm 2023, lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và của tỉnh, kỷ niệm 75 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi Thi đua ái quốc (11/6/1948 – 11/6/2023). Đồng thời, thông qua phong trào thi đua để rèn luyện, nâng cao nhận thức về chính trị, tư tưởng, năng lực chuyên môn nghiệp vụ, tu dưỡng về phẩm chất đạo đức lối sống, ý thức trách nhiệm của mỗi cán bộ, viên chức và người lao động trong trường. Thực hiện tốt các phong trào thi đua do

Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, cụm trưởng Cụm thi đua các trường chính trị khu vực Đông Nam Bộ phát động trong năm 2023.

Với mục đích trên, yêu cầu nội dung thi đua phải cụ thể, bám sát với quy định, hướng dẫn của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, cụm trưởng Cụm thi đua các trường chính trị khu vực Đông Nam Bộ và bám sát các nhiệm vụ chính trị của nhà trường để phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2023. Bên cạnh đó, các phong trào, hoạt động thi đua phải đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả và được triển khai thường xuyên, thu hút được mọi cán bộ, viên chức và người lao động trong nhà trường hưởng ứng và tham gia mạnh mẽ từ đó góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập, quản lý và nghiên cứu khoa học.

*- Về nội dung thi đua:*

**Chủ động:** Trường Chính trị Tây Ninh cần chủ động trong tham mưu đề xuất với Tỉnh ủy về hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của trường theo chức năng nhiệm vụ được giao; thúc đẩy tiến độ thực hiện các tiêu chí của Đề án xây dựng Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh đạt chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư.

**Đồng bộ:** Thực hiện đổi mới đồng bộ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn. Tập trung hoàn thiện thể chế, quy chế, quy định; xây dựng đội ngũ viên chức, nhất là đội ngũ giảng viên đủ về số lượng và chất lượng, từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ giảng dạy, học tập,

<sup>56</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, H.2011 Tập 7, tr.407 – Bài nói tại Đại hội các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc

<sup>57</sup> Kế hoạch số 181-KH/TCT ngày 13/3/2023 của Hiệu trưởng Trường Chính trị triển khai phong trào thi đua năm 2023

nghiên cứu.

**Đột phá:** Xây dựng trường chính trị chuẩn là nhiệm vụ đột phá để nâng cao chất đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa, tổng kết thực tiễn, tập trung xây dựng các giải pháp, mô hình để triển khai, hoàn thiện các tiêu chí xây dựng Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh đạt chuẩn mức 1 vào năm 2025.

**Kỷ cương:** Nâng cao ý thức trách nhiệm, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giảng dạy, học tập, nghiên cứu, tham mưu, phục vụ.

**Chất lượng:** Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, đội ngũ giảng viên góp phần khẳng định vị thế, vai trò của Trường chính trị tỉnh Tây Ninh là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ duy nhất ở cấp tỉnh, là cơ quan nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn ở địa phương.

**Hiệu quả:** Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ của trường, tạo sự chuyển biến về quy mô, chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, uy tín, tư vấn, hoạch định chủ trương và chính sách phát triển địa phương.

- Về chỉ tiêu phấn đấu trong năm 2023:

100% viên chức và người lao động tham gia học tập, quán triệt và thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước;

100% khoa, phòng tổ chức hướng ứng phong trào thi đua yêu nước, triển khai chương trình, kế hoạch thi đua năm 2023;

100% khoa, phòng và cá nhân thực

hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật công tác, phát ngôn, các quy chế, quy định của Học viện và của trường;

100% giảng viên tham gia Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ Ba năm 2023 do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức;

Phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2023; 90% trở lên viên chức và người lao động xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, trong đó có 15% “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; 90% trở lên viên chức, người lao động đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, trong đó có 15% đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, cấp tỉnh”;

Phấn đấu tập thể Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh đạt danh hiệu “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2023 và đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh tặng Bằng khen; 05/05 tập thể phòng, khoa đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, trong đó có ít nhất 01 tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”;

Có từ 80% tổ chức đảng đạt danh hiệu “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, trong đó có 20% tổ chức đảng đạt danh hiệu “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; các Đoàn thể (Công đoàn cơ sở trường, Chi đoàn trường) xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Cơ quan đạt danh hiệu “Cơ quan văn hóa” (không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, vi phạm pháp luật).

*Tóm lại, để đạt được các chỉ tiêu trên, trong năm 2023 đòi hỏi sự nỗ lực, trách nhiệm của toàn thể cán bộ, giảng viên, viên chức và người lao động Trường*

*Chính trị Tây Ninh với tinh thần đoàn kết, thống nhất, năng động, sáng tạo và quyết tâm phấn đấu thi đua để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Căn cứ vào điều kiện thực tiễn, trường sẽ lựa chọn các nội dung phù hợp gắn với việc triển khai các phong trào thi đua, trong đó tập trung chỉ đạo, nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua gắn với công tác đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học. Bên cạnh đó, trường cần tập trung tổ chức các hoạt động thi đua gắn với nhiệm vụ chuyên môn; tăng cường đôn đốc, kiểm tra và hướng dẫn các khoa, phòng tổ chức các nội dung, mục tiêu, chỉ tiêu thi đua đã phát động. Lãnh đạo các khoa, phòng có trách nhiệm quán triệt nội dung kế hoạch triển khai phong trào thi đua đến từng giảng viên, viên chức và người lao động của đơn vị mình và có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc theo dõi việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua. Đồng thời, Hội đồng Thi đua-khen thưởng trường cần theo dõi sát sao phong trào thi đua, thực hiện tổ chức đánh giá, tổng kết các đợt thi đua nhằm phát hiện các điển hình tiên tiến trên các mặt hoạt động để kịp thời biểu dương, khen thưởng và tạo sự lan tỏa để mọi cá nhân quyết tâm phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của trường ■*

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh: Toàn tập, H.2011 Tập 7, tr.407 – Bài nói tại Đại hội các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc
2. Hướng dẫn số 30-HD/HVCTQG ngày 03/02/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về tổ chức và bình xét thi đua của cụm thi đua các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trường cán bộ của các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương.
3. Công văn số 3552-CV/HVCTQG ngày 20/02/2023 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc xây dựng kế hoạch triển khai phong trào thi đua và tổ chức hoạt động của Cụm thi đua các trường chính trị cấp tỉnh, trường bộ, ngành trong năm 2023: Chủ đề phong trào thi đua năm 2023: “Chủ động – Đồng bộ - Đột phá – Kỷ cương – Chất lượng – Hiệu quả”.
4. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của Trường Chính trị Tây Ninh.
5. Kế hoạch số 181-KH/TCT ngày 13/3/2023 của Hiệu trưởng Trường Chính trị triển khai phong trào thi đua năm 2023 với chủ đề: “Chủ động – Đồng bộ - Đột phá – Kỷ cương – Chất lượng – Hiệu quả”.

## VẤN ĐỀ LỒNG GHÉP BÀI TẬP XỬ LÝ TÌNH HUỐNG TRONG GIẢNG DẠY CÁC CHUYÊN ĐỀ CỦA MÔN HỌC MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ ĐOÀN THỂ NHÂN DÂN Ở KHOA XÂY DỰNG ĐẢNG

Hiện nay, trong giảng dạy các môn lý luận Mác-Lênin chương trình đào tạo trung cấp lý luận chính trị, do đặc thù của đối tượng học viên, đặc thù của phần học nên phương pháp thuyết trình và hỏi đáp là phương pháp cơ bản, song không nên lạm dụng và coi đó là những phương pháp độc tôn mà cần có sự phối hợp với các phương pháp giảng dạy tích cực nhằm thiết thực nâng cao chất lượng và hiệu quả giảng dạy.

**ThS. Nguyễn Thị Bích Tuyền**  
**GV Khoa Xây dựng Đảng**

**G**iảng dạy bằng phương pháp tình huống là đưa ra các tình huống (có thật hoặc giả định) chứa đựng nội dung kiến thức bài giảng để học viên phân tích tìm hướng giải quyết, qua đó chuyển tải các nội dung bài giảng đến học viên một cách sinh động, sâu sắc, giúp học viên tự nhận thức được vấn đề một cách dễ dàng, chủ động và hứng thú hơn.

### 1. Các ưu điểm chung của một bài giảng có lồng ghép bài tập tình huống

*Thứ nhất*, nâng cao tính thực tiễn của môn học. Sau khi đã được cung cấp các kiến thức lý thuyết, một bài tập tình huống sẽ giúp học viên có cái nhìn sâu hơn và thực tiễn hơn về vấn đề lý thuyết đã được học. Thông qua việc xử lý tình huống, học viên sẽ có điều kiện để vận dụng linh hoạt các kiến thức lý thuyết.

*Thứ hai*, nâng cao tính chủ động, sáng tạo và sự hứng thú của học viên trong quá trình học. Khác với việc tiếp thu lý thuyết một cách thụ động, khi được giao các bài tập tình huống, các nhóm học viên phải chủ động tìm kiếm và phân tích các thông tin để đi đến giải pháp cho tình huống. Để đáp ứng được yêu cầu này, học viên phải chủ động tư duy, thảo luận- tranh luận trong nhóm hay với giảng viên, tìm hiểu thêm về lý thuyết, tài liệu tham khảo để đạt đến giải pháp.

Chính trong quá trình tư duy, tranh luận, bảo vệ và sửa đổi các đề xuất - giải pháp của mình, học viên (hay nhóm học viên) đã tham gia vào quá trình nhận thức. Sự tham gia tích cực đó đã góp phần tạo ra sự hứng thú và say mê học tập, sáng tạo của học viên. Đây chính là lúc quá trình dạy và học tập trung vào học phương pháp học, phương pháp tiếp cận, phân tích và tìm giải pháp chứ không chỉ giới hạn ở việc học các nội dung cụ thể.

*Thứ ba*, nâng cao kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng phân tích, giải quyết vấn đề, kỹ năng trình bày, bảo vệ và phản biện ý kiến trước đám đông. Để giải quyết tình huống, học viên được yêu cầu làm việc trong nhóm từ 4- 6 thành viên. Cả nhóm cùng phân tích và thảo luận để đi đến giải pháp, sau đó trình bày giải pháp của mình cho cả lớp.

Lúc này học viên tiếp thu được kinh nghiệm làm việc theo nhóm, chia sẻ kiến thức, thông tin để cùng đạt đến mục tiêu chung. Các kỹ năng như trình bày, bảo vệ và phản biện ý kiến cũng được hình thành trong bối cảnh này. Học viên cũng học được cách tôn trọng và lắng nghe ý kiến của người khác để làm cho vốn kiến thức của mình phong phú hơn. Đây chính là những kỹ năng rất cần thiết đối với các nhà quản lý hiện đại.

*Thứ tư*, giảng viên - trong vai trò của người dẫn dắt - cũng sẽ tiếp thu được rất nhiều kinh nghiệm và những cách nhìn/ giải pháp mới từ phía học viên để làm phong phú bài giảng và điều chỉnh nội dung tình huống nghiên cứu. Đây cũng là một kênh quan trọng để giảng viên thu thập kinh nghiệm từ các học viên, đặc biệt là những học viên đã có quá trình công tác.

*Thứ năm*, các tình huống tốt có tính chất liên kết lý thuyết rất cao. Để giải quyết tốt một tình huống, người học có thể phải vận dụng và điều chỉnh nhiều tập lý thuyết khác nhau. Đây chính là lúc các lý thuyết rời rạc của một môn học được nối lại thành bức tranh tổng thể. Ở mức độ ứng dụng cao hơn, người học không chỉ vận dụng kiến thức của một môn học mà trong nhiều trường hợp phải vận dụng kiến thức của nhiều môn học khác nhau.

Cuối cùng, trên phương diện nghiên cứu khoa học đặc biệt trong xã hội học,

nghiên cứu tình huống là một phương pháp quan trọng khi (1) vấn đề cần nghiên cứu là mới chưa có các lý thuyết và nghiên cứu trước đó - lúc này nghiên cứu tình huống sẽ cho cái nhìn rất sâu về vấn đề nghiên cứu để xây dựng các lý thuyết nền, cơ sở đầu tiên cho các nghiên cứu lượng hóa tiếp theo và (2) khi vấn đề nghiên cứu là một quá trình kéo dài chẳng hạn quá trình xây dựng, lựa chọn và thực thi các loại chiến lược cạnh tranh của một doanh nghiệp hay một ngành. Tuy nhiên cũng cần hết sức thận trọng khi sử dụng các kết quả từ nghiên cứu tình huống để khái quát hóa cho các trường hợp tương tự.

### 2. Những vấn đề đặt ra

Tính tích cực của phương pháp mới là không thể phủ nhận. Tuy nhiên trong quá trình ứng dụng có một số thách thức cần được nhìn nhận. Các thách thức này bao gồm cả các yếu tố chủ quan (giảng viên và học viên) và các yếu tố khách quan (môi trường, điều kiện vật chất).

Đối với giảng viên: Phương pháp nghiên cứu tình huống không những gia tăng khối lượng làm việc của giảng viên mà còn đòi hỏi giảng viên phải luôn cập nhật đổi mới, cập nhật các thông tin, kiến thức và kỹ năng mới. Để có những bài tập tình huống thực tế, giảng viên phải đầu tư thời gian và trí tuệ để thu thập, xử lý thông tin và xây dựng tình huống.

Quá trình này rất tốn thời gian, công sức và là một quá trình liên tục (vì tuổi thọ của một tình huống khá ngắn).

Mặt khác, phương pháp nghiên cứu tình huống lại đòi hỏi những kỹ năng phức tạp hơn trong giảng dạy, như cách tổ chức lớp học, bố trí thời lượng, đặt câu hỏi, tổ chức và khuyến khích học viên thảo luận, dẫn dắt mạch thảo luận, nhận xét, phản biện. Đây thật sự là những thách thức lớn đối với giảng viên trong

quá trình ứng dụng phương pháp này.

Đối với học viên. Thách thức lớn nhất thuộc về tính năng động, yêu thích kiến thức và khả năng tư duy độc lập của học viên. Phương pháp nghiên cứu tình huống chỉ thật sự phát huy những giá trị hữu ích khi có sự tham gia chủ động và yêu thích của học viên.

Tuy nhiên do đã quá quen thuộc với cách tiếp thu kiến thức thụ động (thầy giảng trò ghi chép) nên khi chuyển qua phương pháp mới - đòi hỏi sự năng động, khả năng tư duy và tính sáng tạo - thì một bộ phận học viên không thích ứng được. Bên cạnh một số học viên rất năng động, yêu thích kiến thức (sẽ tiếp thu được rất nhiều trong quá trình học), tồn tại một bộ phận học viên chỉ đến lớp vì nghĩa vụ.

Phương pháp này đòi hỏi giảng viên hiểu rõ các tính chất của học viên và các yếu tố tác động để có sự phối hợp nhuần nhuyễn và cân đối với các phương pháp truyền thống. Khi sử dụng quá liều lượng nó có thể làm phản tác dụng vì học viên có thể chỉ chú trọng giải quyết các tình huống cụ thể và cho rằng thực tiễn luôn diễn ra như tình huống.

### 3. Những yếu tố cần lưu ý

*Thứ nhất*, qui mô lớp học. Hiện nay quy mô một lớp Trung cấp lý luận chính trị thường từ 50 - 60 học viên/lớp. Với qui mô này sẽ cần nhiều thời gian hơn khi tổ chức cho lớp thảo luận và trình bày kết quả (do cần đến 4 -5 nhóm). Do đó, giảng viên cần có kỹ năng tổ chức hoạt động nhóm thật tốt.

*Thứ hai*, học viên ít phối hợp trong quá trình làm việc nhóm, đặc biệt với những tình huống gắn với thực tế thật của các tổ chức, đoàn thể. Do đó để một bài tập tình huống được giải quyết có chất lượng học viên phải tự trang bị các kiến thức lý thuyết và thông tin liên quan trước khi lên lớp. Điều này đòi hỏi có thời gian và các phương tiện học tập như: thư viện, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, báo, tạp chí, internet...

*Thứ ba*, để có nguồn thông tin phục vụ việc xây dựng các tình huống, giảng viên phải tiếp cận, nghiên cứu thực tế ở các tổ chức đoàn thể. Tuy nhiên, không phải giảng viên nào cũng có các mối quan hệ với các tổ chức đoàn thể và cũng không phải tổ chức đoàn thể nào cũng sẵn sàng cung cấp thông tin liên quan đến những vấn đề nảy sinh ở cơ quan mình. Do đó,

hầu hết các bài tập tình huống thường mang tính giả định cao. Giảng viên phải có kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp tốt để có thể giả định 1 tình huống giống thực tế nhất.

*Thứ tư*, giảng viên phải tự đầu tư vật chất cho phương pháp này, cũng sẽ là không nhỏ nếu áp dụng cho nhiều lớp, ví dụ thiết bị văn phòng phẩm (giấy, bút, nam châm, phân thưởng, quà tặng cho nhóm xuất sắc...) nên rất nhiều giảng viên vẫn quay về phương pháp diễn giải truyền thống.

*Thứ năm*, đây là một phương pháp khoa học nhưng đang được ứng dụng theo hình thức kinh nghiệm của từng giảng viên, chứ các nhà quản lý giáo dục chưa thực hiện việc tổng kết và đưa nội dung này vào trong các chương trình huấn luyện nâng cao về phương pháp giảng dạy cho giảng viên.

*Thứ sáu*, giảng viên cần có thêm các kỹ năng khác ngoài kỹ năng giảng dạy

Để có được những bài tập tình huống hay và luôn cập nhật, giảng viên có thể sử dụng một số các kỹ năng như:

Kỹ năng thu thập và xử lý thông tin từ các bài báo, bài phân tích ở tạp chí có uy tín. Đây là một nguồn cung cấp tình huống khá phong phú nhưng cần được điều chỉnh để phù hợp với nội dung giảng dạy. Một bài báo hay đi kèm với những câu hỏi hay của giảng viên sẽ thành một tình huống rất lý thú mang tính thời sự cao cho học viên. Vấn đề là cần biên tập và hiệu chỉnh để chúng trở thành các bài tập tình huống có giá trị.

Kỹ năng lắng nghe và học hỏi học viên: đối với các học viên là những người đã có kinh nghiệm công tác ở các đoàn thể trong tỉnh, giảng viên có thể yêu cầu họ tự viết các tình huống thực về công việc của chính họ. Để có những tình huống tốt, giảng viên cần tham gia ngay từ ban đầu trong quá trình hướng dẫn viết, đặt các yêu cầu và câu hỏi gợi ý.

Yếu tố cấu thành chủ yếu của phương pháp này là dựa trên các tình huống thực tế của cả học viên và giảng viên. Mục đích chính của các tình huống là để miêu tả, trao đổi kinh nghiệm về cách thức giải quyết vấn đề và những mâu thuẫn trong khi thực hiện công việc được giao. Bằng những tình huống khác nhau cần phải giải quyết trong khoảng thời gian định sẵn cùng nguồn lực có hạn, người học được

đặt vào vị trí cần phải đưa ra quyết định hoặc kêu gọi sự hỗ trợ của các thành viên cùng nhóm để tìm hướng giải quyết hợp lý. Sự đa dạng của các tình huống được đưa lên không chỉ khuyến khích người học phát huy tính chủ động, óc sáng tạo mà còn đem đến sự thoải mái, sảng khoái về mặt tinh thần khi tham dự lớp. Yếu tố này làm người học có thể tiếp thu nội dung kiến thức bài giảng dễ dàng, sâu và nhớ lâu hơn các phương pháp giảng dạy truyền thống.

*Tóm lại, việc giảng dạy có lòng ghép bài tình huống sẽ giúp học viên mở rộng vấn đề cho từng đề mục lý thuyết trong các nội dung bài giảng. Việc dùng một vài tình huống để giảng dạy một chuyên đề trong môn học sẽ cung cấp tính liên kết các nội dung cho người học. Tuy nhiên, hiện nay việc xây dựng và giảng dạy bằng các tình huống đều ở phía cá nhân từng giảng viên, nếu có sự chuẩn hóa, tổng kết và xây dựng một cơ sở dữ liệu chung cho tất cả các bài trong môn Mặt trận Tổ quốc – Đoàn thể nhân dân với sự chung tay của các giảng viên trong khoa thì việc giảng dạy bằng tình huống sẽ có tính khả thi và phổ biến cao hơn ■*

## THỰC TRẠNG HIỆU QUẢ SAU ĐÀO TẠO TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ ĐỐI VỚI ĐỘI NGŨ CÁN BỘ XÃ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH HIỆN NAY

**Ths. Lê Tuấn Thu**  
**GVKN- Phòng TC,HC,TT,TL**

Đánh giá thực trạng hiệu quả sau đào tạo Trung cấp lý luận chính trị đối với đội ngũ cán bộ xã trên địa bàn huyện Châu Thành hiện nay là rất cần thiết nhằm tổng kết thực tiễn chất lượng đào tạo Trung cấp lý luận chính trị đối với đội ngũ cán bộ xã trên địa bàn. Từ đó đề xuất nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sau đào tạo Trung cấp lý luận chính trị đối với đội ngũ cán bộ xã trên địa bàn huyện Châu Thành trong những năm tiếp theo.

**D**ội ngũ cán bộ có vai trò đặc biệt quan trọng trong các tổ chức Đảng, Nhà nước và các đoàn thể chính trị- xã hội. Đội ngũ cán bộ này phải là những người thật sự tiêu biểu, có lập trường và bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức, trình độ, năng lực công tác tốt. Để có đội ngũ cán bộ xứng đáng với vai trò đó, phải thực hiện tốt tất cả các khâu của công tác cán bộ, trong đó đào tạo lý luận chính trị là một nội dung rất quan trọng.

Tuy nhiên, vì nhận thức lý luận chính trị, bản lĩnh chính trị hạn chế có thể gây xói mòn niềm tin về mục tiêu của cách mạng, niềm tin vào sự nghiệp đổi mới của đất nước, theo đó cán bộ dễ thiếu quyết tâm thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở cơ quan, đơn vị, hay nói rộng ra là các mục tiêu, nhiệm vụ của sự nghiệp đổi mới. Bởi vậy, công tác giáo dục chính trị tư tưởng nói chung và đào tạo lý luận chính trị nói riêng vừa phải tăng về quy mô, đồng thời phải chú ý nâng cao chất lượng là một đòi hỏi tất yếu. Đúng như điều Bác Hồ đã nói: đối với cán bộ, không học lý luận sẽ khiến cho “chí khí kém kiên quyết, không trông xa thấy rộng, trong lúc đấu tranh dễ lạc phương hướng, kết quả là “mù chính trị”, thậm chí hủ hóa, xa rời cách mạng”[1], “...vì kém lý luận, cho nên gặp mọi việc không biết xem xét cho rõ, cân nhắc cho đúng, xử trí cho khéo. Không biết nhận rõ điều kiện hoàn cảnh khách quan, ý mình nghĩ thế nào làm thế ấy. Kết quả thường thất bại”[2].

Đảng ta cũng chỉ rõ: “Nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị; lười học tập Chủ nghĩa Mác - Lênin,

tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”[3]. Do đó, phải “Khắc phục tình trạng ngại học, lười học lý luận chính trị trong cán bộ, đảng viên”[4].

Xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) là đơn vị hành chính cấp cuối cùng trong hệ thống hành chính bốn cấp của Nhà nước, nơi trực tiếp thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Để thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị đặt ra tại xã, vai trò có ý nghĩa quyết định là do đội ngũ cán bộ ở đây có đủ phẩm chất và năng lực hay không. Trong nhiều năm qua, Đảng ta đã rất quan tâm, chú trọng đến việc đào tạo lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ phường, thị trấn nói riêng.

Huyện Châu Thành thuộc tỉnh Tây Ninh hiện nay có 14 xã bao gồm: Biên Giới, Hào Đức, Hòa Hội, Hòa Thạnh, Long Vĩnh, Ninh Điền, Phước Vinh, Thái Bình, Thanh Điền, Thành Long, Trí Bình, An Bình, An Cơ, Đồng Khởi. Ngày 30 tháng 9 năm 1998, Thị trấn Châu Thành thuộc huyện Châu Thành được thành lập trên cơ sở điều chỉnh 573 ha diện tích tự nhiên và 7.858 nhân khẩu của xã Trí Bình; 182 ha diện tích tự nhiên và 1.100 nhân khẩu của xã Thái Bình.

### **1. Thực trạng hiệu quả sau đào tạo Trung cấp lý luận chính trị**

Qua khảo sát đối với 152 cán bộ đang công tác trên 14/14 xã thuộc huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Phân tích số liệu 152 cán bộ được tham khảo ý kiến/14 xã, Ban chủ nhiệm có kết quả như sau:

Đa số cán bộ được khảo sát 149/153 ý kiến, chiếm 98.03% thừa nhận lớp Trung cấp lý luận chính trị và lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành

chính cung cấp cho học viên lý luận chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về các lĩnh vực của đời sống và giúp học viên vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề tại địa phương. Có 02/153 ý kiến, chiếm 1.32 % số cán bộ được hỏi cho biết: Lớp Trung cấp lý luận chính trị- hành chính chỉ cung cấp lý luận chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Có 02/153 ý kiến, chiếm 1.32 % số cán bộ được hỏi cho biết: Lớp Trung cấp lý luận chính trị- hành chính chỉ cung cấp quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về các lĩnh vực của đời sống.

Có 134/152 ý kiến, chiếm 88.16 % cán bộ được hỏi cho biết: sau khi được đào tạo Trung cấp lý luận chính trị- hành chính hiệu quả công việc ngày càng cao, vận dụng được nhiều kiến thức lý luận ở lớp trung cấp vào thực tế. Có 18/152 ý kiến, chiếm 11.84 % cán bộ được hỏi cho biết: sau khi được đào tạo Trung cấp lý luận chính trị- hành chính hiệu quả công việc ngày càng cao, nhưng còn hạn chế. Không có ý kiến nào cho rằng: sau khi được đào tạo Trung cấp lý luận chính trị- hành chính thì công việc không hiệu quả hoặc hiệu quả vận dụng thấp.

Có 81/154 ý kiến, chiếm 53.29 % cán bộ được hỏi cho biết: Sau khi đào tạo Trung cấp lý luận chính trị- hành chính và hiệu quả công tác ở địa phương đã được bổ nhiệm vào vị trí cao hơn. Có 54/154 ý kiến, chiếm 35.53 % cán bộ được hỏi cho biết: Sau khi đào tạo Trung cấp lý luận chính trị- hành chính và hiệu quả công tác ở địa phương đã được luân chuyển, điều động đến các vị trí phù hợp. Có 19/154 ý kiến, chiếm 12.5 % cán bộ được hỏi cho biết: Sau khi đào

tạo Trung cấp lý luận chính trị- hành chính vẫn công tác tại vị trí cũ. Không có trường hợp cán bộ nào vị trí công việc bị hạ cấp, hạ bậc thấp hơn trước khi đi học.

Có 25/152 ý kiến, chiếm 12.5 % cán bộ được hỏi cho biết: chất lượng đội ngũ cán bộ xã sau khi được đào tạo Trung cấp lý luận chính trị- hành chính được nâng lên về mọi mặt, bản lĩnh, lập trường vững vàng hơn. Có 16/152 ý kiến, chiếm 10.53 % cán bộ được hỏi cho biết: sau khi được đào tạo Trung cấp lý luận chính trị- hành chính chất lượng đội ngũ cán bộ xã ngày càng được nâng lên và hiệu quả công tác được cải thiện rõ rệt. Có 01/152 ý kiến, chiếm 0.66 % cán bộ được hỏi cho biết: chất lượng đội ngũ cán bộ xã sau khi được đào tạo Trung cấp lý luận chính trị- hành chính không hiệu quả, chất lượng đội ngũ cán bộ xã không thay đổi. Có 110/152 ý kiến, chiếm 72.37 % cán bộ được hỏi cho biết: cán bộ xã sau khi được đào tạo Trung cấp lý luận chính trị- hành chính chất lượng đội ngũ cán bộ xã được nâng lên về mọi mặt, bản lĩnh, lập trường vững vàng hơn, hiệu quả công tác được cải thiện rõ rệt

Có 145/159 ý kiến, chiếm 95.39 % cán bộ được hỏi cho biết: sau khi được đào tạo Trung cấp lý luận chính trị- hành chính tình hình đội ngũ cán bộ xã tương đối ổn định. Có 04/159 ý kiến, chiếm 2.63 % cán bộ được hỏi cho biết: sau khi được đào tạo Trung cấp lý luận chính trị- hành chính tình hình đội ngũ cán bộ xã có ít nhiều biến động, một số cán bộ xin nghỉ việc, bỏ việc. Có 04/159 ý kiến, chiếm 2.63 % cán bộ được hỏi cho biết: sau khi được đào tạo Trung cấp lý luận chính trị- hành chính tình hình đội ngũ cán bộ xã có ít nhiều biến động, một số cán bộ hoạt động không chuyên trách trên địa bàn xã xin nghỉ việc, bỏ việc. Không có trường hợp nào vi phạm pháp luật của Nhà nước và kỷ luật của Đảng, bị đưa ra khỏi đội ngũ.

### **Đánh giá chung về thực trạng**

Trong thời gian qua, Đảng bộ và nhân dân huyện Châu Thành đã nỗ lực, đoàn kết, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức để tập trung xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở, nhằm tạo nguồn nhân lực

ngày càng đạt yêu cầu về trí lực, thể lực và nhân cách, từng bước phục vụ tốt nhất cho mục tiêu phát triển mọi mặt kinh tế - xã hội của huyện nhà. Trong quá trình này, huyện Châu Thành đã có những bước tiến vượt bậc trong công tác đào tạo, bố trí và sử dụng cán bộ, công chức cấp cơ sở nói chung và đội ngũ cán bộ xã nói riêng, đáp ứng yêu cầu phát triển ngày càng hoàn thiện đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị cấp cơ sở hiện nay. Thành tích đó thể hiện qua các ưu điểm tiêu biểu sau:

*Một là*, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cấp cơ sở đã luôn được xem là một khâu đột phá trong công tác cán bộ; mục đích của công tác cán bộ là nhằm nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị theo tinh thần tinh thần của Đại hội XIII với phương châm: “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh”, Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII đã tiếp tục gắn công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng với xây dựng hệ thống chính trị, nhất là hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX); luôn đặt mục tiêu chuẩn hóa và từng bước nâng cao chất lượng trình độ chuyên môn và trình độ lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở.

*Hai là*, công tác quy hoạch cán bộ xã bước đầu được các cấp ủy Đảng ở các xã thực hiện khá tốt, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị theo kế hoạch đào tạo cán bộ, công chức của đơn vị.

*Ba là*, công tác bố trí, sử dụng cán bộ xã sau đào tạo Trung cấp lý luận chính trị của huyện ngày càng được các cấp ủy Đảng quan tâm nhiều hơn, đặc biệt ngày càng chú ý phân công những cán bộ đã được đào tạo, có năng lực, phẩm chất, đạo đức tốt, có ý thức trách nhiệm, có khả năng hoàn thành nhiệm vụ được giao... giữ các chức vụ chủ chốt ở cơ sở.

**Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn tồn tại nhiều yếu kém, bất cập. như sau:**

*Thứ nhất*, đội ngũ cán bộ xã đã được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị hiện nay

khá lớn, tuy nhiên việc quản lý, bố trí, sử dụng chưa hiệu quả. Thực tế vừa qua, cách thức thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ ở cơ sở chưa được cán bộ đồng tình cao; khâu bố trí, sử dụng đối với một bộ phận cán bộ cơ sở sau đào tạo Trung cấp lý luận chính trị chưa phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ; chất lượng đào tạo chưa đáp ứng yêu cầu thực tế.

*Thứ hai*, việc quy hoạch đào tạo và bố trí sử dụng cán bộ ở một số địa phương còn lúng túng, chưa tạo được đột phá; việc thực hiện quy chế dân chủ trong công tác cán bộ còn có những biểu hiện chưa thống nhất, thiếu hợp lý, chưa sát với yêu cầu thực tế của xã, từ đó dẫn đến tình trạng công tác rà soát, bổ sung quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sử dụng thiếu thường xuyên, việc luân chuyển, thay thế cán bộ thực hiện chưa kịp thời.

*Thứ ba*, về phía bản thân người cán bộ, vẫn còn một số cán bộ chưa đáp ứng tốt yêu cầu của công việc. Chưa tích cực trong tự học tập, nghiên cứu, rèn luyện để nâng cao trình độ, nghiệp vụ công tác; trong thực hiện nhiệm vụ chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm cũng như ý thức tự giác, chủ động sáng tạo trong tham mưu, giúp việc cho lãnh đạo. Một số cán bộ cấp xã chưa ý thức cao trong việc học tập mà mục đích học để có bằng cấp, để được xem xét đề bạt, bổ nhiệm và để xếp lương lên ngạch có hệ số lương cao hơn.

Trong sinh hoạt và tu dưỡng đạo đức còn những biểu hiện thiếu gần dân, thiếu sự sâu sát thực tế; ý thức rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng và bản lĩnh chính trị chưa cao, một số cán bộ cấp cơ sở ở một số xã còn có những biểu hiện suy thoái về đạo đức cách mạng trong thực hiện nhiệm vụ và trong sinh hoạt.

Những tồn tại, hạn chế trên là nguyên nhân làm giảm hiệu quả trong hoạt động của hệ thống chính trị cấp cơ sở, phần nào làm giảm sút lòng tin của nhân dân đối với cấp ủy Đảng, chính quyền và đoàn thể chính trị ở cơ sở, cũng như giảm uy tín của người cán bộ ở cơ sở. Vì vậy, để phát huy cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, một trong những yếu tố cần quan tâm giải quyết là cần thiết



phải nâng cao hiệu quả trong sử dụng cán bộ ở cơ sở.

## **2. Một số giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả sau đào tạo Trung cấp lý luận chính trị đối với đội ngũ cán bộ xã trên địa bàn huyện Châu Thành hiện nay**

*Một là*, về chính sách đào tạo, bồi dưỡng; thu hút, đãi ngộ và luân chuyển cán bộ. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cấp cơ sở theo nhu cầu công việc và nhu cầu của từng đơn vị sử dụng; Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác luân chuyển cán bộ xã trên địa bàn huyện Châu Thành.

*Hai là*, nâng cao hiệu quả bố trí, sử dụng cán bộ xã sau đào tạo Trung cấp lý luận chính trị. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, quản lý cán bộ ở huyện Châu Thành theo hướng phát huy vai trò chủ động cho cơ sở; Làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ gắn với quy hoạch; bố trí, sử dụng cán bộ, công chức cấp cơ sở, đồng thời đổi mới công tác kiểm tra, giám sát và công tác đánh giá cán bộ.

*Ba là*, phát huy tính tự giác trong tu dưỡng, học tập, rèn luyện toàn diện của cán bộ xã trên địa bàn huyện Châu Thành. Cán bộ xã phải chủ động không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; phải tích cực tham gia học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, rèn luyện đạo đức, tác phong công tác

*Bốn là*, nâng cao vai trò, trách nhiệm của Trường Chính trị tỉnh trong quá trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị đối với việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ xã ở huyện Châu Thành.

Chú trọng đổi mới căn bản về nội dung, chương trình và phương pháp dạy- học. Đồng thời, chú trọng xây dựng đội ngũ giảng viên Trường Chính trị đủ năng lực, trình độ đáp ứng các tiêu chí xây dựng Trường Chính trị chuẩn. Từng bước hiện đại hoá cơ sở vật chất của nhà trường đáp ứng yêu cầu dạy và học theo hướng hiện đại.

Bên cạnh đó, cần tăng cường sự phối hợp giữa Trường Chính trị tỉnh với Huyện uỷ Châu Thành trong công

tác đào tạo gắn với sử dụng đội ngũ cán bộ cơ sở.

*Tóm lại, việc nghiên cứu, tổng kết đánh giá thực trạng hiệu quả sau đào tạo Trung cấp lý luận chính trị đối với đội ngũ cán bộ xã trên địa bàn huyện Châu Thành là rất cần thiết, một mặt vừa đánh giá, tổng kết thực tiễn chất lượng đào tạo, bồi dưỡng Trung cấp lý luận chính trị đối với đội ngũ cán bộ xã trên địa bàn, đánh giá chất lượng, hiệu quả của việc nâng cao trình độ lý luận chính trị đối với việc hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn. Qua đó, sẽ đề xuất nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sau đào tạo lý luận chính trị nói chung và Trung cấp lý luận chính trị nói riêng đối với đội ngũ cán bộ xã trên địa bàn huyện Châu Thành trong thời gian tiếp theo ■*

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2011, t.8, tr.280.

[2] Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2011, t.5, tr.274.

[3] Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr.28, 36-37.

[4] Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2021, tr.236

## NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Nghiên cứu đề tài khoa học là một trong những nhiệm vụ chính của giảng viên Trường Chính trị Tây Ninh trong giai đoạn hiện nay. Công tác nghiên cứu đề tài khoa học được quan tâm đúng mức tạo cơ sở, tiền đề góp phần nâng cao công tác giáo dục lý luận chính trị.

**ThS. Ung Thị Thùy Linh**  
**GVKN- Phòng QLĐT&NCKH**

Quyết định số 6468-QĐ/HVCTQG, ngày 21/12/2021, của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, ban hành bộ Quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, quy định về nhiệm vụ chung của giảng viên, trong đó có nội dung: “Nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập; phát triển lý luận; góp phần xây dựng đảng, hệ thống chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa – xã hội ở địa phương”. Tức là, đối với giảng viên trường chính trị, bên cạnh nhiệm vụ giảng dạy các chương trình đào tạo, bồi dưỡng do trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đảm nhận thì giảng viên còn thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học.

Hoạt động nghiên cứu khoa học là một trong các nhiệm vụ cơ bản, quan trọng không thể thiếu của đội ngũ các nhà khoa học, giảng viên; là một trong các nhiệm vụ chính, có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Mục tiêu hoạt động nghiên cứu khoa học nhằm: Tạo ra tri thức, công nghệ, giải pháp, sản phẩm mới; góp phần hình thành và nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học cho giảng viên; nâng cao chất lượng đào tạo. Ứng dụng tri thức, công nghệ mới và tạo ra phương thức, giải pháp mới phục vụ phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của đất nước, tạo cơ sở thúc đẩy hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ. Góp phần phát hiện và bồi dưỡng nhân tài; phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ của đất nước, đóng góp và phát triển kho tàng tri thức, công nghệ của nhân loại.

Có thể nói rằng trong hoạt động nghiên cứu khoa học thì nghiên cứu đề



**Hội đồng khoa học Nhà trường họp góp ý đề tài khoa học cơ sở năm 2023**

tài khoa học cấp cơ sở (cấp trường) là một nội dung hoạt động nghiên cứu khoa học.

Đề tài nghiên cứu khoa học là một hoặc nhiều vấn đề khoa học chứa đựng những điều chưa biết hoặc chưa rõ nhưng đã xuất hiện tiền đề và có khả năng biết được nhằm giải đáp các vấn đề đặt ra trong khoa học hoặc trong thực tiễn. Hay nói cách khác, đề tài nghiên cứu khoa học được đặt ra do yêu cầu của lý luận hoặc thực tiễn và thoả mãn các điều kiện: vấn đề khoa học đang chứa mâu thuẫn giữa cái đã biết với cái chưa biết; và có khả năng giải quyết mâu thuẫn đó<sup>58</sup>.

Một đề tài nghiên cứu khoa học phải có ý nghĩa khoa học nhằm bổ sung nội dung lý thuyết của khoa học; làm rõ một số vấn đề lý thuyết vốn tồn tại; xây dựng cơ sở lý thuyết mới hoặc xây dựng nguyên lý các giải pháp khác nhau trong kỹ thuật, công nghệ, tổ chức, quản lý...

Bên cạnh đó, đề tài phải có tính thực

tiễn hỗ trợ xây dựng luận cứ cho các chương trình phát triển kinh tế xã hội; nhu cầu kỹ thuật của sản xuất; nhu cầu về tổ chức, quản lý, thị trường... Đồng thời, phải có tính cấp thiết đối với thời điểm tiến hành nghiên cứu, giải quyết những vấn đề nóng bỏng, mang tính thời sự và đem lại giá trị thiết thực cho lý luận và thực tiễn, đóng góp cho sự phát triển của khoa học và đời sống. Một đề tài nghiên cứu khoa học luôn mang tính mới mẻ, thời sự, hướng vào những lĩnh vực hoạt động phức tạp, đa dạng của khoa học và đời sống, hướng tới những vấn đề chưa được giải quyết triệt để trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học nào đó... Một đề tài nghiên cứu khoa học cần phù hợp với thực tế và đem lại hiệu quả; cập nhật, mới mẻ, phù hợp với xu thế đi lên của sự phát triển kinh tế - xã hội, khoa học và công nghệ; đồng thời đảm bảo tính xác định: mức độ, xác định và phạm vi.

Trong những năm qua, công tác nghiên

<sup>58</sup> <https://vi.wikipedia.org/wiki>

cứ khoa học, đặc biệt là nghiên cứu đề tài khoa học cấp trường tại Trường Chính trị Tây Ninh đã có nhiều khởi sắc. Trường đã xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học hàng năm nhằm bổ trợ, nâng cao chất lượng công tác giảng dạy, học tập và góp phần tổng kết kinh nghiệm của địa phương. Từ năm 2017 đến năm 2022, Trường đã thực hiện được 07 đề tài khoa học cấp cơ sở (bao gồm 01 đề tài sử dụng ngân sách nhà nước và 06 đề tài được Trường hỗ trợ kinh phí thực hiện), các đề tài này đã được nghiệm thu đều đạt, tính ứng dụng của các đề tài khoa học khá cao, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy, nghiên cứu khoa học và tổng kết thực tiễn.

Tuy nhiên, công tác nghiên cứu khoa học chưa thường xuyên, chưa có biện pháp hiệu quả xử lý trách nhiệm đối với giảng viên chưa tích cực nghiên cứu khoa học. Chưa có công trình nghiên cứu khoa học phục vụ trực tiếp cho việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tỉnh; các đề tài góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương phát triển; Chất lượng của một số sản phẩm khoa học chưa cao, chưa đáp ứng được yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn đặt ra; Khả năng nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên chưa đồng đều, chưa chuyên nghiệp; Quy trình hoạt động nghiên cứu đề tài khoa học tại trường còn chưa đồng bộ, thiếu tính nhịp nhàng trong công tác phối hợp giữa các đơn vị có liên quan; đơn vị tham mưu quản lý đề tài còn lúng túng trong việc quản lý đề tài; Cơ chế vận dụng, chuyển giao sản phẩm cho đơn vị ứng dụng chưa có báo cáo và kết quả cụ thể.

**Để thực hiện tốt công tác nghiên cứu đề tài khoa học tại Trường Chính trị trong thời gian tới, cần thực hiện một số giải pháp như sau:**

*Thứ nhất*, cần bám sát Kế hoạch số 108-KH/TCT, ngày 01/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, về tổng kết thực tiễn,

nghiên cứu lý luận, giai đoạn 2022-2025 đề định hướng hoạt động nghiên cứu khoa học. Đồng thời lựa chọn các nội dung phù hợp, đảm bảo đúng năng lực, chuyên môn nghiên cứu của từng giảng viên. Trường bám sát các chủ trương, chính sách, các định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh. Lựa chọn các đề tài nghiên cứu thiết thực, vừa mang tính thời sự, vừa có tính chiến lược, đáp ứng yêu cầu thực tiễn địa phương, sử dụng các sản phẩm nghiên cứu làm cơ sở cho việc tham vấn cho cấp uỷ những vấn đề liên quan đến kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Xác định nội dung định hướng nghiên cứu khoa học cho từng giai đoạn, xây dựng danh mục đề tài, lựa chọn các đề tài theo lộ trình để đảm bảo nguồn lực thực hiện, có kế hoạch đăng ký các đề tài khoa học cấp tỉnh thuộc lĩnh vực được ưu tiên nghiên cứu; đồng thời, triển khai có hiệu quả nghiên cứu các đề tài khoa học cấp trường, cấp khoa đảm bảo chất lượng, thiết thực, gắn với hoạt động chuyên môn, nhất là phục vụ trực tiếp cho việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; tham gia tổng kết thực tiễn, đề xuất các chủ trương, giải pháp theo yêu cầu nhiệm vụ tình giao.

*Thứ hai*, Trường tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi về mặt cơ chế, chính sách liên quan để tạo động lực cho các giảng viên nghiên cứu đề tài.

*Thứ ba*, có cơ chế trong phối hợp nghiên cứu khoa học; chủ động ký kết các chương trình hợp tác với các đơn vị nghiên cứu khoa học (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, các trường đại học, các nhà khoa học) uy tín để tham gia, tư vấn, phản biện các đề tài. Tạo nền tảng để các giảng viên mạnh dạn tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh.

*Thứ tư*, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học như: Có chế độ, chính sách

quản lý giờ giấc của giảng viên để họ có thời gian đầu tư vào nghiên cứu khoa học, nâng cao kiến thức; Tăng cường khả năng nghiên cứu khoa học cho giảng viên trẻ bằng cách khuyến khích và bắt buộc tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học do các giảng viên có kinh nghiệm chủ trì, tham dự các lớp tập huấn về phương pháp nghiên cứu khoa học; Nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ và khả năng sử dụng các phương tiện kỹ thuật hiện đại; Nhà trường nên phát động phong trào thi đua sáng tạo, tổ chức các cuộc thi nghiên cứu khoa học chuyên nghiệp và quy mô lớn. Kịp thời động viên tinh thần các tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác nghiên cứu khoa học, tạo sức lan tỏa rộng trong Nhà trường.

*Thứ năm*, các khoa chuyên môn cần có sự kết hợp/phối hợp chặt chẽ với phòng Quản lý Đào tạo và nghiên cứu khoa học, tổ chức Đoàn Thanh niên,... để tổ chức các buổi nói chuyện, tọa đàm chuyên đề về hoạt động nghiên cứu khoa học, tạo nền tảng cho chất lượng công trình nghiên cứu khoa học do các giảng viên trẻ thực hiện

*Tóm lại, trong giai đoạn hiện nay nghiên cứu khoa học nói chung và nghiên cứu đề tài cấp trường nói riêng là một nhiệm vụ cấp thiết và trách nhiệm của mỗi giảng viên Trường Chính trị. Thực hiện tốt công tác nghiên cứu khoa học vừa góp phần thực hiện thành công Đề án xây dựng Trường Chính trị Tây Ninh đạt chuẩn, vừa góp phần thực hiện tốt Kế hoạch số 108-KH/TCT, ngày 01/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, về tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, giai đoạn 2022-2025 để từ đó nâng tầm công tác nghiên cứu khoa học, thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong công tác giáo dục lý luận chính trị* ■

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. <https://vi.wikipedia.org/wiki/>;
2. Kế hoạch số 108-KH/TCT, ngày 01/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, về tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, giai đoạn 2022-2025;
3. Quyết định số 6468-QĐ/HVCTQG, ngày 21/12/2021, của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, ban hành bộ Quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

## MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC ĐỐI VỚI GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH TÂY NINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Hoạt động nghiên cứu khoa học là một nhiệm vụ rất quan trọng đối với giảng viên giảng dạy lý luận chính trị trong việc nâng cao năng lực chuyên môn đối với mỗi giảng viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nói chung của nhà Trường. Thời gian qua, Trường Chính trị Tây Ninh luôn quan tâm đến công tác nghiên cứu khoa học và đạt nhiều kết quả tích cực, tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một số hạn chế nhất định. Vì vậy, cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp để nâng cao công tác nghiên cứu khoa học của nhà Trường trong những năm tới.

**ThS. Bùi Thị Diệp**  
**GV Khoa Xây dựng Đảng**

Cùng với hoạt động giảng dạy, hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) có tầm quan trọng đặc biệt trong quá trình hoạt động nói chung của các trường Chính trị, thời gian qua, Trường Chính trị Tây Ninh luôn chú trọng thực hiện tốt hoạt động này cùng với hoạt động giảng dạy, góp phần quan trọng việc đạt mục tiêu đến năm 2025 trường Chính trị Tây Ninh đạt chuẩn. Nói một cách khái quát, hoạt động nghiên cứu khoa học và giảng dạy có mối quan hệ mật thiết, gắn kết chặt chẽ và hỗ trợ cho nhau. Hoạt động nghiên cứu khoa học là cơ sở, tiền đề, điều kiện để giảng viên thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy trên lớp. Ngược lại, hoạt động giảng dạy phản ánh kết quả quá trình nghiên cứu khoa học của giảng viên góp phần tích cực trong xây dựng trường chính trị đạt chuẩn trong giai đoạn hiện nay, trong đó có chuẩn về nghiên cứu khoa học. Thông qua hoạt động nghiên cứu khoa học không những góp phần nâng cao chất lượng đào tạo mà còn tạo ra những tri thức mới, sản phẩm mới phục vụ cho hoạt động giảng dạy của nhà trường nói chung, nghiên cứu khoa học là một trong những biện pháp để nâng cao chất lượng đào tạo, xây dựng đội ngũ giảng viên có năng lực sư phạm, đáp ứng những yêu cầu đòi hỏi đặt ra thì hoạt động NCKH luôn được nhà trường chú trọng.

Tại Điều 3 Quy chế nghiên cứu Khoa học ban hành kèm theo Quyết định số 2252-QĐ/HVCTQG ngày 02-5-2019 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về trách nhiệm nghiên cứu khoa học đã khẳng định: “Cán bộ lãnh đạo, quản lý, giảng viên có trách nhiệm nghiên cứu khoa học; Hiệu trưởng có trách nhiệm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí, tài liệu, phương tiện, các thông tin cần thiết và chế độ khác theo quy định của Nhà nước, của trường

cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, giảng viên hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học; Kết quả nghiên cứu khoa học là một trong những căn cứ đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý, giảng viên hàng năm”. Như vậy, có thể nói hoạt động nghiên cứu khoa học có tầm quan trọng rất lớn trong việc nâng cao chất lượng đào tạo nói chung của các trường chính trị.

Nhận thức đúng vị trí, tầm quan trọng trong nghiên cứu khoa học, thời gian qua, Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh luôn chú trọng và thực hiện tốt công tác này và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã ban hành nhiều văn bản quy định cụ thể về thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn ở địa phương, cơ sở và đã đạt nhiều kết quả tích cực như:

Tất cả đội ngũ cán bộ, giảng viên đều tích cực thực hiện đề tài khoa học các cấp, đặc biệt là cấp cơ sở, đã có 6 đề tài đã được nghiệm thu và đưa vào giảng dạy, học tập.

Hàng năm, Ban Giám hiệu đã chỉ đạo Phòng Quản lý đào tạo - nghiên cứu khoa học phối hợp với các phòng, khoa nhà trường tổ chức nhiều cuộc hội thảo khoa học. Nội dung, chủ đề của các hội thảo tập trung bám sát chức năng, nhiệm vụ nhà trường, thực tiễn đời sống kinh tế - xã hội ở địa phương Tây Ninh nhằm giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra, cung cấp những luận cứ khoa học, bổ sung kiến thức lý luận, thực tiễn vào bài giảng cho đội ngũ giảng viên.

Cán bộ, giảng viên nhà trường tích cực viết bài đăng báo, tạp chí, website của tỉnh, của trường. Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường luôn chỉ đạo thực hiện viết bài, biên tập, in và phát hành Nội san, thông tin lý luận và thực tiễn nhân dịp kỷ niệm các ngày Lễ, sự kiện chính trị hàng năm. Các bài viết đã phản ánh khá toàn diện kết quả đào tạo, bồi dưỡng

cán bộ và các hoạt động, lĩnh vực công tác của nhà trường và của địa phương.

Qua đó, cán bộ, giảng viên nhà trường đều rất tích cực tham gia nghiên cứu, viết bài, góp phần nâng cao hoạt động nghiên cứu khoa học của nhà trường.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được như trên thì vẫn còn một số hạn chế trong hoạt động nghiên cứu khoa học của nhà trường như:

Hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn tại Trường chưa đạt được hiệu quả, số lượng công trình nghiên cứu khoa học các cấp chưa nhiều; Năng lực nghiên cứu của một số giảng viên còn hạn chế, như ít tham gia thực hiện đề tài khoa học, viết bài tham luận, bài đăng trên tạp chí và ngại đi nghiên cứu thực tế...

Kĩ năng và kinh nghiệm NCKH của một số cán bộ, giảng viên, nhất là giảng viên trẻ còn hạn chế, nhiều cán bộ, giảng viên chưa thật sự tích cực trong công tác NCKH; một số chỉ tập trung vào công tác giảng dạy, chưa đầu tư thời gian thích hợp vào công tác NCKH nên chất lượng NCKH chưa cao...

Nguyên nhân dẫn đến những hạn chế như trên là:

Thứ nhất, một số cán bộ, giảng viên nhà trường chưa nhận thức hết được tầm quan trọng của hoạt động nghiên cứu khoa học. Những cán bộ, giảng viên có khả năng và nhiều kinh nghiệm trong hoạt động nghiên cứu khoa học đa phần là lãnh đạo, quản lý của nhà trường nên quỹ thời gian dành cho nghiên cứu thường không nhiều; các giảng viên trẻ có tâm huyết, đam mê nghiên cứu nhưng chưa có kinh nghiệm nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng nghiên cứu khoa học.

Thứ hai, một số cán bộ, giảng viên thiếu tính năng động, chủ động trong việc tìm kiếm các thông tin liên quan đến hoạt động nghiên cứu khoa học.

Thứ ba, kinh phí dành cho hoạt động nghiên cứu khoa học còn ít. Vì vậy, chưa tạo động lực để khuyến khích cán bộ, giảng viên tích cực tham gia, đa phần làm vì nghĩa vụ, đảm bảo giờ chuẩn nghiên cứu khoa học trong năm.

Từ một số thực trạng nêu trên, để hoạt động nghiên cứu khoa học tại trường Chính trị Tây Ninh thời gian tới đạt kết quả tốt hơn để đáp ứng đạt trường chính trị chuẩn vào năm 2025, tôi xin đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học của nhà trường trong thời gian tới như sau:

Thứ nhất, Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường tiếp tục quan tâm thực hiện tốt hoạt động nghiên cứu khoa học, có chính sách động viên, khuyến khích cán bộ, giảng viên nghiên cứu khoa học. Xác định nghiên cứu khoa học là tiêu chí đánh giá phân loại cán bộ, giảng viên hàng năm. Quan tâm khen thưởng, đãi ngộ đối với những cán bộ, giảng viên có thành tích cao trong hoạt động nghiên cứu khoa học hàng năm như đối với những giảng viên có nhiều bài báo được đăng trên các báo Trung ương, địa phương, các tạp chí khoa học có mã số ISSN, kỷ yếu Hội thảo khoa học cấp quốc gia, khu vực, tham gia viết nhiều bài đăng trên các báo, tạp chí, website...

Thứ hai, phát huy vai trò của Hội đồng Khoa học của nhà trường. Hàng năm, Hội đồng Khoa học nhà trường cần tích cực hơn nữa trong việc đề ra kế hoạch cụ thể cho hoạt động nghiên cứu khoa học. Nhất là trong công tác định hướng cho hoạt động này.

Thứ ba, cán bộ, giảng viên phải thường xuyên nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, kỹ năng nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn. Đồng thời, nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của hoạt động nghiên cứu khoa học để giúp giảng viên hiểu được vai trò của hoạt động nghiên cứu khoa học với việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng. Mỗi giảng viên cần nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học để nâng cao chất lượng giảng dạy. Qua đó giảng viên tích cực, chủ động nghiên cứu phát huy được tính tích cực, khả năng sáng tạo của bản thân.

Thứ tư, tổ chức các hội thảo, tọa đàm để chia sẻ kinh nghiệm trong hoạt động nghiên cứu khoa học. Thông qua các cuộc hội thảo, tọa đàm, những cán bộ, giảng

viên có nhiều kinh nghiệm, thành tích cao và tích cực trong hoạt động nghiên cứu khoa học chia sẻ kinh nghiệm cho những cán bộ, giảng viên, nhất là giảng viên trẻ có thể học hỏi kinh nghiệm, trong hội thảo, trao đổi, tọa đàm khi góp ý cho đồng chí, đồng nghiệp phải tạo môi trường dân chủ, thẳng thắn... góp ý phải trên tinh thần xây dựng và hướng dẫn đồng chí, đồng nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học.

Thứ năm, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong công tác nghiên cứu khoa học của Trường hàng năm. Ban Giám hiệu thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện kế hoạch nghiên cứu khoa học của các khoa, phòng, của mỗi cán bộ, giảng viên để chấn chỉnh kịp thời. Đặc biệt, phải nhắc nhở đối với cán bộ, giảng viên thường xuyên trễ tiến độ trong nghiên cứu khoa học, trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Thông qua kiểm tra làm cho cán bộ, giảng viên thấy rõ trách nhiệm của mình trong nghiên cứu khoa học.

Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm một cách nghiêm túc sau khi nghiên cứu thu các đề tài nghiên cứu khoa học hoặc sau những lần tổ chức hội thảo... nhằm chỉ ra những ưu điểm, hạn chế để cho mỗi cán bộ, giảng viên thấy được những ưu điểm, hạn chế trong nghiên cứu khoa học và kịp thời khắc phục nhằm góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng nghiên cứu khoa học tại trong thời gian tới.

*Tóm lại, hoạt động nghiên cứu khoa học là một nhiệm vụ có vai trò và ý nghĩa quan trọng đối với giảng viên giảng dạy lý luận chính trị, thông qua hoạt động nghiên cứu khoa học sẽ giúp cho giảng viên, nhất là giảng viên trẻ có thêm nhiều kiến thức thực tiễn, từ đó gắn kết kiến thức lý luận với thực tiễn để nâng cao trình độ chuyên môn, vận dụng vào giảng dạy làm cho bài giảng ngày càng sinh động hơn, lôi cuốn hơn, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên ■*

## THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY VÀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TÂY NINH

Trường Chính trị Tây Ninh cần tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động giảng dạy và công tác quản lý, hành chính tại nhà trường trong giai đoạn phát triển của cuộc cách mạng công nghệ 4.0 hiện nay.

**ThS. Nguyễn Thị Huỳnh Nhung**  
**TSGV Khoa Nhà nước và pháp luật**

Lĩnh vực giáo dục nói chung và giáo dục lý luận chính trị nói riêng được xác định là một trong tám lĩnh vực được ưu tiên hàng đầu trong Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Những năm gần đây, Trường Chính trị Tây Ninh đã tích cực đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động dạy học, nghiên cứu khoa học và trong cả công tác quản lý, hành chính của nhà trường. Đặc biệt, trong giai đoạn dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, hầu hết các nhiệm vụ chuyên môn đều được thực hiện theo hình thức trực tuyến trên phần mềm Microsoft Teams hoặc qua các kênh thông tin trực tuyến. Thông qua các hoạt động trực tuyến này, đội ngũ giảng viên, cán bộ, viên chức nhà trường bước đầu có những kinh nghiệm và cho thấy, việc áp dụng công nghệ thông tin trong giáo dục lý luận chính trị có nhiều ưu điểm, có thể phát huy nếu có sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặt.

### 1. Chuyển đổi số trong giáo dục lý luận chính trị là điều tất yếu

Chuyển đổi số là việc sử dụng các công nghệ số để thay đổi mô hình tổ chức, hoạt động nhằm tạo ra những cơ hội, lợi ích và giá trị mới. Đối với giáo dục đào tạo, chuyển đổi số là quá trình chuyển việc truyền thụ kiến thức chủ yếu bằng phương pháp truyền thống như thuyết trình, nghe - chép sang phát triển năng lực người học, lấy học viên làm trung tâm, thực hiện phương pháp giảng dạy tích cực hiện đại, tăng khả năng tự học, tạo cơ hội học tập mọi lúc, mọi nơi trong môi trường số; cá nhân hóa việc học, góp phần tạo ra xã hội học tập và học tập suốt đời.

Đối với chuyển đổi số trong giảng dạy, đây là một quá trình thay đổi phương thức thực hiện giảng dạy truyền thống bằng phương pháp giảng dạy hiện đại, bao gồm cả cơ sở vật chất và các phương thức giảng dạy, học tập, quản lý, tận dụng tối đa công nghệ hướng tới giảng

dạy chất lượng cao. Riêng với giảng dạy lý luận chính trị, chuyển đổi số mang lại cơ hội áp dụng công nghệ để tạo ra những thay đổi nhanh chóng về mô hình, cách thức tổ chức và phương pháp dạy - học nhằm thích ứng trong tình hình mới. Đội ngũ giảng viên Trường Chính trị Tây Ninh rất quan tâm đến việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động giảng dạy. 100% giảng viên có giáo án Word và giáo án Powerpoint, sử dụng thiết bị công nghệ và phần mềm ứng dụng trong soạn giáo án và giảng dạy trên lớp, viết bài nghiên cứu khoa học, quản lý học viên. Nhiều giảng viên đã lồng ghép các video, ảnh tư liệu, ảnh minh họa vào bài giảng làm cho bài giảng phong phú, hấp dẫn hơn, kích thích sự hứng thú trong học tập cho học viên; giúp cả người dạy lẫn người học phát huy được khả năng tư duy, sáng tạo, sự chủ động và đạt hiệu quả tốt hơn phương pháp dạy học truyền thống.

Trong thời gian dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp vào năm 2020-2021, Trường Chính trị Tây Ninh đã đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong các hoạt động chuyên môn (công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, quản lý hành chính), nhanh chóng chuyển đổi phương thức quản lý và thực hiện nhiệm vụ từ trực tiếp sang trực tuyến; tổ chức giảng dạy, quản lý đào tạo bằng hình thức trực tuyến bảo đảm hoàn thành “mục tiêu kép” vừa hoàn thành tốt các nhiệm vụ chuyên môn, vừa phòng, chống dịch Covid-19 hiệu quả. Mặc dù vậy, cơ sở vật chất, hạ tầng mạng, trang thiết bị (như máy tính, camera, máy in, ...), đường truyền Internet ... còn nhiều thiếu sót, chưa đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu cho quá trình thực hiện chuyển đổi số quy mô lớn.

Bên cạnh ứng dụng công nghệ vào hoạt động dạy - học và nghiên cứu khoa học thì công tác quản lý, hành chính phục vụ đào tạo, bồi dưỡng cũng được nhà trường đẩy mạnh chuyển đổi số. Nhà trường thực hiện việc trao đổi, tiếp nhận,

xử lý và thông báo các văn bản hành chính thông qua Cổng thông tin điện tử Egov, tiết kiệm khá lớn khối lượng giấy tờ, thời gian xử lý công việc, đồng thời tăng hiệu quả của hoạt động văn phòng cũng như theo dõi công tác cán bộ trong cơ quan. Song song với đó là việc trao đổi thông tin hằng ngày qua kênh Zalo, duy trì hoạt động nhóm Trường Chính trị Tây Ninh trên mạng xã hội đồng thời cập nhật lịch công tác, lịch giảng các lớp, chương trình học toàn khóa cũng như nhiều hoạt động khác của trường qua trang web một cách thường xuyên, kịp thời, đầy đủ để phục vụ hoạt động khai thác thông tin đến cán bộ, giảng viên và học viên. Trường cũng chú trọng đầu tư mua sắm trang thiết bị, trang thiết bị hệ thống wifi khu văn phòng, hội trường giúp việc khai thác thông tin trên Internet thuận tiện.

Nhìn chung, thực hiện chuyển đổi số theo định hướng của Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3-6-2020 phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” đối với ngành giáo dục của Thủ tướng Chính phủ, Trường Chính trị Tây Ninh đã thực hiện được khá tốt nhiều nội dung. Tuy nhiên, để đạt được mục tiêu tạo nên một quy trình giáo dục hấp dẫn, hiệu quả thì vẫn còn một chặng đường phía trước với nhiều vấn đề đặt ra. Như, điều chỉnh, hoàn thiện các phần mềm quản lý, phần mềm thư viện...; hoàn thiện các kỹ năng sử dụng; xây dựng, điều chỉnh, bổ sung các quy trình nghiệp vụ... Trong đó, việc nâng cao nhận thức, quyết tâm về chuyển đổi số của mỗi giảng viên, viên chức của nhà trường có ý nghĩa hết sức quan trọng. Bởi vì, trong chuyển đổi số thì quan trọng nhất không phải công nghệ, cũng không phải là đầu tư kinh phí mà chính là quyết tâm chính trị cao nhất của người đứng đầu cơ sở đào tạo, bồi dưỡng chính trị và nhận thức sẵn sàng thay đổi của đội ngũ viên chức giảng viên trong nhà trường.

### 2. Một số giải pháp chung thúc đẩy



Ảnh minh họa từ internet

## chuyển đổi số trong giảng dạy lý luận chính trị và công tác quản lý hành chính tại Trường Chính trị Tây Ninh:

Để phát huy hiệu quả và tăng cường hơn nữa chuyển đổi số trong mọi công tác của Trường Chính trị, trong thời gian tới cần:

*Thứ nhất*, số hóa tài liệu học tập là một trong những cách thức hữu hiệu để đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị. Số hóa giáo trình là chuyển đổi những trang sách truyền thống in trên giấy thành các file kỹ thuật số nhằm dễ dàng lưu trữ và chia sẻ mọi lúc mọi nơi trên môi trường mạng internet. Đồng thời, giảng viên và học viên có thể dễ dàng truy cập vào nguồn dữ liệu này, vừa tiết kiệm chi phí in ấn, vừa đảm bảo tốc độ truy cập giúp cho người học chủ động trong tìm kiếm tri thức.

*Thứ hai*, chuẩn bị các điều kiện về nguồn lực tài chính, đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị, tài liệu. Khi xây dựng môi trường số hóa mới cần chú ý vào

phát triển hạ tầng công nghệ theo hướng đồng bộ, tập trung, thống nhất, kết nối mạng internet, thiết bị công nghệ thông tin đảm bảo phục vụ tốt cho dạy và quản lý. Ngoài hệ thống máy tính, máy chiếu, đường truyền internet còn các ứng dụng phần mềm, các nền tảng để toàn bộ mọi hoạt động có thể diễn ra một cách thuận lợi trên các nền tảng và ứng dụng đó.

*Thứ ba*, xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị tại địa phương. Tiếp tục chuẩn hóa đội ngũ giảng viên, nhân viên với chất lượng ngày càng cao, nhất là trình độ ngoại ngữ, sử dụng công nghệ thông tin; bố trí đúng với chức trách, nhiệm vụ và vị trí việc làm. Chú trọng bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ giảng viên, nhân viên nhằm nâng cao năng lực trình độ, năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ để tiếp cận, sử dụng các công nghệ mới và hoạt động trong môi trường nhà trường giai đoạn mới.

*Thứ tư*, mỗi giảng viên phải không ngừng học hỏi, đặc biệt đối với giảng viên trẻ, cần trau dồi kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng sử dụng tốt các phương tiện, thiết bị điện tử, máy tính, liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin cho việc giảng dạy. Đồng thời, thay đổi phương pháp giảng dạy hiện đại, lấy người học làm trung tâm nhằm phát huy tính chủ động của học viên, chuyển từ trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học.

*Thứ năm*, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về quan điểm, chủ trương chuyển đổi số quốc gia và chuyển đổi số từng lĩnh vực của Đảng, Nhà nước; các nghị quyết, quy định, quy chế của Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, tạo ra sự chuyển biến tích cực về nhận thức, thái độ từ đó nâng cao trách nhiệm cùng xây dựng, phát triển đất nước theo chủ trương của Đảng và Nhà nước của toàn bộ hệ thống chính trị.

*Tóm lại, để kịp thời và không đi sau trong mục tiêu chuyển đổi số quốc gia nói chung, và giáo dục nói riêng, đặc biệt là giáo dục chính trị, lãnh đạo và mỗi viên chức Trường Chính trị Tây Ninh cần nhận thức đầy đủ về những lợi ích của chuyển đổi số mang lại, đồng thuận và quyết tâm cao thực hiện chuyển đổi số trong mọi hoạt động của cơ quan* ■

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.
2. Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 3-6-2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

## VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ HỌC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ ĐỂ XÂY DỰNG ĐỘNG CƠ, THÁI ĐỘ HỌC TẬP CHO HỌC VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TÂY NINH HIỆN NAY

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về học lý luận chính trị, đặc biệt là tư tưởng “học tập lý luận cốt để áp dụng vào thực tế”, để cán bộ, đảng viên có thái độ và động cơ đúng đắn với việc học tập lý luận chính trị là một nhiệm vụ cấp thiết và có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong bồi dưỡng, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, trong rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lề lối công tác của cán bộ, đảng viên hiện nay.

**ThS. Hoàng Trọng Tâm**  
**GVTS Khoa Lý luận cơ sở**

**T**rong quá trình hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm ý thức được vai trò quan trọng của lý luận đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Theo Hồ Chí Minh, lý luận “là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử”<sup>59</sup>. Vì vậy, “lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế. Không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi.”<sup>60</sup>.

Sau khi tìm ra con đường cứu nước, Người đã tích cực nghiên cứu, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin về nước, bởi theo Người đây là “chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất”<sup>61</sup>. Người đã đem ánh sáng chủ nghĩa Mác - Lênin, ánh sáng của Cách mạng Tháng 10 Nga soi sáng con đường cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam. Thông qua việc huấn luyện, đào tạo đã giúp đội ngũ cán bộ thấm nhuần chủ nghĩa Mác - Lênin, nắm bắt được những bài học của cách mạng thế giới, hiểu rõ được mâu thuẫn xã hội, tính chất và mục đích, động lực của cách mạng, giai cấp lãnh đạo, phương pháp, bước đi của cách mạng Việt Nam. Từ đó, biến lý luận cách mạng thành hành động cách mạng.

Hồ Chí Minh là tấm gương sáng về thực hành kiên trì, bền bỉ việc giáo dục lý luận chính trị cho các thế hệ người Việt Nam yêu nước. Người đã để lại cho cách mạng Việt Nam cả một di sản to lớn về giáo dục lý luận chính trị. Đó là hệ thống quan điểm của Người về khái niệm, vị trí, vai trò, nội dung, phương pháp dạy và học lý luận chính trị.

Theo Hồ Chí Minh, để học tốt lý luận chính trị, trước hết, học viên cần phải xác định đúng đắn mục đích học lý luận. Giải thích “vì sao phải học lý luận”, Người chỉ rõ: “Trước hết, Đảng ta tổ chức trường học lý luận cho cán bộ là để nâng cao trình độ lý luận của Đảng ta để giải quyết sự đòi hỏi của nhiệm vụ cách mạng và tình hình thực tế của Đảng ta, để Đảng ta có thể làm tốt hơn công tác của mình, hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ cách mạng vĩ đại của mình”<sup>62</sup>. Người đã chỉ dẫn một cách cặn kẽ: “Khi học tập lý luận thì nhằm mục đích học để vận dụng chứ không phải học lý luận vì lý luận, hoặc vì tạo cho mình một cái vốn lý luận để sau này đưa ra mặc cả với Đảng. Tất cả những động cơ học tập không đúng đắn đều phải tẩy trừ cho sạch”<sup>63</sup>.

Theo người, mục đích của học lý luận là “Học để làm việc; làm người; làm cán bộ; Học để phụng sự Đoàn thể, phụng sự giai cấp và nhân dân, phụng sự Tổ quốc và nhân loại. Và muốn đạt được mục đích này thì phải cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư”<sup>64</sup>. Những dòng chữ bất hủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành phương châm chỉ đạo việc học tập, đào tạo cán bộ của Đảng. Lời dạy của Người thể hiện sự nhất quán giữa mục đích và phương châm, phương pháp học tập, giữa việc trau dồi, nâng cao kiến thức với rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng. Đây chính là nội dung xuyên suốt trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Không có sự học nào hơn sự học để làm người, giúp đời, phụng sự Tổ quốc và Nhân dân, là cái học của người cách mạng, của đạo đức xã hội chủ nghĩa, của những con người thấm đẫm trong mình lý tưởng cộng sản. Chỉ khi xác định được mục tiêu, lý tưởng thì

người học mới có động lực, mới tự giác, tích cực, chủ động tìm mọi giải pháp để việc học đạt hiệu quả nhất.

*Thứ hai*, phải có thái độ học tập đúng. Từ việc xác định đúng đắn mục đích học tập, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn học viên cần có thái độ học tập đúng: “Phải khiêm tốn, thật thà. Trong Đảng ta trình độ lý luận còn thấp kém, không ai có thể tự xưng mình là giỏi lý luận. Do đó phải nêu cao tinh thần khiêm tốn, thật thà... Kiêu ngạo, tự phụ, tự mãn là kẻ thù số một của học tập”<sup>65</sup>.

Người cũng nhắc nhở, trong quá trình học tập, cần nâng cao tinh thần trách nhiệm: phải tự nguyện, tự giác xem công tác học tập cũng là một nhiệm vụ mà người cán bộ cách mạng phải hoàn thành cho được, do đó mà tích cực, tự động hoàn thành kế hoạch học tập, nêu cao tinh thần chịu khó, cố gắng, không lùi bước trước bất kỳ khó khăn nào. Thêm vào đó, người học còn phải có tinh thần đoàn kết giúp đỡ nhau, mạnh dạn phê bình và thật thà tự phê bình và khi phê bình, tự phê bình thì phải xuất phát từ ý muốn đoàn kết để đạt đến đoàn kết mới. Giúp bạn cũng chính là giúp mình, có thể việc học tập mới nhanh tiến bộ.

*Thứ ba*, học tập lý luận phải quán triệt nguyên tắc lý luận gắn với thực tiễn. Người khẳng định: “Thống nhất giữa lý luận và thực tiễn là một nguyên tắc căn bản của chủ nghĩa Mác - Lênin. Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông... lý luận cách mạng không phải là giáo điều, nó là kim chỉ nam cho hành động cách mạng; và lý luận không phải là một cái gì cứng nhắc, nó đầy tính chất sáng tạo; lý luận

<sup>59</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H. 2011, t.11, tr.96.

<sup>60</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H. 2011, t.5, tr.273 - 274.

<sup>61</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H. 2011, t.2, tr.289,259.

<sup>62</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H. 2011, t.11, tr.90.

<sup>63</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H. 2011, t.11, tr.95.

<sup>64</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H. 2011, t.6, tr.208.

<sup>65</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H. 2011, t.11, tr.98.



luôn luôn cần được bổ sung bằng những kết luận mới rút ra từ trong thực tiễn sinh động”<sup>66</sup>.

Người chỉ rõ, học tập thì theo nguyên tắc: Kinh nghiệm và thực tế phải đi cùng nhau. Thí dụ khoa học chính trị dùng sách vở, bài báo bàn về chiến lược, chiến thuật làm tài liệu lý luận; lấy lịch sử và kinh nghiệm tranh đấu của Đảng làm tài liệu thực tế. Người yêu cầu học viên, “không phải học để thuộc lòng từng câu, từng chữ, đem kinh nghiệm của các nước anh em áp dụng một cách máy móc. Nhưng chúng ta phải học chủ nghĩa Mác - Lênin để phân tích và giải quyết các vấn đề cụ thể của cách mạng nước ta, cho hợp với điều kiện đặc biệt của nước ta”<sup>67</sup>. Rằng, chúng ta “phải học tập tinh thần của chủ nghĩa Mác - Lênin; học tập lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng, giải quyết cho tốt những vấn đề thực tế trong công tác cách mạng của chúng ta. Như thế chúng ta học tập lý luận là cốt để áp dụng vào thực tế”<sup>68</sup>.

Những tư tưởng của Người về học tập lý luận chính trị là những bài học vô giá. Tư tưởng đó không chỉ là cơ sở lý luận cho việc xác định chiến lược đào tạo con người, chủ trương, đường lối chỉ đạo phát triển nền giáo dục lý luận cách mạng của Đảng ta qua các thời kỳ cách mạng, mà còn là những bài học, những kinh nghiệm thực tiễn giáo dục hết sức sinh động, thiết thực và hiệu quả đối với công tác giáo dục lý luận chính trị hiện nay.

Công tác giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên là một bộ phận cơ bản quan trọng trong công tác tư tưởng của Đảng nhằm thực hiện việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, đảng viên. Trong tác phẩm Đường Kách Mệnh, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Không có lý luận cách mệnh, thì không có cách mệnh vận động... Chỉ có theo lý luận cách mệnh tiên phong, Đảng mới làm nổi cách mệnh tiên phong”<sup>69</sup>. Vì thế, trong mỗi giai đoạn cách mạng, việc học tập, nghiên cứu lý luận chính trị của cán bộ, đảng viên đều có vai trò rất quan trọng. Qua đó, giúp cán bộ, đảng viên trang bị đầy đủ, toàn diện hơn, có sự hiểu biết sâu sắc hơn tri thức lý luận chính trị; giữ vững bản lĩnh chính trị; củng cố, tăng cường

niềm tin vào tương lai của đất nước, của cách mạng và lý tưởng cộng sản; làm cho cán bộ, đảng viên tự tin hơn trong công tác; là cơ sở để cán bộ, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trường Chính trị Tây Ninh là nơi đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cho tỉnh, giảng viên trường chính trị có thể được xem là những người “tuyên truyền” hết sức đặc biệt, góp phần truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; nâng cao nhận thức và xây dựng niềm tin; tác động vào tình cảm để cổ vũ, thúc đẩy hành động của học viên theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng, của cách mạng. Đối tượng học viên là đội ngũ cán bộ chủ chốt, dự nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý, những người sẽ đóng vai trò là những “tuyên truyền viên”, “báo cáo viên” trong công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương, trực tiếp đưa đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước tuyên truyền cho dân biết, dân hiểu, và làm cho dân tin để thực hiện theo.

Thấm nhuần những tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về học tập lý luận chính trị, Trường Chính trị Tây Ninh đã và đang tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng học tập lý luận chính trị của Trường. Việc giáo dục lý luận chính trị, xây dựng động cơ, thái độ đúng đắn trong học tập lý luận chính trị cho học viên trường chính trị thời gian qua luôn được nhà trường quan tâm, thường xuyên thực hiện. Công tác giảng dạy, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, nghị quyết Đại hội Đảng các cấp trong nhà trường luôn được đổi mới về hình thức và phương pháp truyền đạt nhằm thực hiện có hiệu quả nhất. Đội ngũ cán bộ, đảng viên, giảng viên nhà trường luôn kiên định, giữ vững lập trường, bản lĩnh chính trị vững vàng, luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, luôn kịp thời nghiên cứu, vận dụng các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong các bài giảng, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của nhà trường hàng năm. Tuy nhiên để tăng cường hơn nữa công tác giảng dạy và học tập lý luận nói chung và trong Trường Chính trị Tây Ninh nói riêng, đặc biệt là việc xây dựng thái độ và động cơ học tập lý luận chính trị đúng

đắn cho học viên, cần phải tiến hành đồng thời mọi công việc liên quan tới nhận thức và trách nhiệm của học viên và công tác giảng dạy lý luận chính trị trong nhà trường.

*Trước hết*, mỗi cán bộ, giảng viên, đảng viên, học viên cần nhận thức rõ về tầm quan trọng của việc học lý luận chính trị. Học lý luận chính trị để làm gì? Để trả lời câu hỏi này, mỗi người học cần phải xác định cho mình mục đích học tập đúng đắn, từ đó xây dựng động cơ học tập và phương pháp học tập. Mỗi học viên cần xem việc học tập lý luận chính trị là nhiệm vụ thường xuyên của người cán bộ, đảng viên, có thái độ học tập nghiêm túc, cầu thị; phát huy tính sáng tạo, chủ động trong học tập; tích cực mang kiến thức lý luận vận dụng vào thực tiễn; xác định học để làm cho công tác tốt hơn; để vận dụng tinh thần, phương pháp cách mạng, khoa học, biện chứng vào thực tiễn giúp công việc đạt hiệu quả hơn.

Đối với giảng viên, nhận thức tầm quan trọng của công tác lý luận chính trị để tự giác nghiên cứu, học tập, rèn luyện nâng cao chất lượng giảng dạy, đổi mới phương pháp giảng dạy để truyền đạt có hiệu quả hơn đến người học, thu hút người học, tạo ra nhiều hứng thú cho cả người dạy và người học, thúc đẩy tinh thần tự giác học tập của học viên.

Đối với các cơ quan, đơn vị cử cán bộ, đảng viên đi học, cần xem xét cử những cán bộ có năng lực công tác, phẩm chất đạo đức tốt, có nhu cầu học tập lý luận chính trị để nâng cao trình độ, rèn luyện đạo đức cách mạng, tâm huyết với nghề nghiệp, chức trách, nhiệm vụ được giao. Đồng thời, tăng cường vai trò kiểm tra, giám sát, thường xuyên liên lạc với Nhà trường để nắm bắt tình hình học tập của cán bộ đơn vị mình, nhắc nhở kịp thời những cán bộ chưa thực hiện nghiêm nội quy, quy chế của Nhà trường. Đi kèm với cơ chế kiểm tra, giám sát, các đơn vị cần có sự bố trí, sắp xếp công việc hợp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng được bố trí theo học, giúp họ yên tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập lý luận của mình. Hạn chế tối đa tình trạng vừa đi học, vừa phải hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan.

Trường Chính trị cần phối hợp với cơ quan đơn vị cử học viên đi học tăng cường

<sup>66</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H. 2011, t.11, tr.95.

<sup>67</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H. 2011, t.11, tr.95-96

<sup>68</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H. 2011, t.11, tr.95.

<sup>69</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H. 2011, t.2, tr.279

công tác quản lý học viên, tạo điều kiện thuận lợi để học viên thực hiện việc học tập, áp dụng các biện pháp quản lý chặt chẽ chất lượng dạy và học bằng cách tăng cường kiểm tra, đánh giá kết quả học tập. Thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về học tập lý luận chính trị, các quy chế của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, khắc phục một cách có hiệu quả tình trạng ngại học tập lý luận chính trị của một bộ phận cán bộ, đảng viên.

*Thứ hai*, đổi mới nội dung giáo dục lý luận chính trị theo hướng lý luận phải gắn liền với thực tiễn, phục vụ nhu cầu công tác của người học gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên.

Hiện nay, nội dung chương trình cũng như các giáo trình giáo dục lý luận chính trị đã được đổi mới đồng bộ, tuy nhiên nội dung vẫn còn nặng về lý luận và những kiến thức tổng quát, vĩ mô; phần nói về tình hình địa phương, các kỹ năng giải quyết công việc thực tế thường chiếm dung lượng nhỏ, nội dung sơ sài, thậm chí cách giải quyết vấn đề còn giáo điều, cứng nhắc, không phù hợp với thực tiễn. Trường chính trị cần có kiến nghị với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trong việc chỉnh lý, bổ sung giáo trình, chương trình phù hợp hơn, đặc biệt là thời lượng việc thực hành kỹ năng và vận dụng vào tình hình, nhiệm vụ địa phương.

Thêm vào đó, giảng viên giảng dạy lý luận chính trị của nhà trường đa phần đều chưa kinh qua công tác thực tiễn tại địa phương nên phần nhiều bài giảng vẫn mang nặng tính lý luận mà chưa đi sâu vào áp dụng thực tiễn, đáp ứng nhu cầu của học viên. Do đó, để gắn lý luận vào thực tiễn, tăng hiệu quả hướng dẫn giúp người học sau khi học xong có thể vận dụng ngay vào công việc, đáp ứng nhu cầu của họ, đòi hỏi người giảng viên phải là những người am hiểu thực tế, có kiến thức thực tế phong phú, có quá trình tích lũy kinh nghiệm lâu dài tại cơ sở mới đảm bảo được chất lượng bài giảng, mới có thể gắn kết giữa lý luận và thực tiễn một cách đúng nghĩa, sinh động.

Muôn vậy, giảng viên cần phải chú ý trong quá trình soạn giảng cần phân bổ thời gian hợp lý giữa phần lý luận và vận dụng thực tiễn, tăng thời lượng giảng dạy các kỹ năng thực hành; phải thường xuyên thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu thực tế có hiệu quả, có sự làm việc hai chiều, trao đổi kinh nghiệm giữa giảng viên nghiên cứu thực tế với cán bộ cấp cơ sở để hiểu rõ mức độ phù hợp giữa lý luận và thực tiễn, có sự điều chỉnh bài giảng cho phù hợp, góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo của nhà trường. Đồng thời phải nỗ lực học tập, tích lũy kinh nghiệm thực tiễn và kinh nghiệm giảng dạy qua thời gian, phải đảm bảo tính khoa học khi đưa các yếu tố thực tiễn vào bài giảng đó là: yếu tố thực tiễn đưa vào bài giảng phải có tính điển hình, tính thời sự, tính chính xác, có địa chỉ rõ ràng và phù hợp nội dung lý luận đang cần được phân tích chứng minh. Đặc biệt, tùy theo tình hình đặc điểm của từng lớp, của học viên mà có thể lựa chọn các phần giảng, liên hệ thực tế với tình hình nhiệm vụ địa phương, cơ quan, đơn vị cho phù hợp. Nhà trường tích cực kiện toàn, bổ sung đội ngũ giảng viên đảm bảo tính kế thừa, quan tâm đào tạo đội ngũ giảng viên trẻ về mọi mặt, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giảng dạy lý luận chính trị trong tình hình mới.

*Thứ ba*, đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị với xu hướng phát huy tính chủ động, tích cực của người học. Kết hợp việc học đi đôi với hành, học ở trường và quá trình tự học.

Trường Chính trị thực hiện phương châm không mở lớp quá đông, sắp xếp chương trình học, thời gian học hợp lý, đổi mới phương pháp giảng dạy bằng cách giảm dần độc thoại, diễn giảng tiến tới áp dụng phương pháp nêu vấn đề, vấn đáp, đối thoại, hướng dẫn người học, tự đọc tài liệu có sự kiểm tra, theo dõi của giảng viên. Đồng thời sử dụng các biểu mẫu, thống kê, tăng cường trao đổi thảo luận, tranh luận để làm rõ vấn đề... như vậy có thể tăng cường hứng thú của người học. Tuy nhiên khi áp dụng các phương pháp cũng phải tùy theo đối tượng học viên để

sử dụng cho phù hợp, tránh sử dụng quá nhiều phương pháp trong một tiết giảng, giảng viên cần hiểu rõ, nắm chắc vấn đề khi đưa ra trao đổi thảo luận và phải điều tiết, chốt được vấn đề trong quá trình thảo luận, số liệu đưa ra phải chính xác, cụ thể và tiêu biểu. Đồng thời, học viên phải phát huy tinh thần tự giác trong học tập, nghiên cứu, xem bài trước ở nhà, đọc tài liệu và tìm tư liệu cho bài học hoặc giờ thảo luận.

*Thứ tư*, để công tác giáo dục chính trị tiến hành có hiệu quả, cần có cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và kinh phí bảo đảm cho hoạt động dạy và học.

Những năm qua, nhà trường cũng đã được quan tâm đầu tư, cải tạo, sửa chữa nâng cấp các hạng mục, công trình và trang thiết bị cơ bản đáp ứng công tác đào tạo, bồi dưỡng. Tuy nhiên, việc đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị phục vụ cho việc dạy, học và nghiên cứu vẫn chưa đáp ứng theo tiêu chuẩn, yêu cầu đối với trường chính trị chuẩn. Trong thời gian tới, để đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn..., nhà trường đề xuất Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, hiện đại hóa trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật cho trường đồng bộ hơn, hiện đại hơn, cũng như cấp nguồn tài chính đảm bảo cho trường hoạt động giáo dục lý luận chính trị.

*Tóm lại, việc quán triệt và vận dụng tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về học tập lý luận chính trị gắn với việc xây dựng động cơ, thái độ học tập đúng đắn cho học viên là vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc nhằm nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị ở Trường Chính trị Tây Ninh trong giai đoạn hiện nay. Đây là một nhiệm vụ hết sức quan trọng, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vững mạnh, đủ sức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định an ninh trật tự của tỉnh, đưa tỉnh Tây Ninh ngày càng phát triển, cùng hướng đến mục tiêu chung: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh ■*

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H.2016.
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021.
- [3]. Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.2.
- [4]. Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.5.
- [5]. Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.6.
- [6]. Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.11.

## NỮ CÔNG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TÂY NINH TỔ CHỨC KỶ NIỆM 113 NĂM NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ (08/3/1910 - 08/3/2023) VÀ 1983 NĂM KHỞI NGHĨA HAI BÀ TRƯNG

Trong không khí tươi vui của tháng 3, chúng ta vui mừng chào đón một ngày vô cùng đặc biệt – ngày tôn vinh một nửa đẹp nhất của thế giới. Nhằm ôn lại truyền thống 113 năm ngày Quốc tế Phụ nữ (08/3/1910- 08/3/2023) và 1983 năm Khởi nghĩa Hai Bà Trưng, hướng đến tôn vinh nét đẹp của phụ nữ Việt Nam, Nữ công Trường Chính trị Tây Ninh đã có những hoạt động vui tươi ý nghĩa.

**ThS. Huỳnh Thị Nhệ**  
**GV Khoa Nhà nước và pháp luật**  
**Trưởng ban Nữ công Trường Chính trị**



**Cán bộ, giảng viên và học viên hưởng ứng tuần lễ áo dài năm 2023**

### 1. Hưởng ứng Tuần lễ áo dài Việt Nam

Hướng đến tôn vinh nét đẹp của phụ nữ Việt Nam, nét đẹp của tà áo dài truyền thống của Phụ nữ Việt Nam, Nữ công Trường Chính trị Tây Ninh sôi nổi hưởng ứng Tuần lễ áo dài năm 2023 do Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động. Từ ngày 01/3/2023 – 08/3/2023: nữ giảng viên, viên chức người lao động của Trường Chính trị mặc trang phục áo dài truyền thống tại công sở. Ngày 06/3/2023: Vận động toàn thể nữ học viên và nữ giảng viên, viên chức người lao động của Trường Chính trị mặc trang phục áo dài truyền thống chào cờ đầu tuần.

Bên cạnh đó, nữ cán bộ giảng viên, người lao động của Trường Chính trị còn tích cực quyên góp áo dài gửi đến Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Tây Ninh thực hiện chương trình “Tủ áo dài sẻ chia”, “ Gian hàng áo dài 0 đồng” để hỗ trợ tạo điều

kiện cho các chị em phụ nữ chưa có áo dài, có được áo dài để mặc trong các dịp hội họp, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ... với tinh thần “ai có sẻ chia, ai cần đến nhận” nhằm sẻ chia, gìn giữ, phát huy

và tôn vinh áo dài Việt Nam và tôn vinh vẻ đẹp của người phụ nữ khi mặc trang phục áo dài.



**Đại diện Ban Nữ công Trường Chính trị gửi tặng áo dài quyên góp đến Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Tây Ninh**



**Đồng chí Trương Văn Thành đại diện Đảng ủy, Ban Giám hiệu tặng quà cho Nữ công Trường Chính trị.**

## **2. Họp mặt truyền thống kỷ niệm 113 năm ngày Quốc tế Phụ nữ (08/3/1910-08/3/2023) và 1983 năm Khởi nghĩa Hai Bà Trưng**

Sáng ngày 08/3/2023, Ban Nữ công Trường Chính trị đã tổ chức buổi họp mặt sinh hoạt ý nghĩa ngày Quốc tế Phụ nữ, khởi nghĩa Hai Bà Trưng và ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3, tọa đàm với chủ đề “Phát huy vai trò của phụ nữ trong thời kỳ mới”. Đến dự buổi họp mặt có sự hiện diện của đồng chí Trương Văn Thành – Bí thư Đảng ủy, Phó hiệu trưởng Trường Chính trị, đồng chí Nguyễn Xuân Luyện – Đảng ủy viên, Phó hiệu trưởng phụ trách Trường Chính trị và toàn thể chị em Ban Nữ công.

Đây cũng là dịp toàn thể chị em Nữ công Trường Chính trị cùng chia sẻ những cách làm hay, kinh nghiệm trong quá trình công tác và chăm sóc gia đình, cũng như tổng kết lại những hoạt động của tập thể Nữ công trong năm 2022 vừa qua. Là một bộ phận không thể tách rời của nhà trường, Ban Nữ công Trường

Chính trị là một tập hợp gồm 25 thành viên. Trong đó, nhiều chị đang giữ những chức vụ lãnh đạo quản lý ở các khoa phòng, ở Đảng ủy, Công đoàn, Chi đoàn... Tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy chiếm 42,85%. Tỷ lệ nữ giữ cương vị lãnh đạo chiếm 40%. Các chị em Nữ công luôn phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong năm qua, tập thể nữ có nhiều hoạt động tích cực đóng góp cho trường gặt hái được nhiều thành quả góp phần cùng nhà trường hoàn thành tốt kế hoạch năm 2022, tích cực tham gia các phong trào do công đoàn và cấp trên phát động và có thành tích cao. Nhiều chị em có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phục vụ công tác ngày một tốt hơn, thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ cán bộ giảng viên, viên chức người lao động của cơ quan gắn với phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”. Một trong những gương điển hình phụ nữ “Giỏi việc nước, đảm việc nhà tiêu biểu năm 2022”, chị Phạm Thị Cẩm

Lài – Phó trưởng khoa Xây dựng Đảng đã trúng tuyển Nghiên cứu sinh chuyên ngành Lịch sử Việt Nam.

Ôn lại truyền thống tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam, toàn thể chị em Nữ công Trường Chính trị càng quyết tâm rèn luyện, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, phấn đấu đạt danh hiệu phụ nữ 2 giỏi “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” cũng như xây dựng tập thể nữ công đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ hơn nữa ■

## CHI ĐOÀN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TÂY NINH SÔI NỔI CÁC HOẠT ĐỘNG XUÂN TÌNH NGUYỆN NĂM 2023

Hòa trong không khí nhiệt huyết với những hoạt động tình nguyện của Thanh niên cả nước, Chi đoàn Trường Chính trị Tây Ninh đã tổ chức thực hiện các hoạt động “Xuân tình nguyện” năm 2023 trên nhiều lĩnh vực như an sinh xã hội, xung kích bảo vệ Tổ quốc và thực hiện các phần việc cơ quan đơn vị. Với sức trẻ, sự sáng tạo và tinh thần cống hiến, Chi đoàn Trường Chính trị đã góp sức mình chung tay tổ chức, thực hiện những hoạt động tình nguyện vì cộng đồng.

Tết Nguyên đán năm 1946, Bác Hồ kính yêu của chúng ta từng nói: “Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội”. Mùa xuân là mùa tươi đẹp nhất trong bốn mùa và tuổi trẻ cũng là tuổi tươi đẹp nhất trong cuộc đời. Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh chính là nơi mùa xuân luôn hiện diện, nơi tuổi trẻ Việt Nam luôn sục sôi, nhiệt huyết, sát cánh cùng nhau đi lên, hoàn thành sứ mệnh thiêng liêng của mình là làm cho dân giàu nước mạnh. Cứ mỗi độ xuân về, thì những người trẻ kết nối yêu thương, cùng nhau chung tay giúp đỡ xã hội cộng đồng vì một cái Tết ấm no, hạnh phúc. Đó chính là những hoạt động được triển khai trong chiến dịch Xuân tình nguyện, Thanh niên Việt Nam chung tay cống hiến sức trẻ của mình vì mùa xuân tươi đẹp của đất nước.

Trong không khí nhiệt huyết với những hoạt động thiện nguyện của Thanh niên cả nước, Chi đoàn Trường Chính trị cũng góp sức mình chung tay tổ chức những hoạt động tình nguyện vì cộng đồng. Chi đoàn Trường Chính trị Tây Ninh hiện nay có tổng số 08 đoàn viên, 06 đoàn viên nữ, 01 đoàn viên đang học Cao học tập trung tại Tp. Hồ Chí Minh. Tuy lực lượng đoàn viên không nhiều nhưng tất cả đoàn viên Chi đoàn đều phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn và nhiệt tình tham gia các hoạt động tình nguyện, nhằm đóng góp sức trẻ để mang đến những niềm vui cho cơ quan và xã hội. Chi đoàn Trường Chính trị Tây Ninh đã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động “Xuân tình nguyện” năm 2023 với nhiều hoạt động sôi nổi trên các lĩnh vực an sinh xã hội, xung kích bảo vệ Tổ quốc và phục vụ cơ quan đơn vị. Cụ thể như sau:

**Hoạt động giáo dục truyền thống cách mạng, đảm bảo an sinh xã hội**

Chi đoàn Trường Chính trị Tây Ninh phối hợp cùng Đoàn phường Hiệp Tân, Thị xã Hòa Thành đến thăm hỏi, động viên, tặng quà cho gia đình Liệt sĩ Đoàn Văn Tùng hiện đang cư trú tại Khu phố Hiệp Định, Phường Hiệp Tân, Thị xã Hòa Thành. Các bạn đoàn viên của Chi đoàn đã ân cần thăm hỏi, bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với sự cống hiến, hy sinh của Mẹ Việt Nam anh hùng và gia đình liệt sĩ. Hoạt động này đã thể hiện truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.



Thực hiện Chương trình “Vì đàn em thân yêu”, Chi đoàn Trường Chính trị Tây Ninh đến thăm hỏi, động viên, tặng quà hỗ trợ em Phan Nhất Nguyên (sinh năm 2014), hiện đang là học sinh trường Tiểu học Triệu Thị Trinh. Em Phan Nhất Nguyên là thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn được Chi đoàn nhận đỡ đầu trong những năm qua. Gặp lại em trong mùa xuân mới, Chi đoàn rất vui mừng vì em lớn hơn và đã có nhiều tiến bộ trong học tập.



hội, chăm lo Tết cho những hoàn cảnh khó khăn Chi đoàn Trường Chính trị đã tham gia cùng Cụm thi đua 2 Đoàn khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh thực hiện các hoạt động: Thắp sáng đường quê 3km trên địa bàn thị trấn Dương Minh Châu và tặng 20 phần quà cho thiếu nhi trên địa bàn Phường 2, thành phố Tây Ninh.

Một trong những hoạt động nổi bật của chương trình Xuân Tình nguyện 2023, Chi đoàn đã vận động cán bộ giảng viên người lao động tại cơ quan thăm và tặng quà cho các em Trường Khuyết tật và Trung tâm nuôi dạy trẻ khiếm thị tỉnh Tây Ninh với kinh phí hơn 11 triệu đồng. Dù chỉ là những món quà nhỏ đến với các em, nhưng nhận lại là những nụ cười hồn nhiên, đáng yêu của các em nơi đây. Đoàn Trường Chính trị cảm thấy rất xúc động và tự nhủ phải tiếp tục duy trì hoạt động thiện nguyện này những năm về sau.



**Phong trào tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc**

Trong chuỗi các hoạt động xuân Tình nguyện năm 2023, Chi đoàn đã tổ chức hoạt động về nguồn tại Bia Trường Đảng miền Nam và thăm tặng quà cho cán bộ, chiến sĩ Chốt Biên phòng Trảng Tranh tại xã Tân Lập, huyện Tân Biên. Chi đoàn còn tham gia với Công đoàn Ban Tuyên giáo giao lưu văn hóa văn nghệ với Trung đoàn 5, Sư đoàn 5 mừng xuân Tân Mão 2023, nhằm thắt chặt tình đoàn kết Quân – Dân, động viên các chiến sĩ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ biên cương đất nước quê hương.

# HOẠT ĐỘNG PHONG TRÀO



## Xung kích tình nguyện thực hiện các phần việc tại cơ quan đơn vị

Trong các hoạt động chào mừng Xuân mới, Chi đoàn Trường Chính trị đã xung phong đảm nhận phần việc trang trí tiểu cảnh mừng xuân Quý Mão 2023 tại cơ

quan. Với sự nhiệt huyết và sáng tạo, đoàn viên Chi đoàn đã cùng với cán bộ viên chức, người lao động trang trí Góc Tết, mang đậm hương vị Tết cổ truyền của dân tộc. Đây cũng là nơi để cán bộ giảng viên, nhân viên nhà trường và học

viên các lớp lưu giữ những tấm ảnh đẹp trong những ngày đón xuân Quý Mão 2023.

Khép lại chuỗi các hoạt động “Xuân tình nguyện” năm 2023, đoàn viên chi đoàn Trường Chính trị rất vui vì đã phát huy vai trò xung kích, tình nguyện, mang lại “nụ cười” cho các cụ, các em thơ, những chiến sĩ đang ngày đêm bảo vệ sự bình yên cho quê hương đất nước và cho đồng chí đồng nghiệp tại cơ quan. Tham gia tổ chức Đoàn và phong trào thanh niên cũng đã mang lại cho bản thân mỗi đoàn viên rất nhiều điều tốt đẹp, bổ ích. Đoàn viên chi đoàn có thêm nhiều trải nghiệm thực tế, trau dồi kiến thức, rèn luyện các kỹ năng mềm để trưởng thành hơn, hoàn thành tốt hơn những nhiệm vụ được giao ■

